

TỰ DO NGÔN LUẬN

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Ban biên tập

Lê NGUYỄN VĂN ĐÀI

LM PHAN VĂN LỢI

LM NGUYỄN VĂN LÝ

Hiện tượng Lê Hiếu Đằng và nhu cầu đa đảng !

Với hai bài viết đăng trên mạng Bauxite Việt Nam: "Suy nghĩ trong những ngày nằm binh" (đăng ngày 17-8-2013) và "Những điều nói rõ thêm..." (đăng ngày 19-8-2013), có nội dung chủ yếu là vạch trần bản chất khốn nạn của chế độ hiện hành và kêu gọi thành lập đảng Dân chủ Xã hội để thực hiện đa nguyên đa đảng, luật gia đảng viên Lê Hiếu Đằng đã trở thành một hiện tượng chính trị nổi bật thời gian gần đây, nhất là trong bối cảnh người dân Việt ngày càng không chịu nổi ách độc tài toàn trị mà lại vô tài bất tƣợng, đầy tội ác và lầm sai của đảng Cộng sản. Từ trong nước ra tới hải ngoại, người đồng ý với ông cũng nhiều mà phản bác ông cũng lắm. Người đồng ý thì thấy nơi ông là một đầu óc phản tỉnh và một niềm hy vọng. Người phản bác thì cho ông là đối lập cuội, là trò giăng bẫy (hải ngoại) hay là tên phản đảng, kẻ thay lòng đổi dạ (đảng viên trung thành).

• Bình tĩnh mà đọc những lời bộc bạch của tác giả, nhất là trong bài đầu, chúng ta nhận thấy ông Lê Hiếu Đằng thẳng thắn và minh bạch:

1. Nêu lý do kêu gọi thành lập tân đảng

Trước hết là "sự bí thảm của thân phận con người trong cái gọi là CNXH, một xã hội không có bóng người". Trong xã hội đó, "Đảng và nhà nước đã nhận chìm các tầng lớp nhân dân dưới chế độ quản lý kinh tế bao cấp, đi ngược lại tất cả qui luật tự nhiên... làm dân chúng đói kém rên xiết". Nhân mạng bị coi thường, như "trong Cải cách Ruộng đất, ba mẹ vợ [nhà văn Hữu Loan] đã bị chôn sống để trâu bò bừa lén đầu, lén cõi cho đến chết". Rồi "Nhà Nước độc tài Đảng trị... đã ra tay đàn áp, bắt bớ, từ đây [các thành phần Nhân Văn Phẩm] một cách không nương tay". Chế độ đã khiến những nhà đại trí thức như thạc sĩ Nguyễn Mạnh Tường "bị cô lập đến nỗi học trò cũng không dám nhìn mặt, phải bán tú sách quý để sống qua ngày" và triết gia Trần Đức Thảo thành con người sợ hãi, không dám nói lên điều gì trái ngược với chính sách của đảng. Tiếp đến, "các đợt cải tạo tư sản đã làm tan nát biết bao gia đình, làm dòng người vượt biên ngày càng nhiều, và biết bao gia đình phải chết tức tưởi trên biển... hoặc bị bọn cướp biển hâm hiếp làm nhục trước mặt chồng con". Và ông Đằng khẳng định: "Tất cả những điều đó là tội ác của Đảng và Nhà nước Việt Nam". Liên tưởng đến Trung cộng mà lãnh đạo của mình luôn cho là đồng chí, là anh em thân thiết, ông Đằng nhận thấy nơi đó có "Sự khô cứng, lạnh lùng của một nước lớn đầy tham vọng". Không những thế, Trung cộng tàn ác đã "xua quân tàn sát người dân Lạng Sơn và các tỉnh phía Bắc... uy hiếp, săn đuổi, bắt bớ một cách vô nhân đạo các ngư dân Việt Nam..., hèn hạ cắt đứt cáp các tàu thăm dò dầu khí của chúng ta".

Tiếp đến, qua kinh nghiệm bản thân thời học sinh tại Huế (đang ở trong tù mà vẫn được đi thi Tú tài toàn phần, vẫn được phép làm văn nghệ, ca hát để thỏa mãn cái tính "lãng mạn"), ông công nhận chính quyền Miền Nam nhân bản hơn, có tình người hơn. Ông còn tuyên bố: "Thật sự Miền Nam đã giải phóng Miền Bắc trên tất cả các lĩnh vực nhất là kinh tế, văn hóa tư tưởng...". Thậm chí ông đánh giá CSVN còn thua chế độ Thực dân Pháp: "Trong chế độ thuộc Pháp có một thời báo chí, văn học nghệ thuật phát triển mà cho đến nay chưa có thời kì nào có thể so sánh được dù là chế độ gọi là "tự do gấp vạn lần" như bà Phó chủ tịch nước Nguyễn Thị Doan đã nói một cách hàm hồ, thiếu suy nghĩ, chỉ làm trò cười cho thiên hạ". Cuối cùng ông kết luận: "Trước đây chúng ta [người cộng sản như ông] chưa có đủ điều kiện, dữ kiện để nhận thức một số vấn đề sống còn của đất nước nên đã có thời gian dài nuông ảo tưởng về ĐCS VN và XHCN". "Thực tế hiện nay, trong Nam ngoài Bắc đã tập hợp được những khuynh hướng có chủ trương đấu tranh cho một thể chế dân chủ cộng hoà".

2. Vạch ra những con đường hành động

Với phương châm của chí sĩ Phan Chu Trinh: "Khai dân trí, chấn dân khí, hậu dân sinh" theo trình tự "chấn dân khí" trước để "không còn sợ hãi các thế lực tàn bạo, không sợ bắt bớ, tù đày. Sau đó là "khai dân trí" và "hậu dân sinh", rồi đưa ra khẩu hiệu "Hành động, hành động và hành động", ông Đằng kêu gọi những đảng viên cộng sản đang cảm thấy lí tưởng của mình bị phản bội hãy "tuyên bố tập thể ra khỏi đảng" và cùng với "lớp trẻ hăng hái, nhiệt tình bao gồm những bloggers, những sinh viên đang có những hoạt động ở các Đại học hoặc nhiều tổ chức khác" "thành lập một đảng mới" để tiến đến "đa nguyên đa đảng". Nhằm thiết lập một "xã hội công dân, xã hội dân sự mạnh... Đây là cách chúng ta phá vỡ một mảng yếu nhất của một nhà nước độc tài toàn trị hiện nay". "Chúng ta phải đấu tranh với phương châm công khai, minh bạch, ôn hòa, bất bạo động, phản đối tất cả mọi hành động manh động, bạo lực khiêu khích gây chiến tranh". Một khi đã hình thành được, "các đảng, tổ chức đối lập sẽ đấu tranh bình đẳng với ĐCS trong các cuộc bầu cử" hợp pháp có quan sát viên Quốc tế giám sát như hiện nay Campuchia đã làm", để "thay đổi từ một nhà nước độc tài toàn trị chuyển thành một nhà nước công hoà với tam quyền phân lập: lập pháp, hành pháp, tư pháp, riêng biệt và độc lập". Bởi lẽ "Chủ nghĩa Mác-Lênin đã lạc điệu, không còn phù hợp nữa và đã sụp đổ tan tành ở ngay quê hương Xô Viết. Hiện nay là cuộc đấu tranh trên thế giới về dân quyền, dân sinh, dân chủ, tự do, tiến bộ xã hội và bảo vệ môi trường. Đây là cuộc đấu tranh quyết liệt cho con người, vì con người chống lại các thế lực phản động đang âm mưu nô dịch nhân dân, phá hoại môi trường vì những lợi ích kinh tế ích kỷ của các tập đoàn, lũng đoạn nhà nước". Và ông kết luận phải "cương quyết đấu tranh cho một xã hội công bằng, dân chủ và tiến bộ, tôn trọng, thực hiện những lý tưởng của biết bao thế hệ cha anh chúng ta về một nước VN hoà bình, độc lập, tiến bộ, văn minh và giàu mạnh".

So với nhà văn Nguyễn Khải vốn đã nhận ra bộ mặt chế độ nhưng chỉ dám mở lời sau khi chết, với tướng Trần Độ vốn biết đảng đi sai đường nhưng chỉ phản ứng bằng lời lẽ suông, ông Lê Hiếu Đằng quả có cái khác biệt và trỗi vượt, đó là hành động, hay đúng hơn lúc này là kêu gọi hành động, hành động kiểu chính trị đúng nghĩa là lập một tân đảng mang tên Dân chủ Xã hội.

GIẢI NHÂN QUYỀN VIỆT NAM 2008

GIẢI TRUYỀN THÔNG LIÊN MẠNG 2011

TRONG SỐ NÀY

Trg 01 ► Hiện tượng Lê Hiếu Đằng và nhu cầu đa đảng !

**Trg 03 ► Tố cáo và phán đối Nghị định 72 của CSVN giết chết tự do...
-Khối Tự do dân chủ 8406.**

**Trg 04 ► Nghị định số 72 vi phạm HP, pháp luật VN và các Công ước..
-599 người Việt khắp nơi.**

**Trg 06 ► Nhà cầm quyền CS đang dùng nhà tù ngược đãi các...
-Các chúc sắc tôn giáo VN.**

**Trg 07 ► Tuyên bố về Nghị định 72 vi hiến và vô luật của Nhà cầm...
-Nhóm LM Nguyễn Kim Điền.**

**Trg 08 ► Đơn tố cáo v/v dân áp quyền sinh hoạt tín ngưỡng tôn giáo...
-Nguyễn Thị Ngọc Lan.**

**Trg 09 ► Cùng viết vào trang sử hôm nay, còn quá khứ để lịch sử...
-Kông Kông.**

**Trg 11 ► Đảng Dân Chủ Xã Hội cho Việt Nam.
-Nguyễn Xuân Nghĩa.**

**Trg 12 ► Di sản Hồ Chí Minh (tho).
-Ngô Minh Hàng.**

**Trg 13 ► Kinh nghiệm thành lập đảng.
-Đỗ Thành Công.**

**Trg 14 ► Ông Hồ Ngọc Nhuận cần đổi cách suy nghĩ.
-Ngô Nhân Dụng.**

**Trg 16 ► Tự do trong nhà tù.
-Nguyễn Hưng Quốc.**

**Trg 17 ► Lại cấm!
-Phạm Đình Trọng.**

**Trg 18 ► Hiến pháp sau ngày dân bị khóa miệng.
-Phạm Trần.**

**Trg 21 ► Chính sách nhân quyền máu thuẫn của Việt Nam.
-Carlyle A. Thayer.**

**Trg 23 ► Đảng và Nhà nước VN lại làm chuyện téo ngoe: vay tiền...
-Nguyễn Văn Thông.**

**Trg 24 ► Nỗi hổ thẹn của báo chí N.N.
-Phạm Chí Dũng.**

**Trg 26 ► Bệnh "Sợ dù thú".
-Văn Quang.**

**Trg 28 ► Nông dân nghèo vì đảng đã sai lầm chiến lược.
-Nam Nguyên RFA.**

**Trg 30 ► Nhà nông bỏ ruộng vì vật giá leo thang.
-Nhóm phóng viên RFA.**

**Trg 31 ► Vụ bê bối "lương khủng"...
-Nam Nguyên RFA.**

• Dĩ nhiên trước thái độ phản tinh vừa là lời nói tố cáo (tiêu cực) vừa là hành động lập đảng (tích cực) này, như người ta đã thấy nhiều trường hợp bên Liên Xô và Đông Âu trước đây mà sau đó đã làm tan vỡ Khối Vácxava, đảng Cộng sản Việt Nam không thể ngồi yên. Trước mắt họ cho tay chân viết bài phê phán ông Đằng trên báo Nhân Dân, Quân Đội Nhân Dân, Công An Nhân Dân, Sài Gòn Giải Phóng, Đại Đoàn Kết... Trang Ba Sàm hôm 29-08 đã tổng kết có 18 bài viết trên hệ thống truyền thông độc quyền của đảng, phản biện lại việc "tính sổ cuộc đời" của người đảng viên tinh ngô và việc ông hô hào lập đảng mới để lành mạnh hóa hoạt động chính trị, để xây dựng những xã hội dân sự và tiến đến dân chủ hóa đất nước.

Những bài viết đó rất giống khẩu khí, giọng điệu, giống cả thái độ quyền uy lấn lướt, tâm địa hàn học nhởn nhơ của thời đánh Nhân Văn Giai Phẩm, như muốn làm sống lại không khí ngọt ngạt, bầu khí căng thẳng của thời này. Tuy nhiên (trong đó nổi bật hai bồi bút vô liêm sỉ kiêm dư luận viên hăng máu húu đá là Hoàng Chí Bảo và Đông La), luận điệu phản biện vẫn hoàn toàn giống hệt nhau: nghèo nàn, xo cứng, ngụy biện, nói lấy nói được, quanh đi quẩn lại cũng chỉ hô các khẩu hiệu: Con đường tiến lên CNXH là chọn lựa duy nhất của dân tộc VN, đảng CS độc quyền lãnh đạo là tất yếu và thực tế lịch sử vì đảng đã đưa đất nước đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, xương máu của hàng triệu đảng viên đã góp phần làm nên chiến thắng nên đảng độc quyền lãnh đạo vĩnh viễn là đương nhiên không cần bàn cãi, dân chủ theo kiểu của VN là dân chủ tập trung, pháp quyền kiểu Việt Nam là pháp quyền xã hội chủ nghĩa, độc đảng như ta vẫn dân chủ gấp vạn lần tư bản, không cần đa nguyên đa đảng làm gì, đa nguyên đa đảng chỉ tổ đưa đến bất ổn chính trị và rối loạn xã hội ... Rồi trên cái nền khẩu hiệu duy ý chí, ngang ngược, kiêu căng và phản khoa học ấy, các tác giả lý luận cung đình lặp lại cung cách truyền thống mà những kẻ bình dân, chợ búa, vô học vẫn làm khi muốn "phản biện" đối thủ của mình: thỏa mạ, quy chụp, chửi bới về nhân thân cũng như về động cơ của ông Lê Hiếu Đằng, với đủ mọi ngôn từ thô tục (Theo Huỳnh Ngọc Chênh). Cộng sản bao giờ chả vậy!

- Nhiều tác giả ở hải ngoại từng ném mùi đau thương do CS gây nên thì tỏ ra nghi ngờ. Trước hết nghi ngờ rằng đây chỉ là âm mưu quen thuộc của đảng theo kiểu trâm hoa đua nở, trâm nhà đua tiếng, nhằm tóm một mẻ thịt lớn những ai thách thức quyền độc tôn của đảng bằng cách già nhập tân đảng. Nhưng nên nhớ hoàn cảnh và thời thế quốc nội lẫn quốc tế của thập niên 50-60 thế kỷ trước khác với thập niên 10-20 của thế kỷ này. Thứ đến nghi ngờ chính ông Đằng. Họ biện luận rằng một đảng viên kỳ cựu, từng sống dưới chế độ Việt Nam Cộng hòa, không nhiều thì ít đã ném mùi tự do dân chủ non trẻ của miền Nam, thế mà sau 45 năm (45 tuổi đảng) mới mở mắt ra, thì có đáng tin không chứ. Có người còn cực đoan cho rằng đã là người Cộng sản thì không thể thay đổi. Họ quên đi những Milovan Djilas, những Mikhail Gorbachev, những Boris Elsine, những Hoàng Minh Chính, những Trần Độ...

Dẫu sao, ông Lê Hiếu Đằng (và thân hữu như Hồ Ngọc Nhuận, cũng từng ăn cơm quốc gia thờ ma Cộng sản) cần phải tỏ ra đoạn tuyệt với quá khứ dứt khoát hơn nữa, bởi cả hai đã góp công sức vào sai lầm và tội ác của đảng trên dân tộc. Đó là hãy mạnh dạn tuyên bố từ bỏ đảng CS (như nhiều người đã làm thời gian gần đây), hãy khiêm tốn xin lỗi nhân dân, nhất là nhân dân miền Nam về những gì mình đã gây ra cho họ (như hai anh em cựu đảng viên tại Đà Lạt) và cuối cùng nhanh chóng thực hiện các bước cụ thể để thành lập đảng Dân chủ Xã hội, bắt chấp những cấm cản đe dọa của nhà cầm quyền. Đừng để những ai thông cảm khoan thứ hoặc tin tưởng hy vọng vào ông phải thất vọng.

BAN BIÊN TẬP



Nhiệt kế và cơn sốt internet (Babui - Danchimviet.info)



KHỐI 8406 KHÁNG THƯ

TÓ CÁO VÀ PHẢN ĐỐI NGHỊ ĐỊNH 72 CỦA CSVN GIẾT CHẾT TỰ DO NGÔN LUẬN VÀ TỰ DO INTERNET

.....Viet Nam 17-08-2013.....

Kính thưa

Toàn thể Đồng bào Việt Nam trong và ngoài nước.

Các chính phủ dân chủ, các tổ chức nhân quyền quốc tế.

Hôm 31-07-2013, nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam đã công bố Nghị định 72/2013/NĐ-CP nhằm “quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng” gồm 6 chương và 46 điều. Nó sẽ có hiệu lực từ ngày 01-09-2013. Đây là nỗ lực mới của CS nhằm kiểm soát toàn bộ không gian ảo và “làm sạch” thông tin công cộng phô biến qua Internet.

Vừa mới ban hành, văn kiện này đã được dư luận trong lẫn ngoài nước quan tâm, nhất là đến các điều 5, điều 20 và điều 25 quy định về nội dung đăng tải và thông tin trao đổi trên các trang mạng thế nào là được phép, là “hợp pháp”, thế nào là cấm chỉ, là “phạm luật”.

Đi từ kiểu phân loại: trang thông tin điện tử tổng hợp, trang thông tin điện tử nội bộ, trang thông tin điện tử cá nhân và trang thông tin điện tử ứng dụng, Nghị định đã định nghĩa “Trang thông tin điện tử cá nhân là trang thông tin điện tử do cá nhân thiết lập hoặc thiết lập thông qua việc sử dụng dịch vụ mạng xã hội để cung cấp, trao đổi thông tin của chính cá nhân đó, không đại diện cho tổ chức hoặc cá nhân khác và không cung cấp thông tin tổng hợp” (Điều 20.4). Điều đó có nghĩa là kể từ nay, các blogger và những người sử dụng các mạng xã hội như Facebook, Twitter... không được trích dẫn, chia sẻ, bình luận thông tin từ các báo hoặc từ các trang mạng của cơ quan Nhà nước hay từ bất cứ nơi đâu.

Nghị định mới cũng cấm các công ty dịch vụ Internet cung cấp những thông tin có nội dung bị xem là “chống phá Nhà nước Việt Nam, phá hoại an ninh quốc gia, trật tự xã hội và đoàn kết dân tộc hoặc những thông tin xuyên tạc bôi nhọ uy tín các tổ chức, bôi nhọ danh dự và nhân phẩm các cá nhân.” (Điều 5).

Điều 25 thì đòi buộc các tổ chức, doanh nghiệp thiết lập mạng xã hội phải “loại bỏ hoặc ngăn chặn thông tin có nội dung vi phạm quy định tại

Điều 5...; Cung cấp thông tin cá nhân và thông tin riêng của người sử dụng khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước...; Có ít nhất 01 hệ thống máy chủ đặt tại Việt Nam đáp ứng việc thanh tra, kiểm tra, lưu trữ, cung cấp thông tin...; Đăng ký, lưu trữ và quản lý thông tin cá nhân của người thiết lập trang thông tin điện tử cá nhân và người cung cấp thông tin khác trên mạng xã hội...; Báo cáo theo quy định và chịu sự thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền...” Điều đó có nghĩa là Nghị định nhằm cưỡng bức các công ty Internet trên toàn cầu như Google, Facebook và một số khác phải đồng lõa với chính sách tăng cường đàn áp tự do Internet của nhà cầm quyền CS, phải gây nguy hiểm cho sự an toàn của công dân mạng bằng cách tiết lộ danh tính của những người bị coi là vi phạm các khoản cấm kỵ về ngôn luận được pháp luật Việt Nam quy định rất mập mờ, phải giới hạn đáng kể những nội dung có liên quan đến Việt Nam mà các công ty nước ngoài đăng tải trên trang web cũng như mạng xã hội của họ. (Theo Thông cáo của Ủy ban Bảo vệ các Nhà báo CPJ hôm 23-07-2013).

Mục đích chính khiến của Nghị định là cấm cản và giới hạn quyền tự do ngôn luận để đối phó với hướng phát triển Internet hiện nay không đúng ý nhà cầm quyền. Bởi lẽ Internet ngày càng tỏ ra là sức mạnh phá vỡ bức tường bít thông tin, vô hiệu hóa cây kéo kiểm duyệt của nhà nước, đào mò chôn chính sách “ngu dân để dễ trị” của Cộng sản, đồng thời nâng cao dân trí một cách sâu sắc, nhanh chóng và mạnh mẽ. Ngoài ra, qua các mạng xã hội, những người bất đồng chính kiến tại Việt Nam đã liên kết để hình thành các tổ chức, các khối nhóm, các hội đoàn vuột khỏi tầm kiểm soát của lãnh đạo Cộng sản vốn khư khư bảo vệ chế độ độc tài toàn trị.

Đồng hành với Ủy ban Bảo vệ các Nhà báo, Tổ chức Phóng viên Không biên giới, Tổ chức Ký giả Không biên giới, Tòa đại sứ Hoa Kỳ tại Việt Nam cùng nhiều tập thể và cá nhân khác (nhất là các

blogger), Khối Tự do Dân chủ 8406 nhận định:

- Nghị định 72 vi phạm nặng nề Điều 19 Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền (mà Chủ tịch nước CSVN Trương Tấn Sang mới cam kết tuân giữ trong Tuyên bố chung với Tổng thống Hoa Kỳ ngày 25-07-2013) và Điều 19 Công ước Quốc tế về các Quyền dân sự và chính trị: “Mọi người đều có quyền tự do phát biểu quan điểm; quyền này bao gồm quyền tự do tìm kiếm, tiếp nhận, và phổ biến mọi tin tức và ý kiến bằng truyền khẩu, bút tự hay ấn phẩm, dưới hình thức nghệ thuật, hay bằng mọi phương tiện truyền thông khác, không kề biên giới quốc gia”. Nghị định cũng vi phạm quyền công dân được tham gia vào việc điều hành xã hội, vi phạm quyền tự do tư tưởng và lập hội đã quy định trong Hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam.

- Nghị định 72 tiêu diệt quyền tự do ngôn luận và tự do internet, gây tổn hại nghiêm trọng cho việc xây dựng một xã hội lành mạnh trong đó các ý kiến thuận nghịch liên quan đến mọi vấn đề đều được phép trình bày để tạo nên một diễn đàn đa nguyên về tư tưởng ngõ hào cuối cùng Chân Thiện Mỹ thắng cuộc. Nghị định cản trở việc xây dựng một nhà nước có tinh thần trách nhiệm nhờ được nhân dân thường xuyên góp ý, giám sát và phê bình tư cách lãnh đạo, phương thức quản lý điều hành, chính sách đối nội và đối ngoại. Nghị định cũng ngăn cản việc xây dựng một quốc gia tiến bộ văn minh nhờ các quyền tự do của công dân, mà tiên quyết là quyền tự do ngôn luận, được có cơ hội triển nở, như người ta đang thấy tại các nước dân chủ phu cường.

- Nghị định này, con đẻ sự hợp tác toàn diện giữa Việt Nam và Trung Quốc, muồn khủng bố lòng yêu nước của người dân khi họ bày tỏ trên mạng (để từ đó bằng hành động) ý chí và nguyện vọng bảo vệ đất nước trước tham vọng bá quyền của Trung Quốc vốn ngày càng lộng hành và hung hãn. Như thế là nhà cầm quyền CSVN cố tình đánh sụt dân trí và tiêu diệt dân khí, mở đường cho âm mưu Hán hóa dân tộc và dẫn đến đại họa nước mắt nhà tan.

- Nghị định này cũng sẽ đưa tới nhiều hệ quả tai hại về mặt kinh tế. Nó sẽ hạn chế sự phát triển của lĩnh vực công nghệ thông tin đang hé nở của VN do kiêm chế sự đổi mới trong nước và ngăn cản đầu tư nước ngoài. Các cá nhân, tổ chức thuộc mọi lĩnh vực đang hoạt động ở VN sẽ bị Nghị định cản trở khả năng hoạt động và trao đổi thông tin giữa họ.

Rồi vì nhà cầm quyền siết chặt tự do ngôn luận thì chắc chắn chẳng quốc gia nào dám tin vào Việt Nam để trao đổi mậu dịch, nói chi đến chuyện hợp tác trong những lãnh vực khác như văn hóa, giáo dục, quân sự...

- Điều 5 Nghị định trình bày hết sức mơ hồ (để nhà cầm quyền có thể tùy nghi giải thích và trừng phạt) các hành vi bị cấm, gồm "*chống lại Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; gây phuong hại đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc; tuyên truyền chiến tranh, khung bố; gây hận thù, mâu thuẫn giữa các dân tộc, sắc tộc, tôn giáo*" cũng như "*đưa thông tin xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân*".

- Điều 20 định nghĩa hết sức tùy tiện, hết sức hàm hồ về trang thông tin điện tử cá nhân. Thông tin trên mạng là tài sản chung của mọi người, là tài nguyên trí thức của toàn nhân loại, mỗi cá nhân, tự bản tính và do quyền lợi, đều có thể tiếp nhận và chia sẻ, giải thích và bình luận, miễn là tôn trọng bản quyền (ghi rõ xuất xứ). Điều 25 rõ ràng lôi kéo và cưỡng bức các công ty internet toàn cầu vào việc bảo vệ 1 chế độ chỉ biết bưng bít sự thật, cai trị bạo tàn, tham lam vô độ và cố chấp trong sai lầm lẩn tội ác.

Vì những lý do trên, Khối Tự do dân chủ 8406:

1- Mạnh mẽ đòi hỏi nhà cầm quyền Việt Nam phải hủy bỏ từ khắc Nghị định 72 cùng một số điều liên hệ trong Bộ luật Hình sự như điều 79, 88 và 258. Việc cố gắng đóng ấn quyền lực của nhà nước lên truyền thông điện tử như thế là một động thái cường quyền, phản dân chủ và thát nhân tâm, đi ngược lại trào lưu thế giới, chắc chắn sẽ chuộc lấy thất bại. Thay vì kéo dài sự tồn tại của đảng CS, Nghị định này sẽ kéo dài bẩn cáo trạng mà Dân tộc rồi đây sẽ dành cho đảng thôi.

2- Mạnh mẽ đòi hỏi nhà cầm quyền CSVN phải thả ngay lập tức và vô điều kiện tất cả những người yêu nước, các blogger, các tù nhân lương tâm đã hành xử quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do internet để vạch trần sai lầm, tố cáo tội ác của hàng lãnh đạo chính trị, để đóng góp tâm huyết, điều trần lẽ phải cho việc xây dựng quốc gia. Việt Nam CS bị Tổ chức Phóng viên Không biên giới xếp thứ 172 trên 179 quốc gia trong bảng sắp hạng gần đây về tự do báo chí, quả là một điều hết sức ô nhục.

3- Tha thiết kêu gọi cộng đồng quốc tế hãy nghiêm khắc lên án Việt Nam vì đã ban hành và chuẩn bị thực

thi Nghị định quái đản này. Vì hành vi chà đạp quyền con người, coi khinh các chuẩn mực nhân quyền quốc tế, Việt Nam không xứng đáng là thành viên của Hội đồng Nhân quyền LHQ và tự gây cản trở trong các đàm phán liên quan Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương.

4- Tha thiết kêu gọi toàn dân Việt Nam can đảm hành xử quyền tự do ngôn luận trên internet và qua các trang mạng xã hội, vì điều này phù hợp với Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị là văn kiện mà nhà cầm quyền Việt Nam đã tham gia mà lại có giá trị cao hơn Nghị định 72 này. Mỗi công dân mạng, mỗi blogger hãy trở thành một nhà báo cổ vũ cho cho dân chủ và nhân quyền, sự thật và lẽ phải.

Làm tại Việt Nam 17-08-2013
Ban điều hành Khối 8406:

- 1- Kỹ sư Đỗ Nam Hải, Sài Gòn, VN.
- 2- Linh mục Phan Văn Lợi, Huế, VN.
- 3- Nhà văn Huỳnh Ngọc Tuấn, Quảng Nam, Việt Nam.

4- Gs Ng. Chính Kết, Houston, HK.

5- Bà Lư Thị Thu Duyên, Boston, HK.

Với sự hiệp thông của Linh mục Nguyễn Văn Lý, cựu quân nhân Trần Anh Kim, nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa và các tù nhân lương tâm khác đang ở trong lao tù Cộng sản.

Một số nội dung sai trái của Nghị định 72:

I. Tại các Khoản 3, 4, 5 điều 20 "Phân loại trang thông tin điện tử", quy định:

"3. Trang thông tin điện tử nội bộ là trang thông tin điện tử của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp cung cấp thông tin về chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, dịch vụ, sản phẩm, ngành nghề và thông tin khác phục vụ cho hoạt động của chính cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đó và không cung cấp thông tin tổng hợp.

4. Trang thông tin điện tử cá nhân là trang thông tin điện tử do cá nhân thiết lập hoặc thiết lập thông qua việc sử dụng dịch vụ mạng xã hội để cung cấp, trao đổi thông tin của chính cá nhân đó, không đại diện cho tổ chức hoặc cá nhân khác và không cung cấp thông tin tổng hợp.

5. Trang thông tin điện tử ứng dụng chuyên ngành là trang thông tin điện tử của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ ứng dụng trong lĩnh vực viễn thông, công nghệ thông tin, phát thanh, truyền hình, thương mại, tài chính, ngân hàng, văn hóa, y tế, giáo dục và các lĩnh vực chuyên ngành khác và không cung cấp thông tin tổng hợp".

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này, các từ ngữ

TUYÊN BỐ

Nghị định số 72/2013/NĐ-CP vi phạm Hiến pháp, pháp luật VN và các Công ước quốc tế mà Việt Nam tham gia599 người Việt Nam trong và ngoài nước 28-08-2013.....

Chúng tôi:

- Những công dân nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam, đặc biệt là những người sử dụng Internet như một phương tiện trau dồi tri thức, cập nhật thông tin trong nước và quốc tế để có điều kiện sống, học tập và làm việc xứng đáng với tư cách con người văn minh của xã hội hiện đại;

- Những người Việt định cư ở nước ngoài tha thiết với vận mệnh đất nước Việt Nam, với quyền tự do dân chủ của đồng bào trong nước;

Nhận thấy Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/07/2013 của Chính phủ "Quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng" có hiệu lực ngày 01-09-2013 (gọi tắt là Nghị định 72) có những nội dung trái hoặc tiềm ẩn việc thi hành tùy tiện trái với Hiến pháp, Pháp luật Việt Nam, Công ước quốc tế về các quyền Dân sự và Chính trị và Tuyên ngôn Nhân quyền Liên Hiệp Quốc:

dưới đây được hiểu như sau:

"19. Thông tin tổng hợp là thông tin được tổng hợp từ nhiều nguồn thông tin, nhiều loại hình thông tin về một hoặc nhiều lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội".

II. Điều 22. Cung cấp thông tin công cộng qua biên giới. 1. Các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân nước ngoài khi cung cấp thông tin công cộng qua biên giới có người sử dụng tại Việt Nam hoặc có truy cập tại Việt Nam cần tuân thủ các quy định của pháp luật của Việt Nam. 2. Bộ Thông tin và Truyền thông quy định cụ thể về cung cấp thông tin công cộng qua biên giới".

Những nội dung trên trái ngay với Luật Công nghệ Thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006 của Việt Nam, trong đó:

Điều 4. Giải thích từ ngữ

"17. Trang thông tin điện tử (Website) là trang thông tin hoặc một tập

hợp trang thông tin trên môi trường mạng phục vụ cho việc cung cấp, trao đổi thông tin.”

Điều 2 qui định **Đối tượng áp dụng** chỉ là “tổ chức, cá nhân Việt Nam, tổ chức cá nhân nước ngoài tham gia hoạt động ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin tại Việt Nam”, và

Điều 3. Áp dụng Luật công nghệ thông tin: “Trường hợp điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác với quy định của luật này thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế đó”.

Nghị định 72 còn là bước thụt lùi so với Nghị định số 97/2008/NĐ-CP về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin điện tử trên Internet như ở những qui định:

Điều 2. Đối tượng áp dụng

“1. Nghị định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân tham gia việc quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin điện tử trên Internet tại Việt Nam.

2. Trong trường hợp các Điều ước quốc tế liên quan đến Internet mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập có quy định khác với Nghị định này thì áp dụng quy định của Điều ước quốc tế”.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

“12. Trang thông tin điện tử trên Internet là trang thông tin hoặc tập hợp trang thông tin phục vụ cho việc cung cấp và trao đổi thông tin trên môi trường Internet, bao gồm trang thông tin điện tử (website), trang thông tin điện tử cá nhân (blog), cổng thông tin điện tử (portal) và các hình thức tương tự khác”.

Như vậy, các Khoản 3, 4, 5 Điều 20 “Phân loại trang thông tin điện tử”, Điều 22 “Cung cấp thông tin công cộng qua biên giới” tiềm ẩn nguy cơ bị vận dụng tùy tiện để ngăn cấm công dân Việt Nam thực thi các quyền tự do ngôn luận, tự do tim kiêm, thu nhận và chia sẻ thông tin đã được bảo đảm bởi Hiến pháp Việt Nam và các công ước quốc tế mà Việt Nam tham gia.

1- Điều 69 Hiến pháp 1992, sửa đổi, bổ sung 2001: “Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí; có quyền được thông tin; có quyền hội họp, lập hội, biểu tình theo quy định của pháp luật”.

2- Công ước Quốc tế về các quyền Dân sự và Chính trị 1966 mà Việt Nam tham gia 1982:

Điều 19:

“(2) Mọi người đều có quyền tự do phát biểu quan điểm; quyền này bao gồm quyền tự do tìm kiếm, tiếp nhận, và phổ biến mọi tin tức và ý kiến bằng

truyền khẩu, bút tự hay ấn phẩm, dưới hình thức nghệ thuật, hay bằng mọi phương tiện truyền thông khác, không kể biên giới quốc gia.

(3) Việc hành xử quyền tự do phát biểu quan điểm (ghi ở khoản 2 nói trên) đòi hỏi đương sự phải có những bỗn phận và trách nhiệm đặc biệt. Quyền này chỉ có thể bị giới hạn bởi pháp luật vì nhu cầu:

a. Tôn trọng những quyền tự do và danh dự của người khác.

b. Bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự công cộng, sức khỏe công cộng hay đạo lý”.

3- Tuyên ngôn Nhân quyền Liên Hiệp Quốc 1948:

Điều 19: “Ai cũng có quyền tự do quan niệm và tự do phát biểu quan điểm; quyền này bao gồm quyền không bị ai can thiệp vì những quan niệm của mình, và quyền tìm kiếm, tiếp nhận cùng phổ biến tin tức và ý kiến bằng mọi phương tiện truyền thông không kể biên giới quốc gia”.

Nghị định 72 chưa đựng những quy định đi ngược lại các tuyên bố cải thiện về dân chủ, nhân quyền của Đảng Cộng sản và Nhà nước Việt Nam trong thời gian gần đây, nhất là trong các thảo luận về sửa đổi Hiến pháp 1992, đi ngược lại lợi ích của nhân dân và đất nước, chỉ có tác dụng phá hoại lòng tin của người dân đối với sự trung thực và sáng suốt của chính quyền.

Việc ban hành Nghị định 72 với những quy định vi phạm hoặc tiềm ẩn nguy cơ bị thực hiện tùy tiện vi phạm các quyền tự do ngôn luận của công dân, trong hoàn cảnh Việt Nam vừa tuyên bố là đối tác toàn diện với Hoa Kỳ trong chuyến thăm Hoa Kỳ của Chủ tịch nước Trương Tấn Sang, khi vụ xét xử phúc thẩm hai sinh viên Đinh Nguyên Kha và Nguyễn Phương Uyên được ghi nhận là một tiến bộ về tự do ngôn luận, trong lúc Việt Nam đang mong muốn ứng cử vào Hội đồng Nhân quyền Liên Hiệp Quốc, là việc làm đi ngược xu thế hội nhập của Việt Nam với thế giới, chỉ có tác dụng phá hoại uy tín của Nhà nước Việt Nam trên trường quốc tế, hết sức bất lợi cho việc tranh thủ sự ủng hộ của bạn bè quốc tế đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc trước bè lũ bành trướng Bắc Kinh.

Vì thế, chúng tôi tuyên bố:

1/ Phản đối Nghị định 72;

2/ Yêu cầu Chính phủ hoãn thi hành Nghị định này để chỉnh sửa những nội dung vi phạm hoặc tiềm ẩn nguy cơ vi phạm Hiến pháp, Pháp luật Việt Nam và các Công ước Quốc tế mà VN đã ký kết như nêu trên;

3/ Yêu cầu Quốc hội khẩn cấp

thảm tra các nội dung vi phạm Hiến pháp Việt Nam và các Công ước Quốc tế mà Việt Nam đã ký kết trong Nghị định 72 để can thiệp với Chính phủ trong quyền hạn của mình.

Khoản 9 Điều 84 của HP 1992:

“Quốc hội có những nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

9- Bài bỏ các văn bản của Chủ tịch nước, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao và Viện kiểm sát nhân dân tối cao trái với HP, luật và nghị quyết của Quốc hội”;

Quyền tự do ngôn luận, tự do tìm kiếm, tiếp nhận và chia sẻ thông tin là điều kiện tiên quyết để xây dựng nền dân chủ cho đất nước, cũng là điều kiện tối cần thiết để đất nước mở mang giao lưu và phát triển. Cảm ơn nó, tất cả mọi phương diện của đời sống đất nước sẽ rơi vào vòng ngưng trệ, bước tiến vốn còn rất chảy chật của một nước Việt Nam mong sớm đứng vào hàng ngũ các nước phát triển chắc chắn sẽ bị đẩy lùi. Chúng tôi yêu cầu mọi chủ trương chính sách của Nhà nước Việt Nam trong tương lai phải tuyệt đối tôn trọng những quyền thiêng liêng, cơ bản trên đây.

Danh sách ký tên từ đầu 21-08 đến ngày khóa sổ 28-08-2013: 599 người.

TỰ DO NGÔN LUẬN

Bán nguyệt san ra ngày 1

và 15 mỗi tháng

IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:

witness2005@gmail.com

Muốn đọc tờ báo trên mạng,

xin mời ghé:

<http://www.tdngonluan.com>

www.tudodanchuvietnam.net

<http://tudonganluan.atspace.com>

<http://www.viet.no>

Trong trang mạng thứ 1 và thứ 3 trên đây, Quý vị có thể tìm thấy nhiều tài liệu đấu tranh cho dân chủ tại Việt Nam

Sinh viên yêu nước Đỗ Thị Minh Hạnh phải được trả tự do lập tức và vô điều kiện.

BẢN LỆNTIẾNG

CỦA CÁC CHỨC SẮC TÔN GIÁO VIỆT NAM

NHÀ CÀM QUYỀN CS ĐANG DÙNG NHÀ TÙ NGƯỢC ĐÃI NHỮNG THANH NIÊN YÊU NƯỚC YÊU CẦU ĐƯA SINH VIÊN TỪ NHÂN ĐỒ THỊ MINH HẠNH RA NGOÀI CHỮA BỆNH

Việt Nam 30-08-2013

Kính gửi:

- Quý vị hữu trách trong Quốc hội và Chính phủ Việt Nam.
- Quý Chức sắc và Tín đồ Phật giáo, Công giáo, Phật giáo Hòa Hảo, Cao Đài và Tin Lành.
- Quý Đồng bào Việt Nam trong và ngoài nước.
- Quý Chính phủ các Quốc gia dân chủ.
- Quý Hội đồng nhân quyền Liên Hiệp Quốc, Hội đồng nhân quyền Đông Nam Á
- Quý Tổ chức Nhân quyền quốc tế.
- Quý Cơ quan truyền thông quốc tế và quốc nội

Các Chức Sắc Tôn Giáo Việt Nam

- Xét rằng tại Việt Nam hiện nay có quá nhiều thanh niên yêu nước, bất đồng chính kiến bị nhà cầm quyền bắt giam và xử tù nặng bằng những lý cớ tùy tiện, những bản án oan sai, hoàn toàn trái ngược và vi phạm các Công ước quốc tế Nhân quyền, Hiến pháp và Luật hiện hành. Họ là 14 thanh niên sinh viên Công giáo và Tin Lành, là luật sư Lê Quốc Quân và doanh nhân Lê Đình Quản, là các blogger Đinh Nhật Uy và Đinh Nguyên Kha, là các nhạc sĩ Việt Khang và Trần Vũ Anh Bình, là những người đấu tranh cho công nhân Nguyễn Hoàng Quốc Hùng, Đoàn Huy Chương và Đỗ Thị Minh Hạnh, và còn nhiều thanh niên khác.

- Xét rằng các thanh niên yêu nước này chỉ làm những gì Hiến pháp không cấm đoán như rải truyền đơn kêu gọi tẩy chay cuộc bầu cử trái hình, viết bài trên mạng cổ vũ dân chủ tự do, báo động tình trạng xâm chiếm lãnh hải và lãnh thổ Việt Nam của Trung Cộng, tham gia các hội đoàn, đảng phái chính trị phi cộng sản cũng như bảo vệ quyền lợi công nhân và dân oan....

- Xét rằng các thanh niên yêu nước đang bị tù dày đã đóng góp nhiều cho cộng đồng về truyền thông chân thực, bác ái từ thiện, bênh vực dân oan, bảo vệ quyền lợi cho các công nhân, góp phần xây dựng một nền chính trị đa nguyên đa đảng lành mạnh.

- Xét rằng giám thị và quản giáo tại các nhà tù đã nhiều lần dùng uy quyền, bạo lực và gian dối để hành hạ các tù nhân lương tâm, ngõ hầu tàn hại thân thể họ và nhất là đánh gục tinh thần họ (buộc họ phải nhận tội cách vô lý vô luật), như những gì tù nhân lương tâm Đỗ Thị Minh Hạnh đang phải chịu.

Với ý thức trách nhiệm công dân trước tình trạng trên và trong vai trò hướng dẫn tinh thần cho tín đồ giáo dân, Các Chức Sắc Tôn Giáo Việt Nam lên tiếng:

1. Yêu cầu nhà cầm quyền Việt Nam thả ngay những người trẻ yêu nước, bất đồng chính kiến nói trên: 14 thanh niên Công giáo và Tin Lành, Lê Quốc Quân, Lê Đình Quản, Đinh Nguyên Kha, Đinh Nhật Uy, Việt Khang, Trần Vũ Anh Bình, Nguyễn Hoàng Quốc Hùng, Đoàn Huy Chương, Đỗ Thị Minh Hạnh, và nhiều thanh niên khác đang bị giam trong các nhà tù Việt Nam.

2. Yêu cầu nhà cầm quyền không được dùng các phạm nhân hình sự để tấn công hành hạ các tù nhân lương tâm như đã xảy ra với nhiều thanh niên nói trên, nhất là không được dùng nhà tù với những biện pháp nhục hình, tra tấn để tiếp nối công việc của công tố là buộc họ phải nhận tội. Ngoài ra, phải đưa họ đi bệnh viện hay cho họ tại ngoại để chữa lành thương tích và bệnh tật. Trường hợp đáng quan tâm hiện nay là Đỗ Thị Minh Hạnh.

3. Thỉnh cầu các tổ chức nhân quyền Liên Hiệp Quốc, Quốc tế và các quốc gia giám sát việc thi

nhân quyền ở Việt Nam, nhất là kịp thời ngăn cản sự ngược đãi và tra tấn tù nhân dưới mọi hình thức đang diễn ra ở Việt Nam, đồng thời buộc nhà cầm quyền Việt Nam tuân thủ các tiêu chuẩn nhân đạo của Liên Hiệp Quốc về nhà tù.

4. Thỉnh cầu các hãng truyền thông, thông tấn quốc tế và quốc nội, thuộc chính phủ và tư nhân kịp thời đưa tin về những vi phạm nhân quyền tại các nhà tù ở Việt Nam, và chất vấn nhà cầm quyền về trách nhiệm đã cho phép hay để xảy ra tình trạng ngược đãi tù nhân dưới mọi hình thức.

Làm tại Việt Nam, ngày 30-08-2013

Các chức sắc tôn giáo Việt Nam đồng ký tên.

- Cụ Lê Quang Liêm, Hội trưởng PGHH (đt: 0199.243.2593)
- Hòa thượng Thích Không Tánh, Phật giáo (đt: 0165.6789.881)
- Linh mục Phêrô Phan Văn Lợi, Công giáo (đt: 0984.236.371)
- Linh mục Giuse Đinh Hữu Thoại, Công giáo (đt: 0935.569.205)
- Linh mục Antôn Lê Ngọc Thanh, Công giáo (đt: 0993.598.820)
- Chánh trị sự Hứa Phi, Cao Đài (đt: 0163.3273.240)
- Chánh trị sự Nguyễn Kim Tân, Cao Đài (đt: 0988.971.117)
- Chánh trị sự Nguyễn Bạch Phụng, Cao Đài (đt: 0988.477.719)
- Mục sư Nguyễn Hoàng Hoa, Tin Lành (đt: 0949.275.827)
- Mục sư Hồ Hữu Hoàng, Tin Lành (đt: 0902.761.057)
- Mục sư Nguyễn Mạnh Hùng, Tin Lành (đt: 0906.342.908)
- Ông Phan Tân Hòa, PGHH (đt: 0162.630.1082)
- Ông Trần Nguyên Hưởn, PGHH (đt: 0167.341.0139)
- Mục sư Lê Quang Du, Tin Lành (đt: 0121.2002.001)
- Mục sư Nguyễn Trung Tôn, Tin Lành (đt: 0162.838.7716)

Đa nguyên đa đảng là nhu cầu cấp thiết tại Việt Nam, để sửa chữa những sai lầm của đảng Cộng sản độc tài.

LỜI TUYÊN BỐ VỀ

Nghị định 72 vi hiến và vô luật

của Nhà cầm quyền Cộng sản VN

Việt Nam 29-08-2013

NHÓM LINH MỤC
NGUYỄN KIM ĐIỀN*Kính gửi:*

- Quý Đồng bào Việt Nam trong và ngoài nước.
- Quý Chính phủ các Quốc gia tự do dân chủ.
- Quý Hội đồng Nhân quyền Liên Hiệp Quốc.
- Quý Tổ chức Nhân quyền hoàn vũ.
- Quý Cơ quan truyền thông quốc tế và quốc nội.

Chúng tôi, Nhóm Linh mục Nguyễn Kim Điền, những công dân nước Việt Nam, đồng thời là những chức sắc Công giáo, đang sử dụng Internet như một phương tiện thu thập và chia sẻ mọi điều hữu ích tốt đẹp có trên xã hội thông tin toàn cầu, để hoàn thành vai trò lãnh đạo tinh thần của mình là công bố sự thật, bênh vực lẽ phải, cổ vũ tinh thương.

I- Chúng tôi nhận thấy Nghị định do nhà cầm quyền Việt Nam ban hành ngày 15-07-2013, hiệu lực ngày 01-09-2013, mang số 72/2013/NĐ-CP (gọi tắt là Nghị định 72) nhằm “quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng” có nhiều nội dung trái ngược hoặc tạo có áp dụng trái ngược với Tuyên ngôn Nhân quyền LHQ, Công ước Quốc tế về các quyền Dân sự và Chính trị, với Hiến pháp và Pháp luật Việt Nam.

1- Trước hết, Điều 5 Nghị định trình bày các hành vi bị cấm gồm “chống lại Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; gây phuơng hại đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc; tuyên truyền chiến tranh, khủng bố; gây hận thù, mâu thuẫn giữa các dân tộc, sắc tộc, tôn giáo” cũng như “đưa thông tin xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân”. Như trong nhiều văn kiện pháp luật khác của CHXHCNVN, đây là những quy kết hết sức mơ hồ, giúp nhà cầm quyền có thể tùy nghi giải thích và dễ dàng trừng phạt các công dân mạng bị cho là nguy hại tới chế độ CS.

2- Điều 20 Nghị định -khỏi từ kiểu phân loại không giống ai: trang thông tin điện tử tổng hợp, trang thông tin điện tử nội bộ, trang thông tin điện tử cá nhân và trang thông tin điện tử ứng dụng- đã định nghĩa “Trang thông tin điện tử cá nhân là trang thông tin điện tử do cá nhân thiết lập

hoặc thiết lập thông qua việc sử dụng dịch vụ mạng xã hội để cung cấp, trao đổi thông tin của chính cá nhân đó, không đại diện cho tổ chức hoặc cá nhân khác và không cung cấp thông tin tổng hợp”. Đây là một định nghĩa hết sức vô lý, tùy tiện và hàm hở nhằm cấm cản các blogger và những người sử dụng các mạng xã hội như Facebook, Twitter... (hiện tới hàng chục triệu tại Việt Nam) không được trích dẫn, bình luận, phổ biến các thông tin từ Nhà nước hay từ bất cứ của ai, nơi đâu.

3- Điều 25 Nghị định đòi buộc các tổ chức, doanh nghiệp thiết lập mạng xã hội phải “loại bỏ hoặc ngăn chặn thông tin có nội dung vi phạm quy định tại Điều 5...; Cung cấp thông tin cá nhân và thông tin riêng của người sử dụng khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước...; Có ít nhất 01 hệ thống máy chủ đặt tại Việt Nam đáp ứng việc thanh tra, kiểm tra, lưu trữ, cung cấp thông tin...; Đăng ký, lưu trữ và quản lý thông tin cá nhân của người thiết lập trang thông tin điện tử cá nhân và người cung cấp thông tin khác trên mạng xã hội...; Báo cáo theo quy định và chịu sự thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền...” Đây là một biện pháp cưỡng bức các công ty Internet trên toàn cầu và tại Việt Nam phải hợp tác với chính sách tăng cường đàn áp tự do ngôn luận và tự do Internet của nhà cầm quyền CS.

4- Tất cả những điều trên đây đi ngược lại:

a- Điều 19 Tuyên ngôn Nhân quyền Liên Hiệp Quốc 1948 (mà Việt Nam chấp nhận khi trở nên thành viên của Tổ chức Quốc tế này năm 1977): “Ai cũng có quyền tự do quan niệm và tự do phát biểu quan điểm; quyền này bao gồm quyền không bị ai can thiệp vì những quan niệm của mình, và quyền tìm kiếm, tiếp nhận cùng phổ biến tin tức và ý kiến bằng mọi phương tiện truyền thông không kể biên giới quốc gia”.

b- Điều 19 Công ước Quốc tế về các quyền Dân sự và Chính trị 1966 (mà Việt Nam tham gia năm 1982): “Mọi người đều có quyền tự do phát biểu quan điểm; quyền này bao gồm quyền tự do tìm kiếm, tiếp nhận, và phổ biến mọi tin tức và ý kiến bằng

truyền khẩu, bút tự hay ấn phẩm, dưới hình thức nghệ thuật, hay bằng mọi phương tiện truyền thông khác, không kể biên giới quốc gia”.

c- Điều 69 Hiến pháp 1992 (mà nhà cầm quyền đang kêu gọi toàn dân góp ý sửa đổi để hoàn thiện vào năm 2013): “Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí; có quyền được thông tin; có quyền hội họp, lập hội, biểu tình...”

Đó là chưa kể Nghị định còn trái với Luật Công nghệ Thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006.

II- Chúng tôi tuyên bố:

1- Phản đối Nghị định 72, vì nó cấm cản và giới hạn quyền tự do ngôn luận lẩn tự do internet, khôi phục bức tường bưng bí thông tin, củng cố cây kéo kiểm duyệt của chế độ độc tài, nhằm thực hiện chính sách “ngu dân để dã trị” của nhà cầm quyền Cộng sản.

Nghị định cũng có mưu đồ ngăn chặn sự hình thành (trên mạng rồi trong xã hội) các tổ chức dân sự, các chính đảng, khối nhóm, đoàn thể hiện rất cần thiết để liên kết đấu tranh chống lại vô thần áp bức, độc đảng toàn trị, chống lại việc đảng hóa Tân Hiến pháp.

Nguy hiểm hơn hết, Nghị định nhằm đánh sụt dân trí, tiêu diệt dân khí và tàn hại dân sinh, vì khiến người dân hoài toàn mù mờ và bất động trước những sai trái và tội ác của nhà cầm quyền cũng như trước những lộng hành và xâm lấn của lân bang Bắc phương, đồng thời khiến cho nền kinh tế quốc dân -dựa trên sự trao đổi thông tin tự do- không thể phát triển.

2- Yêu cầu Quốc hội -theo nguyên tắc là quyền lực tối cao- đòi buộc Chính phủ phải lập tức hủy bỏ các điều trong Nghị định vi phạm các Tuyên ngôn và Công ước Quốc tế Nhân quyền cũng như vi phạm Hiến pháp và pháp luật Việt Nam.

3- Đòi hỏi nhà cầm quyền Việt Nam phải trả tự do lập tức và vô điều kiện cho những tù nhân lương tâm cũng như phải chấm dứt áp bức sách nhiễu những công dân yêu nước đã và đang hành xử quyền tự do ngôn luận và tự do internet.

4- Kêu gọi mọi công dân VN và mọi tín hữu tôn giáo hãy mạnh mẽ thực thi quyền tự do ngôn luận và quyền tự do internet, trở thành những nhà báo độc lập trên mạng, để truyền bá những tư tưởng dân chủ, những giáo lý xây đời, để hình thành những tổ chức/xã hội dân sự rất cần thiết cho đất nước hiện nay.

5- Kêu gọi Liên hiệp quốc hãy ngăn cản Việt Nam vào Hội đồng

Nhân quyền năm tới, chính phủ Hoa Kỳ hãy tiếp tục đặt nhân quyền như điều kiện để Việt Nam gia nhập Hiệp ước Đối tác xuyên Thái Bình Dương, các Cơ quan Nhân quyền quốc tế hãy tiếp tục chất vấn và áp lực lên nhà cầm quyền Cộng sản Hà Nội.

Làm tại Việt Nam, ngày 29 tháng 08 năm 2013, lễ Thánh Gioan Tây già bị trảm quyết vì lên tiếng cho công lý, đạo đức và sự thật.

Đại diện Nhóm Linh mục Ng. Kim Điền:

- Lm Phêrô Nguyễn Hữu Giải
- Lm Phêrô Phan Văn Lợi
- với sự hiệp thông của Lm Tadeô Nguyễn Văn Lý đang ở trong lao tù Cộng sản.

đang “làm tốt nhiệm vụ” cản ngăn. Tôi hỏi tại sao các ông lại cầm cản, thậm chí đồng đạo tôi họ chỉ đi bộ? Tôi sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm về mặt an ninh khi họ đến nhà tôi... Là dân, chúng tôi luôn tuân thủ nếu các ông thi hành đúng luật pháp... Các ông ngăn chặn phải có lý do, về tội gì? Nếu có tội bắt đưa về cơ quan lập biên bản xử lý, chứ không thể hành động tùy tiện ngăn sông cấm chợ vô pháp luật như thế! Thì ông Hùng trả lời: “Cấp trên” ra lệnh không được đi là không được đi, vậy thôi!

Còn đang nói lý lẽ thì ông Quang, trưởng phòng an ninh quận Ô Môn với đôi tay lực lưỡng, nhào đến bóp chặt cánh tay tôi, xô mạnh ra giao

dân, thế mà họ không được đi lại, thậm chí là đi bộ giữa thanh thiên bạch nhật có đông đúc đồng bào trên một Đất nước được hô hào là tự do dân chủ gấp vạn lần các nước tư bản bởi những kẻ thừa hành mệnh lệnh Chính quyền “cấp trên” đã chà đạp lên Hiến pháp, xua đuổi và hành hung trấn áp.

2- Hiến pháp năm 1992 hiện hành, Điều 70 quy định: các tôn giáo đều được bình đẳng trước Pháp luật và cả Nghị định Chính phủ đều nói rõ: nghiêm cấm, phân biệt đối xử quyền sinh hoạt tín ngưỡng tôn giáo. Nay gia đình chúng tôi mỗi khi có giỗ, thì những kẻ nhân danh chính quyền, thừa hành mệnh lệnh “cấp trên” lại khủng bố xâm phạm đời sống tâm linh, khuấy rối tâm lý khi người người tập trung chuẩn bị lễ cầu nguyện.

VN chúng ta về lịch sử từ thời Vua Hùng dựng nước, vốn đã có một nền Văn hiến quý báu đậm đà bản sắc dân tộc, trong đó bao gồm những lễ nghi truyền thống con cháu hướng về cội nguồn Tổ tiên Ông bà làm điều hiếu nghĩa. Cho đến nay mặc dù VN đã trải qua bao cảnh thăng trầm lè thuộc ngoại bang, nhưng là người Việt dòng giống Lạc Hồng đều có bốn phận bão tồn. Vậy chính quyền Tp Cần Thơ thừa hành mệnh lệnh “cấp trên” được ông Hùng chủ tịch MTTQ phường Thới An phát biểu, là cấp nào mà lại ngang nhiên chà đạp Hiến pháp và nghị định của Thủ tướng chính phủ, với những hành vi khủng bố thô bạo mà tôi đã nêu trên. Vậy “cấp trên” này chắc chắn không phải của VN, mà do một kẻ thù truyền kiếp của dân tộc đến từ phương bắc luôn luôn muôn tiêu diệt những truyền thống quý báu tốt đẹp của dân tộc VN, được chính quyền Tp CT dọn đường cho 1 cuộc đột hộ sáp xảy ra.

Là một người tín đồ PGHH Thuần túy phải lo đèn đáp bón trọng ân, tôi luôn ý thức bốn phận để xứng đáng là một công dân tốt, tuyệt đối làm điều lành điệu thiện, góp phần công sức nhỏ bé của mình cùng mọi người vì việc làm ích nước lợi dân, vạy mà suốt một thời gian dài, tôi luôn luôn bị chính quyền chụp mũ với những điều dối trá thô bỉ và luôn bị gây khó khăn. Với tấm thân phụ nữ sức yếu tay run, tôi đã quá mệt mỏi... nhưng phải cố gắng viết những dòng Đơn tố cáo này kính đến quý ông, và mong muôn những vụ việc hành xử tương tự như trên đổi với nhân dân phải bị loại trừ vĩnh viễn, để tập trung lo bảo vệ Đất nước chống lại kẻ thù truyền kiếp phương Bắc sắp sửa chiếm lấy VN.

Thân chào. Người viết đơn tố cáo: Nguyễn Thị Ngọc Lan.

PHẬT GIÁO HÒA HẢO (NĂM ĐẠO THỨ 74) Đơn tố cáo v/v đàn áp quyền sinh hoạt tín ngưỡng tôn giáo, quyền đi lại của công dân.

Nguyễn Thị Ngọc Lan 30-08-2013

Kính gửi:

- Ông TBT Nguyễn Phú Trọng. Chủ tịch Nước Trương Tấn Sang. Chủ tịch QH Nguyễn Sinh Hùng. Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng.

- Ủy ban - Công an ND TP Cần Thơ.

Tôi họ tên: Nguyễn Thị Ngọc Lan, sinh năm 1956, cư ngụ số nhà 128/2 khu vực Thới Trinh A, phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, là một tín đồ Phật giáo Hòa Hảo (PGHH) Thuần túy. Hôm nay một lần nữa tôi xin kính đến quý ông: Đơn Tố Cáo những người luôn hô hào là chính quyền, công an của dân, do dân và vì dân, lại luôn có những hành động thô bạo với người dân chúng tôi có tín ngưỡng tôn giáo PGHH, đã được NNCHXHCNVN công nhận đầy đủ tư cách pháp nhân, với nội dung như sau:

Vào ngày 22-07 âl nhằm ngày 28-08-2013, gia đình chúng tôi có tổ chức lễ cúng giỗ cầu siêu độ hằng năm cho Nội tổ tôi, thì chính quyền địa phương huy động lực lượng vũ trang cùng công an đóng đảo ra sức ngăn chặn. Những lực lượng này trên tay với dùi cui, roi điện đã hành hung đánh đập gây thương tích cho nhiều đồng đạo mà tôi đã mời, cụ thể ngay tại bến đò Thới An- Phong Hòa (cùng đi trong đó có em tôi trở về cúng giỗ ông,) cũng bị hành hung, xua đuổi dồn ép trở xuống đò Thới An về Phong Hòa (Đồng Tháp) mà không được đến cúng giỗ.

Khi hay tin có sự ngăn chặn trên, tôi đã đến tận nơi thì gặp ngay ông Hùng chủ tịch MTTQ phường Thới An

cho hai cán bộ nữ, hét lên: Lôi bả trả về đằng nhà! Quá bất ngờ, và lại tôi đang bị ôm hơn nửa tháng nay, sức yếu, tôi bị đẩy mạnh nên bị té ngã ngồi khiến chấn thương các khớp xương cùng và móng hiện đang đau nhức âm ỉ.

Kính thưa quý ông: không phải chỉ có lần này mà rất nhiều năm về trước, mỗi khi nhà tôi có lễ giỗ, nhất là vào ngày này năm ngoái là các lực lượng vũ trang, công an xanh, vàng, thường phục, cơ động, đóng đảo kéo về phong tỏa ngày đêm quanh nhà tôi và các ngõ ngách, bến đò để ngăn chặn đồng đạo, người thân các nơi trở về cúng giỗ, làm náo động xôn xao dân tình cả khu thị tứ Thới An, khiến chúng tôi rất bức xúc, khi mà quyền công dân đi lại, quyền sinh hoạt tín ngưỡng tôn giáo thuần túy của đoàn thể mình đã hoàn toàn bị tước đoạt bởi chính những kẻ nhân danh là chính quyền của nhân dân, dùng hành vi thô bạo trấn áp tùy tiện. Ngay khi chúng tôi tổ chức Lễ giỗ cầu siêu độ cho Cửu huyền Thất tổ, Nội tổ vào ngày chánh kỷ niệm và chúng sanh nhân mùa Vu Lan tháng bảy, cũng đã bị các lực lượng vũ trang, công an khuấy rối, tác động bất an lên tâm lý của mọi người khi cầu nguyện. Và đây chính là hành vi khủng bố xâm phạm đến tín ngưỡng, quyền sinh hoạt tôn giáo. Nay tôi cực lực phản đối và lên án. Căn cứ vào:

1- Hiến pháp năm 1992 hiện hành, Điều 68 quy định: mỗi công dân đều có quyền tự do đi lại. Tất cả đồng đạo chúng tôi đều không mất quyền công

Cùng viết vào trang sử hôm nay Còn quá khứ để lịch sử phán xét

Kông Kông (DLB) 14-08-2013

Đọc nỗi trăn trở của luật gia Lê Hiếu Đằng khi đang nằm trên giường bệnh, theo lời dẫn của Giáo sư Nguyễn Huệ Chi thì ông không chỉ email bài viết mà còn điện thoại trực tiếp nhờ sửa lỗi chính tả (!) [1] Tôi có chút ngạc nhiên.

Trong thời phong kiến, trí thức bị thuần hóa theo quan niệm “*Quân xử thần tử, thần bất tử bất trung*”! Đến cái án tử hình dành cho chính bản thân mà kẻ làm tội cũng phải cam chịu, để giữ lấy chữ Trung! Giai đoạn lịch sử đó thì “Vua là con Trời” cho nên vâng lệnh con Trời là Nhân cách! Do đó chữ Trung là tuyệt đối! Trái với Trung, là Phản! Những người bị ghép tội Phản là những người xấu xa nhất trong xã hội, bị tru di tam tộc không phải là hiếm, cho dù tên vua có là một hòn quân bạo chúa!

Cộng sản đã “làm cách mạng” với khẩu hiệu “bài Phong kiến” để đánh đổ Ngu trung! Đến khi thiết lập được chế mới lại đào tạo ra loại Trung mới!

“Trung với Đảng” (!) như ông Hồ Chí Minh đã từng răn dạy cán bộ, đảng viên! Nên “giai cấp cai trị mới” của CSVN là giai cấp chỉ Trung với đảng! Và hệ “Trí thức XHCN” [2] cũng ra đời từ đó!

Vụ đấu tố long trời lở đất 1954-1956 về cái gọi là Cải cách Ruộng đất giết hại oan khiên hàng trăm ngàn đồng bào miền Bắc, có thể nói không ai không biết, nhưng “trí thức XHCN” lúc bấy giờ chỉ vì Trung với đảng, nên cứ như câm điếc! Và, ai là người còn giữ chút lương tri, dám lên tiếng phản đối, sẽ bị hành hạ đến thân tàn ma dai!

Cùng thời là vụ Nhân Văn và Giai Phẩm của một nhóm trí thức đã sớm thức tỉnh trước họa độc tài CS, thì bị “trí thức XHCN” vè hùa nhau đấu tố họ! Đến nỗi người có công dựng khán đài cho ông Hồ Chí Minh đứng đọc “Tuyên ngôn Độc lập”, ông Nguyễn Hữu Đặng, đã phải dùng giấy bao thuốc lá trao đổi với trẻ nít vùng quê từng con cỏ,

nhái, rắn, rết, kiếm cái ăn để sống qua ngày!

Trong lúc đó thì “trí thức XHCN” đua nhau phong thánh cho Hồ Chí Minh!

Giá như “trí thức XHCN” không bị Ngu trung cho đảng mà mạnh mẽ tập hợp lực lượng toàn dân đang phản uất lúc bấy giờ, đứng lên làm cuộc cách mạng dân tộc, thì đất nước đâu đến nỗi phải can qua cảnh núi xương sông máu sau này!

Cho nên trí thức thời phong kiến, cái mà CS đánh đổ, lại rất giống với “trí thức XHCN” ngày nay! Cứ như là một bản sao vây!

Bây giờ nhiều người ca ngợi khí tiết từ quan, như Chu Văn An dâng sớ trảm bọn xôi thịt nhà vua đang tin dùng, bị thất bại, ông từ quan, qui ẩn! Ca ngợi người xưa đồng nghĩa với “tôi biết việc làm đó là đúng nhưng không thể làm theo được”! Người ta dùng lời lẽ ca ngợi Chu Văn An như là chút lương tâm còn sót lại, chỉ là tấm biển mốc meo phô khí tiết của cá nhân, hơn là hành động để thực hiện khí tiết đó! Cũng như tấm biển “Tiết Hạnh Khả phong” khiến góa phụ phải tự khâm liệm cả cuộc đời còn lại của chính mình trong xã hội phong kiến!

Có điều lịch sử thời Chu Văn An không phải là thời đại ngày nay, thời đại của người dân làm chủ vận mệnh đất nước. Quyền lực của người dân đang định đoạt thân phận của lãnh đạo!

Bây giờ, nhìn quanh, đâu có quan Cộng sản VN nào cáo quan qui ẩn! Đến nỗi ngài Tể tướng đang làm lụn bại về mọi mặt đất nước, từ kinh tế, chính trị, văn hóa, giáo dục, xã hội đã chẳng thèm nghĩ đến hai chữ từ chức, lại còn trêu trát: “Tôi không xin đảng chức vị mà chỉ thi hành lệnh đảng giao”!

Chính lời nói đó đã tự xác nhận là họ chỉ biết đảng CSVN, còn Tổ quốc hay Dân tộc là thứ yếu! Đây không chỉ đơn giản là Ngu trung mà còn là kẻ buôn dân bán nước theo lệnh đảng!

Vì thế người dân yêu nước xuống đường phản đối Tàu Khựa xâm lăng thì họ sẵn sàng “đập vô mặt” như tên Đại úy Minh đã đập vào mặt “đồng chí” Nguyễn Chí Đức! (Vì ngày đó anh Nguyễn Chí Đức còn là đảng viên)

Bây giờ, một đảng viên 45 năm tuổi đảng, có thành tích góp phần làm sụp đổ chế độ tam quyền phân lập, VNCH, để đảng CSVN độc quyền thống trị đất nước bằng điều 4 Hiến pháp, ông Lê Hiếu Đằng, vừa lên tiếng từ giường bệnh!

Ông đã tự “tính sổ” cuộc đời khi đang đối diện với cái chết! Sự thức tỉnh muộn màng của ông có phải như sự thức tỉnh của một Đại tá nhà văn Nguyễn Khải, đợi sau khi chết mới dám cho phổ biến “*Đi Tìm Cái Tôi Đã Mất*” hay không? Có phải là sự thức tỉnh của một Tướng Trần Độ, đã qua đời 11 năm trước, với “*Nhật Ký Rồng Rắn*” bị công an tật tay cướp giựt. Đến khi lễ tang còn bị đảng xé bỏ 4 chữ “vô cùng thương tiếc” trên các vòng hoa, kèm theo là lời lẽ vô lễ của đại diện Quốc hội khi viếng tang và đã bị tang gia thẳng thắn tuyên bố không chấp nhận lời phát biểu đó!

Trong *Đi Tìm Cái Tôi Đã Mất* thì rõ ràng Nguyễn Khải không những đã thấy, mà còn chiêm nghiệm bản chất của chế độ trong suốt hành trình đời ông. Thế nhưng, có thể vì sợ hãi, có thể vì chút bỗng lộc, có thể vì muốn giữ giá của một cây bút đàn anh nên ông yên lặng. Do đó, dù có bộc bạch gan ruột sau khi mất thì Ng. Khải cũng khg thể thoát khỏi được 1 chữ Hèn!

Nhân cách của cây bút được ca ngợi là đàn anh trong quân đội “bách chiến bách thắng” của CSVN là như thế đấy!

Còn Tướng nổi tiếng Trần Độ thì phản ứng mạnh mẽ ngay lúc còn sống. Khi biết đảng của ông đi sai đường, bản chất người lính trong ông giúp ông tính ngay thẳng và dứt khoát! Nhưng cũng vì bản chất lính đó nên thiếu yếu tố chính trị kèm theo! Phản ứng đơn thuần chỉ “như một trận chiến” mà không tìm phương cách làm thay đổi thời cuộc! Vì thế, sự phản kháng của ông thuộc về tư cách cá nhân ông,

chứ không thể đi xa hơn! Ông không có một chiến thuật hay chiến lược để kêu gọi nhiều người cùng hợp tác! Do đó, nghĩ là ông chỉ tìm cách cứu đảng hơn là cứu đất nước, cứu dân tộc là điều rất có thể đúng!

Cái Ngu trung “trí thức XHCN” vẫn còn nguyên đó!

Sự phản kháng suông là thuộc tính của những người đã sống lâu năm trong lòng XHCN! Là xơ cứng. Là thụ động!

Nhưng sự phản kháng mới đây của ông Lê Hiếu Đằng có khác. Cho dù ông đang là đảng viên có 45 năm tuổi đảng! Cái khác là ông dám công khai sách lược chống lại đảng khi kêu gọi mọi người “*hành động, hành động và hành động*”!

Ông Lê Hiếu Đằng đã tiến hơn một bước! Đã bước qua khỏi ngrõng cửa của Ngu trung, để đặt Tổ quốc, Dân tộc lên trên!

Phản kháng không thể chỉ kêu gọi suông để mọi người ký tên vào “Kiến nghị” hay “Thịnh nguyện thư” dù biết những văn bản đó đã và sẽ bị quăng vô thùng rác! Điều ai cũng biết là chính đại công thần Võ Nguyên Giáp, Đại tướng, bạn chiến đấu của ông Hồ còn bị đảng cho đi làm công tác Kế Hoạch hóa Gia đình, thế mà không gặp một phản ứng cụ thể nào của “trí thức XHCN” với chế độ đương quyền!

Sau đó ông Võ Nguyên Giáp còn “mạo muội” gửi thư phản đối một vài kế hoạch, như bảo vệ di tích Ba Đình, chống khai thác Boxit Tây nguyên... mà vẫn bị làm ngơ thì “trí thức XHCN” ký tên “Kiến nghị”, “Thịnh nguyện thư” để làm gì?

Phải chăng người ký chỉ muốn lưu lại bằng văn bản trước lịch sử là đã có “tiếng nói phản kháng”? Và chỉ thế thôi?

Đây là cái lần quẩn chưa thoát ra được nǎo trạng thụ động lâu ngày của con người đã sống lâu năm trong lòng XHCN!

Việc người dân đã bị “thuần hóa” là điều có thể hiểu. Nhưng với trí thức mà vẫn quẩn quanh trong kiến nghị suông thi không thể là trí thức đúng nghĩa! Cái dũng của trí thức là phải “đứng đầu gió”! Có cứng mới đứng đầu gió!

Tâm gương của hai cuộc cách

mạng vĩ đại hôm nay đã đánh sụp chủ nghĩa CS trên toàn thế giới, từ Đông Âu đến hàng loạt các chế độ độc tài Bắc Phi sụp đổ là phải hành động cụ thể!

Trí thức không thể chỉ hô hào suông mà phải xuống đường, phải vận động kết hợp mọi thành phần trong xã hội để hình thành một lực lượng đối kháng thật sự! Trực chiến với cái ác là bốn phận của trí thức!

Nhờ sự thực dụng của trí thức phương Tây nên xã hội Tây phương mới có như ngày nay! Thí dụ như tại Hoa Kỳ, một đảng viên đảng Dân chủ nếu thấy đường hướng của đảng đang đi sai với ý mình thì họ sẽ xin trở thành đảng viên một đảng khác, nếu đảng khác đó hợp với mục đích! Cho nên việc thay đổi từ đảng Cộng hòa qua Dân chủ, hay ngược lại, là chuyện rất đỗi bình thường và vẫn được cử tri Mỹ tín nhiệm!

Đôi khi việc thay đổi đảng của một cá nhân lại ảnh hưởng rất lớn đối với chính sách quốc gia! Đặc biệt trong tình trạng mà chỉ cần thêm hay bớt một ghế duy nhất để đảng nào đó nắm được quyền đa số trong quốc hội! Vì đảng nào nắm được đa số trong quốc hội thì đảng đó hoạch định đường lối chính sách của quốc gia!

Câu hỏi còn lại là: Phải đợi đến bao giờ để thấy “trí thức XHCN” dám từ bỏ chữ Trung của thời Phong kiến?

Tôi tin “trí thức XHCN” VN đầu thế kỷ 21 này không phải là “trí thức XHCN” của thế kỷ 20, trong đó có ông Lê Hiếu Đằng!

Đừng bao giờ quên tiếng thét can đảm của tù nhân Nguyễn Xuân Nghĩa ở nhà tù số 6 Nghệ An hôm vợ thăm nuôi! Tiếng thét đó không đơn giản chỉ là tiếng thét thông báo ra bên ngoài việc Điều Cày Nguyễn Văn Hải đã tuyệt thực được 25 ngày... mà còn là tiếng thét đánh thức toàn xã hội đừng để cho chế độ CSVN có cơ hội âm thầm bẻ gãy tinh thần kiên cường chiến đấu chống Tàu Khựa của từng người VN yêu nước!

Cho nên toàn xã hội phải “*hành động, hành động và hành động*”!

Cám ơn anh Lê Hiếu Đằng đã trả

lời phỏng vấn của đài RFI là chuyện quá khứ hãy để lịch sử phán xét. [3] Còn hiện tại phải cùng nhau “*hành động, hành động và hành động*”!

Những ai đã từng là chiến hữu của anh Lê Hiếu Đằng thời VNCH nên cùng anh đi nốt đoạn đường lịch sử đã bị CSVN phản bội và còn dang dở dang!

danlambaovn.blogspot.com

[1] <http://boxitvn.blogspot.com/2013/08/suy-nghi-trong-nhung-ngay-nam-binh.html>

[2] “Trí thức XHCN” là chữ người viết dùng để chỉ chung cho thành phần vẫn đang Ngu trung với đảng CSVN. Còn nhiều vị trí thức (tùy hoàn cảnh riêng) đã và đang trực tiếp dấn thân cho Dân chủ đang phát triển từng ngày tại VN đều là những hạt giống quý của dân tộc.

Trích phỏng vấn của BauxiteVN

BVN: Còn một lập luận nữa, cho rằng lúc này phải tăng cường đoàn kết toàn dân để chống lại nguy cơ Bắc xâm, vậy việc ly khai đảng Cộng sản có lợi hay có hại?

LHD: Phải đoàn kết, nhưng vấn đề là đoàn kết dưới sự lãnh đạo sáng suốt của một chính đảng lấy quyền lợi của đất nước, của dân tộc, của nhân dân là lý do tồn tại duy nhất, chứ không phải vì quyền lực, vì lợi ích phe nhóm như hiện nay. Trong cuộc đấu tranh bảo vệ độc lập và toàn vẹn lãnh thổ, chúng ta không thể trông cậy vào ai khác ngoài sức mạnh của dân tộc. Một chính đảng đối lập chính là kháng thể để chống những căn bệnh đã trở nên bất trị do thể chế độc tài tạo nên cho xã hội, cho dân tộc. Chúng ta chỉ có thể đoàn kết với sự đối thoại công bằng, sự đồng thuận về mục tiêu, lý tưởng.

BVN: Ngoài những điều đã viết đã nói ra, ông còn những điều gì muốn chia sẻ với bạn đọc BVN?

LHD: Có hai việc bây giờ ta phải làm. Một là về tư tưởng, phải kiên quyết từ bỏ chủ nghĩa Mác-Lênin đã quá lạc hậu. Phe gọi là CS chỉ còn VN, TQ, Cuba, chưa kể Bắc Triều Tiên với thể chế quái dị không biết ta có ôm vào phe mình hay không, nếu có thì quá xấu hổ. Về công việc thực tế, bây giờ phải tập trung xây dựng xã hội dân sự mạnh, trong đó có chính đảng đối lập. Phải bắt đầu cho cuộc vận động thành lập một chính đảng mới. Một xã hội dân sự mạnh mới có thể làm áp lực để đảng Cộng sản cầm quyền phải thay đổi theo hướng dân chủ. Như vậy mới mong huy động được sức mạnh của toàn thể dân tộc để chống lại bènh trưởng Bắc Kinh. (15-08-2013)

DÂNG DÂN CHỦ XÃ HỘI CHO VIỆT NAM

Vũ Hoàng pv Nguyễn Xuân Nghĩa 21-08-2013

Tại Việt Nam, một số đảng viên kỳ cựu và cao niên của đảng CS đã kêu gọi cùng nhau bỏ đảng để lập ra một đảng chính trị mới, hiện diện song hành và đối lập với đảng Cộng sản, dưới tên gọi là đảng Dân Chủ Xã Hội.

Điển đàn Kinh tế sẽ tìm hiểu về nội dung và chủ trương kinh tế của một đảng "Dân Chủ Xã Hội" như đã thấy tại nhiều xứ khác. Chuyên gia kinh tế Nguyễn Xuân Nghĩa phân tích về vấn đề này.

Sự chuyên động mới

Vũ Hoàng: Xin kính chào ông Nghĩa. Thưa ông, từ mấy năm nay, người ta thấy nổi lên trào lưu kêu gọi cải cách toàn diện ở Việt Nam và xuất phát từ những nhân vật xưa kia từng phục vụ, hoặc có thiện cảm với chế độ, hoặc còn là đảng viên đảng Cộng sản. Thí dụ như năm 2011 có kiến nghị rồi ý kiến công khai vào các Tháng Bảy, Tháng Chín; qua năm 2012 thì họ gửi thư ngỏ lên lãnh đạo về cùng yêu cầu đó; đầu năm nay thì có 72 nhân sĩ và trí thức đưa ra kiến nghị tương tự để cứu nguy Việt Nam trước nhiều vấn đề dồn dập về kinh tế và an ninh.

Song song, một tầng lớp trẻ của Việt Nam đã phát biểu nguyện vọng qua nhiều diễn đàn khác nhau. Nhưng khác với các nhân vật tương đối cao niên kia, thành phần trẻ đã bị giam cầm rồi còn bị truy tố về tội danh như có âm mưu lật đổ chế độ. Trong bối cảnh đó thì tuần qua đã có những kêu gọi và vận động liên tục của hai ông Lê Hiếu Đằng và Hồ Ngọc Nhuận về việc đồng loạt ra khỏi đảng Cộng sản Việt Nam để thành lập đảng Dân Chủ Xã Hội. Thưa ông Nghĩa, thuần về kinh tế thì ông nghĩ sao về sự xuất hiện của một đảng Dân Chủ Xã Hội như đang được kêu gọi?

Nguyễn Xuân Nghĩa: Như mọi người bình thường, tôi thiền nghĩ đây là biến cố đáng chú ý vì lời kêu gọi xuất phát từ các nhân vật đã từng là đảng viên CS trong nhiều năm, dù không thuộc vào tầng lớp lãnh đạo. Dĩ nhiên là lời kêu gọi phải có sự phối hợp hay kết hợp với những vận động khá rộng rãi từ nhiều năm nay như ông vừa nhắc lại. Một cách khách quan thì đây là một sự chuyển động có ý nghĩa tốt đẹp cho VN vì không ai có thể phủ nhận là xứ này cần thay đổi để ra khỏi những bế tắc và rủi ro. Đì vào câu hỏi ông nêu về khía cạnh kinh tế của một đảng Dân Chủ Xã Hội, tôi nghĩ là tình hình còn quá mới

để ta có thể biết được chủ trương kinh tế của những người đề xướng.

Vũ Hoàng: Qua lời phát biểu của các nhân vật công khai đề xướng, dư luận chú ý đến hai chi tiết. Thứ nhất là sự hiện hữu trước đây của hai đảng Dân Chủ và Xã Hội, sau này lại bị đảng Cộng sản giải thể, cho nên việc lập ra một đảng Dân Chủ Xã Hội có thể là một nối tiếp tốt đẹp hơn khi Việt Nam có chế độ đa đảng. Thứ hai là luận cứ có vẻ ôn hòa hơn của Karl Marx khi về già, cho nên sự hiện hữu của đảng Dân Chủ Xã Hội bên cạnh đảng Cộng sản có khi là một biểu hiện khác của lý tưởng cách mạng do Marx đề ra từ cuối thế kỷ 19. Ông nghĩ sao về hai chi tiết này?

Nguyễn Xuân Nghĩa: Tôi vẫn cho là còn quá mới để ta hiểu ra nội dung hay tôn chỉ của đảng Dân Chủ Xã Hội, có khi là biểu hiện lý tưởng của hai yêu cầu then chốt nhất là dân chủ về chính trị và xã hội về chính sách. Còn chi tiết về "Marx trẻ" hay "Marx già" thuộc lĩnh vực hàn lâm và có lẽ là mối quan tâm của giới lý luận. Họ muốn thực hiện lý tưởng công bằng xã hội mà không ôm lấy lý luận đấu tranh giai cấp và chuyên chính vô sản của Marx, về sau được Lenin khai triển và áp dụng thành hệ thống tư tưởng Mác-Lenin, nay vẫn được Trung Quốc và Việt Nam đề cao.

Mối liên hệ chính trị - kinh tế

Vũ Hoàng: Chúng tôi biết rằng ông tránh bình luận về chính trị hàn lâm mà muốn tập trung vào đề tài kinh tế của tiết mục này. Nhưng thưa ông, từ nhà tư tưởng Adam Smith vào thế kỷ 18 đến Marx vào thế kỷ 19 thì kinh tế và chính trị là hai mặt khó tách rời, cho nên ngay từ đầu, khoa kinh tế mới có tên gọi là "kinh tế chính trị học". Nếu chúng ta nhìn trong một viễn cảnh dài thì sự xuất hiện của một chính đảng như đảng Dân Chủ Xã Hội có đóng góp gì cho kinh tế Việt Nam? Một cách cụ thể, nhiều nước dân chủ cũng có đảng Dân Chủ Xã Hội hoặc dưới một tên gọi khác như đảng Lao Động hay đảng Xã Hội. Ông trả lời thế nào về chuyện này?

Nguyễn Xuân Nghĩa: Tôi xin được đi từ viễn cảnh dài đó để mình hiểu ra tự sự trước khi nói đến chuyện kinh tế của riêng Việt Nam.

Thứ nhất, ta cần thấy một thực tế là tầm hiểu biết có giới hạn của mọi người trước nhiều biến cố lớn của nhân loại. Thí dụ như cuộc cách mạng chính trị tại Pháp vào cuối thế

kỷ 18 cũng có khía cạnh tôn giáo, hay cuộc cách mạng công nghiệp tại Anh sau đó cũng có khía cạnh xã hội. Hai biến cố ấy gây ra phản ứng dội ngược về cả chính trị, tôn giáo lẫn kinh tế và xã hội khi tiến trình sản xuất bị đảo lộn. Trong nhất thời, sự đảo lộn đó dẫn tới sự hình thành của tư tưởng cách mạng và lý luận xã hội chủ nghĩa, với hàm ý là phải quan tâm đến công bằng xã hội và số phận của thành phần lao động bị xáo trộn và thiệt thòi nhất, là lực lượng thợ thuyền.

Từ đó Âu Châu mới xuất hiện trào lưu gọi xã hội, theo hướng ôn hoà hay cực đoan, cải lương hay cách mạng, kết tinh vào các phong trào gọi là Đệ nhất, Đệ nhị hay Đệ tam Quốc tế.... Giữa những biến động này, ta không quên phần đóng góp quan trọng của dân tộc Đức về triết học, hay của dân tộc Nga về vai trò của bạo lực và ách độc tài. Hai đóng góp này kết tinh vào chủ nghĩa Mác-Lenin và tổ chức "Đệ tam Quốc tế" do Lenin dựng ra năm 1919 sau cuộc Cách mạng Nga.

Nói vắn tắt lại, tư tưởng xã hội hay lý luận về xã hội chủ nghĩa xuất phát trước tiên từ Âu Châu vào thế kỷ 19 và lan qua các châu lục khác trong thế kỷ 20. Nhưng đáng tiếc là phương pháp bạo động tinh vi của Lenin đã cưỡng đoạt lý tưởng ban đầu, khiến các tư tưởng xã hội kia đều bị diệt. Nôm na là khi phe "Đệ tam" cầm quyền thì "Đệ nhị" hay "Đệ tứ" đều bị thủ tiêu hoặc vào tù. Việt Nam cũng không ra khỏi thảm kịch đó từ khi lý tưởng xã hội và độc lập của các nhà cách mạng tiền bối thời chống Pháp bị xu hướng "Đệ tam Quốc tế" sang đoạt và làm tha hóa với sự xuất hiện của các đảng CS, như tại Pháp năm 1920, tại Trung Quốc năm 1921 hay tại VN vào năm 1930. Cũng vì vậy và do lý luận về chuyên chính vô sản, xã hội chủ nghĩa mới bị đồng hóa với CS và biến chất thành một ách chuyên chính trên đầu giai cấp vô sản.

Vũ Hoàng: Phải chăng vì vậy mà ngày nay cứ nói đến "xã hội chủ nghĩa", dư luận lại rùng mình nghĩ đến tai họa của ý thức hệ Cộng sản? Vả lại, hai đảng Cộng sản của Trung Quốc và VN đều chủ trương xây dựng chủ nghĩa xã hội và làm nhiều người bị düş ứng với chữ "xã hội chủ nghĩa"?

Nguyễn Xuân Nghĩa: Thưa rằng đúng vậy và tôi trộm nghĩ rằng những người muốn lập ra đảng Dân Chủ Xã Hội cho Việt Nam đang nhấn mạnh đến khía cạnh Dân Chủ, tức là chấm dứt ách độc đảng của lý luận chuyên chính vô sản và nguyên tắc độc tài ngụy danh là "dân chủ tập trung" để

nhờ đó thực hiện một chế độ kinh tế công bằng hơn cho xã hội.

Vũ Hoàng: Ông bắt đầu nhắc đến một chế độ kinh tế khác có nội dung công bằng hơn. Phải chăng, đây là chủ trương kinh tế của những người muốn lập ra một đảng Dân Chủ XH?

Nguyễn Xuân Nghĩa: Tôi trộm nghĩ vậy, vì mặc dù mới chỉ tập trung vào ưu tiên chính trị là xây dựng một sân chơi dân chủ, thì người ta vẫn sẽ phải tìm ra giải đáp cho câu hỏi là "dân chủ để làm gì?" Chế độ dân chủ không thể là mục tiêu hay lý tưởng có khả năng giải quyết mọi vấn đề. Nó chỉ là chế độ ít tệ hại nhất vì tạo điều kiện cho sự cải sửa kinh tế và thăng tiến xã hội.

Thuần về kinh tế và xã hội, VN hiện có nền kinh tế bắt ổn và xã hội bắt công với một thiểu số có quá nhiều đặc lợi nhờ đặc quyền tập trung vào trong tay các đảng viên và thân tộc trong khi đại đa số chưa có tiềm năng phát triển cho sự giàu mạnh của cả quốc gia. Đáng lẽ, cái gọi là "định hướng xã hội chủ nghĩa" hiện nay phải tập trung vào việc nâng cao mức sống và tầm nhìn cho đại đa số bần cùng ở dưới. Khoảng trống này về lý luận và tôn chỉ có thể là một ưu tiên cho đảng DCXH. Những người chủ trương phát triển kinh tế bằng quy luật thị trường và quyền tự do kinh doanh lấn quyền tư hữu, tức là thuộc về một xu hướng bảo thủ hay tự do hơn xu hướng xã hội, cũng không thể phủ nhận được ưu tiên này.

Tình hình Việt Nam

Vũ Hoàng: Ông vừa nhắc đến hai xu hướng tự do và xã hội mà ta có thể thấy trong các nước khác. Ở Việt Nam thì sao và ngoài đảng Dân Chủ Xã Hội, xứ này có cần một đảng khác hay không?

Nguyễn Xuân Nghĩa: Tôi nghĩ mỗi quốc gia vào mỗi thời đều có những ưu tiên riêng nên mới có thay đổi trong kết quả bâu cử và ưu tiên của xứ này không nhất thiết là chân lý cho xứ khác. Nói chung, xu hướng tự do thì chú ý đến phát triển kinh tế để tạo ra của cải và trong tiến trình phát triển thì cũng có những người bị thua sút. Khi ấy, xu hướng xã hội mới đòi tái phân lại của cải đó để tiến tới công bằng hoặc ít ra giảm thiểu nạn bất công. Nhưng nếu xứ sở chưa có của cải thì chỉ tái phân sự nghèo khổ, vì vậy mỗi giai đoạn lại có một ưu tiên và không một đảng nào lại có độc quyền chân lý để cầm quyền mãi mãi. Trường hợp của Việt Nam cũng vậy. Trong hiện tại, các chuyên gia hay trí thức thất vọng với chế độ đều có chung cái nhìn là phải ra khỏi tình trạng quá sức bất công hiện nay và

dân chủ là một bước cần thiết. Nếu họ làm cho người dân hiểu rõ như vậy thì sẽ có khả năng vận động rộng lớn hơn.

Vũ Hoàng: Thưa ông, chúng ta vừa nói đến ba ưu tiên xã hội, kinh tế và chính trị của yêu cầu đa đảng tại Việt Nam. Nhưng với nhiều người thì còn một bài toán ưu tiên hơn nữa, đó là an ninh của VN ở bên cạnh Trung Quốc. Ông nghĩ sao về ưu tiên này?

Nguyễn Xuân Nghĩa: Tôi cứ hay nói ngược nhưng cho rằng chính mối lo của người Việt về nguy cơ bị mất độc lập vào tay Trung Quốc sẽ là yếu tố góp phần then chốt cho sự chuyển hóa về xã hội, kinh tế và chính trị. Trước hết, sở dĩ mối nguy Trung Quốc lại trở thành sinh tử vì vai trò của đảng CS hiện nay. Thứ hai, về lý luận thì mô hình đang phá sản của

Trung Quốc không là mẫu mực cho Việt Nam, như chúng ta nhiều lần trình bày trên diễn đàn này từ cả chục năm qua. Thứ ba, những gì lãnh đạo Bắc Kinh cố gắng thi hành để bảo vệ chế độ của họ, kể cả với hàng ngũ "đảng viên năm hào" đang tác động vào dư luận, có thể là phương cách chống đỡ của lãnh đạo Hà Nội, có khi cũng với loại "đảng viên ba xu" đang đắc kích những người đòi chuyển hóa ở VN. Ta nên theo dõi chuyện ấy để xem chế độ Hà Nội cưỡng chống sự thay đổi như thế nào và trong phạm vi này, giới trẻ có hiểu biết có thể góp phần quan trọng cho sự xoay chuyển về tư duy tại Việt Nam.

Vũ Hoàng: Đài Á Châu Tự Do xin cảm ơn chuyên gia Nguyễn Xuân Nghĩa về cuộc trao đổi này.



DI SẢN HỒ CHÍ MINH

Này Hồ Chí Minh, từ ngày ông mất
Di sản của ông để lại những gì ?
Là giang sơn công Tàu từng khói đất
Là cách giết người cướp của tinh vi ???

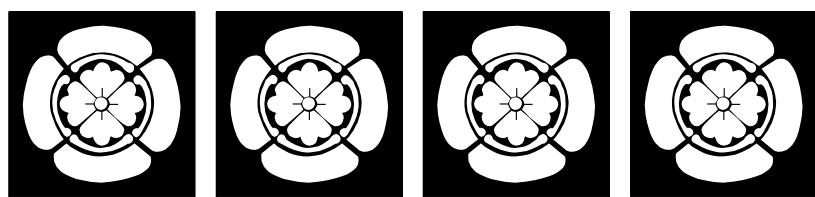
Di sản của ông có ngàn kiều chết
Chết trận, chết tù, chết dọc Trường Sơn
Cải cách, vượt biên, thanh trùng, ám sát
Chết tủi chết oan, chết ngắt căm hòn ...
Triệu triệu oan hồn khắp Nam - Trung - Bắc
Vẫn réo tên ông đòi lại cuộc đời
Vạn vạn anh hùng yêu thương xã tắc
Bị ông phản lừa, chết thảm ông ơi !

Di sản của ông, nhìn đi, xã hội
Lớp đảng tàn hung mất hẳn tính người
Lớp tuổi trẻ quên giang sơn, nguội cõi
Chỉ biết loạn cuồng, sa đọa, ăn chơi !
Di sản của ông: kinh hoàng nhân loại
Cha bê chân con thành kẻ tật nguyên
Bắt trẻ đì xin, lừa lòng nhân ái
Tiền đem về cha uống rượu say điên

Di sản của ông: luân thường hư hoại
Người mẹ mê tiền rao bán trinh con !
Áo trắng nữ sinh nhởn nhơ làm gái
Trung nghĩa, lương tâm, đạo đức không còn !
Di sản của ông : chư hầu, đốn mạt
Tàu giết dân mình đảng vẫn an nhiên
Tàu chiếm đất, đảng cầm mồm cúi mặt
Ô nhục giang sơn, tủi hổ dân hiền !

Di sản của ông : quê hương máu lệ
Một đảng cướp ngày bầm nát non sông
Và một nhà tù, cai tù, đòn tể
Nên Việt Nam tôi oan khổ chất chồng ...
Đừng nói nữa vì mọi người đã biết
Kê tội đồ dân tộc chính là ông !
Sẽ có một ngày toàn dân nước Việt
Áo tưởng đậm tan, viết sử Lạc Hồng !

Ngô Minh Hằng



Kinh nghiệm thành lập đảng

Đỗ Thành Công 25-08-2013

Năm 2005, Đảng Dân chủ Nhân dân (DCND) được thành lập tại Việt Nam và bước vào hoạt động bí mật sau khi công bố Tuyên ngôn kêu gọi “muốn đồng bào được tự do hạnh phúc, muốn đất nước được giàu mạnh phồn vinh, không có con đường nào khác là phải đứng lên chống độc tài”. Sự kiện này đánh dấu một bước ngoặt chính trị, vì nó gop phần đấu tranh, cùng với các đảng phái khác, trong nỗ lực thử thách quyền lực và vai trò lãnh đạo độc tôn của đảng CSVN, bắt chấp sự hiện hữu và tính chất phi hiến của Điều 4 Hiến pháp CSVN. (1)

Từ lâu, vai trò độc tôn lãnh đạo đảng CSVN đã thành chân lý nhờ vào bộ máy trấn áp của mật vụ, công an và quân đội. Khi đảng CSVN nắm chính quyền, trước sức mạnh của nòng súng, hơn 68 năm qua không ai đặt lại vị trí lãnh đạo của đảng. Đảng CSVN không khoan nhượng với bất cứ lực lượng chính trị nào dám công khai thách thức quyền lực của đảng. Căn bệnh gia trưởng, phong kiến, tâm lý cha già dân tộc, tính tự mãn vì bị quyền lực thoái hoá đã che mắt lý trí những nhà lãnh đạo Đảng CSVN.

Mặc dù bị áp lực chính trị rất mạnh mẽ, có rất nhiều góp ý, trong cũng như ngoài đảng, đòi hỏi phải thay đổi về mặt chính trị cho phù hợp với trào lưu thế giới. Dù vậy, vai trò độc tôn, vai trò lãnh đạo duy nhất của đảng CSVN vẫn chưa bị thử thách. Trào lưu dân chủ có tiến bộ hơn, đảng có nhượng bộ một chút trước áp lực của công luận, trước viễn ảnh phải vượt ve siết cõng để được viện trợ, trước việc cần ngả sang Mỹ để cân bằng chiến lược với TQ v.v.... Nhưng đảng quyết không nhượng bộ đến nỗi phải sửa đổi hay hủy bỏ Điều 4 HP, điều khoản qui định ngôi vị độc tôn lãnh đạo đảng CSVN.

Bị bao vây trong lồng kính “tập trung dân chủ”, những khói óc trong Bộ Chính trị xa lạ với sinh hoạt dân chủ, đa nguyên. Những quyết định sai lầm ảnh hưởng đến sinh mạng cả

dân tộc đều thu gọn trong các cuộc họp kín của Bộ Chính trị. Cụ thể, chỉ cần ý kiến của một hoặc hai UV BCT đã mang yếu tố quyết định. Cuộc cải cách ruộng đất gây bao thảm họa cho cả miền Bắc, chiến dịch đánh tư sản mại bản làm sụp đổ nền kinh tế miền Nam, chính sách tập trung cải tạo những quân nhân viên chức chế độ miền Nam đã làm chia rẽ cả dân tộc, để lại bao đau xót, hận thù chồng chất. Quyết định tùy tiện ký kết các hiệp ước với Trung quốc làm mất đất, mất lãnh hải mà cha ông bao đời gây dựng. Và rồi cái gọi là chủ trương đưa VN vào “kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa” đang kéo lùi đà tiến hóa của dân tộc.

Sự ra đời của một đảng chính trị tại Việt Nam, nhằm đổi đầu với bộ máy quyền lực toàn trị không thể là một việc làm tùy hứng, bồng bột. Nó phải là kết tinh của nhiều nỗ lực, nhiều thành phần, phải can đảm đi những bước tiên phong, và chuẩn bị tâm lý bị đàn áp, sẵn sàng bước vào nhà tù. Những toan tính trở lại với các chủ nghĩa Đệ tam, Đệ tứ cho dù là Cộng sản hay Cộng hoà thì cũng quá lạc hậu so với tính thời đại. Một đảng, nếu chỉ đại diện cho một tập hợp thuần túy “cựu đảng viên”, không có môi trường mở rộng, mục tiêu và tạo điều kiện cho nhiều thành phần dân tộc khác tham gia thì cũng tự hạn chế mình, có nguy cơ biến thành một thứ “câu lạc bộ” chỉ dành cho những cựu đảng viên phản tinh, với mục tiêu tranh đấu mang tính cục bộ, và hạn hẹp.

Cũng vậy, một đảng được lập ra với ý hướng “đổi lập”, những hoạt động chỉ tập trung vào tính làm cho đảng cầm quyền được “hoàn thiện”, thì tự bản chất đảng “đổi lập” sẽ trở thành đảng “thân chính quyền”. Hay nói cách khác ý hướng đổi lập đã bị triệt tiêu, mất đi bản sắc của cạnh tranh chính trị. Nếu đảng Cộng hoà Mỹ chỉ làm cảnh cho đảng cầm quyền Dân chủ hiện hữu, không tranh đấu để nắm chính quyền nhằm thực hiện các chủ trương và đường

lối, đại diện cho các tầng lớp đảng viên Cộng hoà, thì đảng CH Mỹ đã phải giải tán từ lâu, vì không có ủng hộ viên và đảng viên tham gia.

Đổi lập là cạnh tranh công khai về mặt chính trị và đối chọi các quan điểm về kinh tế, xã hội, các chính sách trị dân nhằm phát triển xã hội và hoàn thiện cơ chế nhà nước. Đổi lập chính trị nhằm tạo điều kiện để thay đổi chính quyền một cách hợp pháp qua các cuộc bầu cử tự do để nhân dân thực hiện quyền thay đổi lãnh đạo, từ đảng này sang đảng khác. Đổi lập không thể chỉ là “cùng hợp tác để thúc đẩy xây dựng dân chủ cho nước VN” trong một số lãnh vực, mà còn phải “bắt hợp tác và áp lực với đảng cầm quyền, nhằm tạo điều kiện để thay đổi chính quyền một cách hợp pháp vì tương lai của đất nước VN”.

Một đảng nếu mục tiêu chỉ tập trung gồm những người “bỏ đảng cũ, lập đảng mới”, thì sẽ khó phát triển rộng trong quảng đại quần chúng. Một đảng, nếu không có sự ủng hộ của quần chúng và được sự tham gia rộng rãi từ nhiều thành phần dân tộc, đảng đó cũng sẽ không đủ khả năng để đổi đầu với đảng cầm quyền như đảng CSVN hiện nay. Cũng vậy, cho dù bắt cứ lý do gì, sợ chính quyền đàn áp hay thủ thuật chính trị, một đảng mang danh “đổi lập” nhưng hoạt động và mục tiêu đấu tranh chỉ thể hiện tính “làm cảnh” cho chế độ, thì đảng đó cũng sẽ bị tẩy chay, bị cô lập, quần chúng tránh xa và từng bước bị thoái trào theo thời gian.

Cũng cần ý thức là tình hình chính trị tại VN hiện nay, một đảng đổi lập non trẻ không đủ sức để tác động mạnh mẽ vào tiến trình dân chủ hoá. Cần phải có sự liên minh chính trị và hợp lực với nhiều đảng chính trị khác, để tạo ra sự đồng thuận, từng bước đẩy lùi sức mạnh của đảng cầm quyền. Đồng thời, cũng cần thấy rõ bản chất của các chế độ CS độc tài, toàn trị là “đã trở nên lão hoá, cứng nhắc và không thích hợp cho bắt cứ một sự ứng dụng mới mẻ nào có ý hướng thay đổi cấu trúc chính trị của nó” (2)

Từ lâu, bộ máy đảng CSVN đã quen với quán tính “không đổi lập”

cho đến khi bị đứng trước thử thách. Đảng CSVN hiện đang từng bước bị bứt ra khỏi quỹ đạo quen thuộc – quỹ đạo không đảng phái đối lập chính trị, dù là hoạt động ngầm hay công khai tại VN. Thông thường thì họ phản ứng rất quyết liệt, thô bạo và chủ trương trấn áp tới cùng. Kinh nghiệm hoạt động và bị đàn áp của đảng Dân chủ Nhân dân từ những năm 2005 cho đến nay có thể khẳng định. Đảng CS sẽ không ngần ngại sử dụng bạo lực, chuyên chính và mọi thủ đoạn đê tiện nhằm triệt tiêu đối lập. Đó là phương cách duy nhất của cường quyền để bám chặt quyền lực độc tài. (3)

“Muốn lật đổ chế độ, phải đẻ cái thối nát đến chổ tận cùng”. Lê-nin đã nói vậy, như một lời tiên nghiệm cho các chế độ toàn trị. Vấn nạn của dân tộc Việt Nam là chế độ độc tài - toàn trị hiện nay đã thối nát đến chổ tận cùng chưa? Những tệ nạn tham nhũng đã đến chổ ghê tởm chưa? Những nhũng lạm, cửa quyền, tuỳ tiện từ bộ máy cai trị cấp làng, xã, huyện cho đến tinh thành đã đến chổ không chịu đựng được nữa chưa? Những hà hiệp, áp bức Nông dân, Dân oan gây ra bao cảnh khiêu kiện, nghèo đói, oan ức - Những đàn áp, bóc lột cùng với tư bản ngoại quốc, quay lưng lại nỗi bất công của Công nhân đã chín muồi chưa? Nếu chưa thì nhân dân Việt Nam còn chịu đựng sự cai trị độc tài của Đảng CSVN đến bao giờ?

Điều gì đã làm cho cả dân tộc từng tự hào về lòng quật khởi chống ngoại xâm lại bị tê liệt trước nanh vuốt của độc tài, đáng trị. Độc tài là giặc nội xâm, giặc đến nhà đàn bà cũng đánh. Vậy thì tại sao những thế hệ thanh niên đã từng lao mình vào cuộc chiến chống ngoại xâm nhưng lại thụt lùi trước cuộc chiến chống độc tài?. Điều gì đã làm cho những lực lượng trí thức ưu tú nhất, tiếp tục quay lưng trên nỗi đau khổ của dân tộc, cứ nhắm mắt, bịt tai nhìn đất nước, nhân dân càng lúc càng tang hoang, thảm bại.

Điều gì có thể làm cho chúng ta có sức mạnh vũ bảo để đánh đổ độc tài? Cái sức mạnh kết tinh từ hàng chục năm của những dân tộc từng bị Công sản cai trị, bị dồn nén, bị áp

bức, mà chính cựu Tổng thống Tiệp Khắc Václav Havel đã từng nhận định “*Đây không phải là sự kiện từ trên trời rơi xuống, mà nó là một cái gì có tính cách tự nhiên, không thể tránh khỏi, hậu quả của một giai đoạn chuyển biến lịch sử làm ám ảnh hệ thống chính quyền Cộng sản*. Kết tinh từ hàng ngàn lý do, những kẻ phản tỉnh đã hiện hữu từ lâu, kể từ ngày chính quyền này ra đời vì họ không thể chấp nhận được sự tàn bạo, tùy tiện sử dụng bạo lực để đàn áp tất cả những ai khác chính kiến”.

Đảng CS Nga, CS Tiệp, CS Ba Lan, CS Đông Đức, CS Hungary, CS Romania.... đã bị đỗ nhào, liệu Đảng CSVN có thoát khỏi qui luật này không? Nhân Dân VN chính là người sẽ trả lời câu hỏi lịch sử đó.

ÔNG HỒ NGỌC NHUÂN CẦN ĐỔI CÁCH SUY NGHĨ

Ngô Nhân Dụng 16-08-2013

Người Việt ở khắp thế giới chào mừng

Người Việt ở khắp thế giới chào mừng cháu Nguyễn Phượng Vy khi được về nhà. Khi ra khỏi nhà tù, cháu đã nghĩ ngay tới những bạn bè cùng lứa tuổi: "Tôi nghĩ hành động của mình nhỏ bé thôi... tôi vui mừng và tự hào vì đã cống hiến cho đất nước, khơi dậy lòng yêu nước của các bạn trẻ, để họ không còn vô cảm nữa."

Cháu có thể yên lòng, rất nhiều người không còn vô cảm nữa; chính cháu góp phần vào hiện tượng chuyển hóa đó. Riêng thái độ bình tĩnh, tự chủ của cháu đã thay đổi nhiều người. Huỳnh Ngọc Chênh thăm cháu trong tù về, đã viết: "...Đường như Phương Uyên đã truyền niềm tin đến cho mọi người. Nên sau đó, Lê Quốc Quyết đã ghi trên facebook: Đi thăm Phương Uyên để động viên tinh thần em và gia đình, không ngờ khi gặp em thì mình được động viên tinh thần nhiều hơn." Đi thăm cháu ở nhà tù và đi biểu tình trong thị xã Tân An có nhà thơ Hoàng Hưng, có cả những đảng viên Cộng sản lâu năm như Huỳnh Kim Báu, Kha Lương Ngãi. Họ không vô cảm được. Và chắc cháu đã được đọc bài của Lê Hiếu Đằng "tính sổ" với đảng Cộng sản Việt Nam. Ông Lê Hiếu Đằng kêu gọi các đảng viên Cộng sản khác: "Tại sao chúng ta hàng trăm đảng viên không tuyên bố tập thể ra khỏi đảng và thành lập một đảng mới, chẳng hạn như đảng Dân chủ Xã hội?"

Ý kiến của Lê Hiếu Đằng đã gây tiếng vang rất xa và rộng. Có bài phản ứng của Hà Sĩ Phu về “Con đường Xã hội Dân chủ” và một bài của ông Hồ Ngọc Nhuận hô hào ủng hộ đảng mới. Đọc bài “Phá Xiềng” của ông Hồ Ngọc Nhuận, tôi muốn cần nêu lên vài ý kiến, khi nghĩ đến các bạn trẻ như Huỳnh Thục Vi, Đinh Nguyên Kha và Nguyễn Phương Uyên, v.v... đang dấn thân tranh đấu cho một nước VN tự do dân chủ. Muốn xây dựng một xã hội tự do dân chủ chúng ta cần suy nghĩ theo lối tự do dân chủ, mà sau khi đọc bài của ông Hồ Ngọc Nhuận tôi cảm thấy mọi người chưa chắc đã thấm phong cách sống dân chủ. Điều này cũng dễ hiểu. Những người chưa bao giờ xuống nước thì khó hình dung bơi lội nó thế nào. Nhưng có nhiều điều chúng ta cần xác định rõ ràng về cách sống dân chủ trong khi còn đang tranh đấu thiết lập chế độ dân chủ.

Ông Hồ Ngọc Nhuận hoan nghênh việc vận động thành lập “đảng mới” này với lời lẽ nồng nhiệt biểu lộ tấm lòng thành; như một người đang đi trong sa mạc trông thấy mặt nước long lanh ở phía xa. Và ông kêu gọi mọi người, không riêng gì các đảng viên Cộng sản, hãy tiến tới đó uống cho hết khát. Ông viết: “Tôi tiễn nòi giống đang ủng hộ, cổ vũ sự ra đời của đảng Dân chủ Xã hội mới. Các đảng chánh trị yêu nước, với các chiến sĩ đã hy sinh hay còn sống, bị bức tử gần đây... đang ủng hộ các bạn. Các tiền bối yêu nước thương dân của mọi thời kỳ, cả các đảng viên Cộng sản lão thành đã hy sinh hay đang uất nghẹn trước sự

Chú thích

phản bội của một phường tham nhũng trực lợi, đang ủng hộ các bạn.” Vân vân. Sau khi nói đến “tổ tiên nòi giống,” những “chiến sĩ đã hy sinh,” “Vong linh hăng vạn thanh niên nam nữ” đang cỗ võ, ủng hộ đảng mới, ông Hồ Ngọc Nhuận còn kể thêm: “Hăng vạn gia đình nạn nhân các đợt cải cách, cải tạo... Hăng vạn gia đình nạn nhân chết tức chết tưởi, trên biển trên bờ... Toàn thể nông dân... Lực lượng các anh chị em công nhân... Các ngư dân và gia đình các ngư dân... Hàng hàng lớp lớp học sinh sinh viên... Các nhà kinh doanh, những người dân làm ăn lương thiện... hàng ngũ trí thức, nghệ nhân, văn nghệ sĩ, báo chí trên cả nước... Các chức sắc và nam nữ tín đồ các tôn giáo đang khao khát tự do hành đạo...” Tất cả những lớp người đó, ông Hồ Ngọc Nhuận viết, “đang ủng hộ các bạn, đang thúc giục các bạn, đang hối thúc các bạn, đang khẩn thiết kêu gọi các bạn, đang mong chờ các bạn, đang thúc bách các bạn,” vân vân.

Những lời kêu gọi nhiệt thành đó rất đáng ngợi khen. Chỉ thiếu một điều ông Hồ Ngọc Nhuận chưa cho biết, là “Đảng Dân chủ Xã hội mới” mà ông cõi võ nó sẽ làm cái gì? Tất nhiên, chuyện đáng khen là có người đề nghị thành lập đảng trong khi chính quyền Cộng sản hiện không chấp nhận cho một đảng thứ hai nào xuất hiện. Riêng việc đưa ra cái tên Dân chủ Xã hội, khác với chủ trương chuyên chế của đảng Cộng sản, đã đáng hoan nghênh rồi. Nhưng người dân cần biết cái đảng này sẽ làm gì. Nhất là, cần biết nó sẽ làm gì nếu lên nắm quyền thay thế đảng Cộng sản. Làm sao có thể hô hào tất cả các tầng lớp dân chúng như trên có thể ào ào ủng hộ một đảng mới, chỉ vì thấy cái tên mới?

Thiếu sót đó, chắc vì tác giả bài “Phá Xiềng” chưa có kinh nghiệm sống trong một thể chế tự do dân chủ, chưa có thói quen suy nghĩ theo lối sống tự do dân chủ. Trong một xã hội dân chủ, mỗi đảng phái chính phục cử tri bằng những chương trình hành động nêu họ được nắm quyền, chứ không chỉ dựa trên một cái tên hay một khẩu hiệu. Hiện giờ chỉ mới thấy ông Lê Hiếu Đằng mới chỉ nói muôn “thành lập một đảng mới chẳng hạn như đảng Dân chủ Xã hội”. Nói “chẳng hạn” nghĩa là chưa chắc chắn. Mới có thể mà đã kêu gọi tất cả mọi người ủng hộ, cả người còn sống lẫn người đã khuất, thì hơi vội vàng.

Ông Hồ Ngọc Nhuận còn viết một câu nghe đáng lo ngại; ông tuyên bố: “Đúng vào hàng ngũ đảng Dân chủ

Xã hội là yêu nước.” Những người phải nghe đài và đọc báo Nhân Dân qua nhiều năm hay bắt chước cái lối nói “ăn trùm” như vậy. Một thủ đoạn của các đảng Cộng sản là thấy những gì tốt đẹp của nhân loại thì dùng vơ vào tất cả làm của mình, hô khẩu hiệu rồi dần dần biến thành thói quen khi nói năng. Anh có yêu nước không? Có? Vậy chính anh ủng hộ đảng tôi rồi? Anh có muốn dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng hay không? Nói có tức là anh đã học tập nghị quyết đại hội đảng tôi rồi!

Trong một xã hội tự do dân chủ người ta không sống, không suy nghĩ theo lối trùm lấp đó. Một đảng chính trị không có tham vọng bao gồm tất cả mọi người, những người yêu nước, người đạo đức, người chồng chung thủy, người vợ đảm đang, những người lái xe cẩn thận, đánh răng mỗi ngày, biết ăn uống điều độ không mập phì, vân vân. Phải nghĩ rằng trong tất cả các đảng chính trị khác cũng có những người tôn trọng các giá trị chung của nhân loại. Mỗi đảng phân biệt với đảng khác bằng chương trình lập pháp, chứ không phải là vì đảng này yêu nước, đảng kia không. Các chương trình hành động này phản ảnh khát vọng hay quyền lợi của các nhóm dân chúng, mỗi đảng thu hút các "nhóm lợi ích" khác nhau. Mà trong mỗi đảng, chính các nhóm này cũng không hoàn toàn đồng ý với nhau tất cả mọi chuyện. Chính họ cũng phải thỏa hiệp với nhau khi ủng hộ cùng một đảng. Thí dụ, một đảng chính trị có thể thu hút những người chống phá thai, cùng những người đòi giảm thuế. Hai nhóm theo đuổi hai mục tiêu khác nhau, họ nương vào nhau để chiếm đa số phiếu cho đảng, nhưng trên các vấn đề khác họ có thể trái nghịch nhau. Mỗi nhóm lợi ích có thể thay đổi từ đảng này sang đảng khác, tùy thời gian và chương trình tranh cử của các đảng. Không đảng chính trị đứng đắn nào dám nói: Những người tốt nhất thì vào đảng tôi. Nói như vậy người ta sẽ cười cho. Nói như vậy là không hiểu tinh thần dân chủ.

Trên đây là mấy điều mà các bạn trẻ như Huỳnh Thục Vi, Nguyễn Phương Uyên, Đinh Nguyên Kha nên biết. Còn rất nhiều khác cần biết nữa. Trong lúc tranh đấu thiết lập một xã hội dân chủ tự do, chúng ta cần sống và suy nghĩ theo lối tư do dân chủ.

Nước Việt Nam chúng ta cần nhiều đảng chính trị, họ cần cạnh tranh với nhau, giống như trong thị trường. Mỗi đảng phải trình bày chương trình mình sẽ làm gì, khi cầm quyền. Một khẩu hiệu như Dân chủ

Xã hội chưa đủ. Ở Việt Nam ông Mai Thái Lĩnh là người đã nghiên cứu và trình bày rất nhiều về các chế độ Dân chủ Xã hội trên thế giới. Nhưng một đảng Dân chủ Xã hội ở Việt Nam phải cho biết sẽ có các chính sách cụ thể như thế nào, phù hợp với nhu cầu của đất nước.

Chúng ta hiểu hoàn cảnh khó khăn của những người như các ông Lê Hiếu Đằng, Hồ Ngọc Nhuận. Đối tượng của họ hiện giờ không phải là tất cả dân chúng Việt Nam. Họ nhắm trước hết vào các đảng viên Cộng sản, chỉ cho những người này thấy nếu bỏ đảng vẫn có thể hành động cách khác. Lê Hiếu Đằng còn đoán “trong một thời gian dài đảng CS vẫn sẽ là một lực lượng chính trị mà không có bất cứ lực lượng nào có thể tranh chấp được”. Lời tiên đoán đó cốt để làm cho các lãnh tụ đảng bớt sợ nhưng không biết họ có tin không?

Nhưng việc kêu gọi các đảng viên CS bỏ đảng, lập đảng mới không phải là phương cách tranh đấu duy nhất. Các bạn trẻ có thể vận động cho một xã hội dân chủ tự do bằng nhiều lối hoạt động khác. Nước ta đang cần những phong trào, mọi phong trào nhằm vào một vài mục tiêu cụ thể. Các blogger đang đòi xóa bỏ các điều luật “bit mòm bit miệng”. Các nông dân đang đòi thay đổi luật ruộng đất. Bao nhiêu người đang đòi trả tự do cho các tù nhân chính trị. Các công nhân đảng muốn tự do lập công đoàn. Còn phải gây 1 phong trào bãi bỏ chế độ hộ khẩu để dân được tự do cư trú và di chuyển. Cần nhiều phong trào bảo vệ môi trường vân vân.

Các phong trào đó có những mục tiêu cụ thể, sẽ thu hút được nhiều người. Chính các đảng viên Cộng sản cũng có thể tham gia vào các phong trào này. Khi người dân tự do và tự nguyện tham gia, họ sẽ tập sống theo lề thói dân chủ. Tất cả các hoạt động đó sẽ xây dựng nên một xã hội công dân, nền tảng của chế độ dân chủ. Tới một lúc, các phong trào nhỏ tập hợp lại, nếu cần sẽ thành lập một đảng chính trị. Khi nào cụ bà Lê Hiền Đức, ông Đoàn Văn Vươn, Tiến sĩ Nguyễn Quang A họp nhau lại lập một đảng, chắc họ cũng đại diện cho nguyện vọng của nhiều tầng lớp nhân dân. Nhưng không phải cứ ai yêu nước thì phải vào đảng "HĐVA" này! Ngay từ bây giờ, chúng ta đã nhất thiết phải sống theo tinh thần dân chủ. Trong việc xây dựng chế độ dân chủ, những bước đầu mà đi trênh đường sẽ gây hại rất lâu trong tương lai. Vì vậy, tôi mới xin phép khuyên ông Hồ Ngọc Nhuận thay đổi cách suy nghĩ. ●●●●●●●●●●

TỰ DO TRONG NHÀ TÙ

.....*Nguyễn Hưng Quốc 13-08-2013*.....

Trong mấy tuần vừa qua, giới quan sát Việt Nam cũng như quốc tế đã bàn luận khá nhiều về Nghị định 72 với nội dung “quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng” do Thủ tướng Nguyễn Tân Dũng ký ngày 15/7 và có hiệu lực từ ngày 1-9-2013.

Trong nghị định, các trang thông tin điện tử được chia thành bốn loại: Một, trang thông tin điện tử tổng hợp của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có chức năng cung cấp thông tin tổng hợp; hai, trang thông tin điện tử nội bộ của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp với chức năng cung cấp thông tin trong phạm vi cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp của mình; ba, trang thông tin điện tử cá nhân với chức năng cung cấp và trao đổi thông tin của chính cá nhân ấy; và bốn, trang thông tin điện tử ứng dụng chuyên ngành với chức năng cung cấp thông tin trong phạm vi chuyên ngành của mình.

Điều khiến dư luận chú ý nhất là điều 20.4 với nội dung như sau: “Trang thông tin điện tử cá nhân là trang thông tin điện tử do cá nhân thiết lập hoặc thiết lập thông qua việc sử dụng dịch vụ mạng xã hội để cung cấp, trao đổi thông tin của chính cá nhân đó, không đại diện cho tổ chức hoặc cá nhân khác và không cung cấp thông tin tổng hợp”

Trong điều khoản ấy, nhà cầm quyền VN nêu lên hai giới hạn cho các trang thông tin điện tử cá nhân: Một, không đại diện cho ai khác; và hai, không đăng tải các loại “thông tin tổng hợp”. Giới hạn đầu tiên dễ hiểu. Ở đâu cũng vậy. Ngay trong blog này của tôi, ở cuối mỗi bài viết, bạn đọc đều thấy câu này: “Blog của Ts Nguyễn Hưng Quốc là blog cá nhân. Các bài viết trên blog được đăng tải với sự đồng ý của Đài VOA nhưng không phản ánh quan điểm hay lập trường của Chính phủ HK” Điều đáng nói là giới hạn thứ hai: Không được “cung cấp thông tin tổng hợp”. Vậy “thông tin tổng hợp” là gì? Điều 3.19 giải thích như sau: “Thông tin tổng hợp là thông

tin được tổng hợp từ nhiều nguồn thông tin, nhiều loại hình thông tin về một hoặc nhiều lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội.”

Bất cứ người bình thường nào cũng thấy sự cấm đoán ấy là phi lý.

Thứ nhất, tại sao người ta không có quyền tổng hợp các thông tin chính thức trên báo chí? Một số cán bộ VN giải thích: vì để tôn trọng vấn đề bản quyền. Nhưng tổng hợp khác với việc in lại. Tổng hợp là chỉ lấy ý hoặc, cùng lăm trích dẫn ý từ các bài viết khác. Không có luật bản quyền nào cấm trích dẫn một số câu cho việc phân tích và phê bình cả. Khi những câu ấy xuất phát từ giới lãnh đạo chính trị hoặc những nhân vật được xem là người của quần chúng (public figure) thì lại càng không thể cấm đoán.

Thứ hai, cái gọi là “thông tin của chính cá nhân đó” hoàn toàn không mâu thuẫn với loại “thông tin tổng hợp”. “Thông tin của chính cá nhân” không phải chỉ là những thông tin liên quan đến đời riêng, đến vợ/chồng, con cái, nhà cửa, xe cộ, quần áo, bạn bè, ăn nhậu, yêu thương, chơi bời, v.v... mà còn bao gồm cả những điều cá nhân ấy suy nghĩ, thao thức, dàn vặt. Và những điều khiến người ta suy nghĩ, thao thức, dàn vặt không thể chỉ giới hạn trong phạm vi cá nhân hoặc quan hệ liên-cá nhân: Đó có thể là những vấn đề liên quan đến xã hội, văn hóa, chính trị của một nước hoặc ở phạm vi thế giới. Ví dụ, khi tôi bàn đến các chuyện chính trị ở Trung Quốc, đúng là các sự kiện xa xôi ấy đều nằm ngoài “cá nhân” tôi, nhưng sự quan tâm và các suy nghĩ trình bày trong bài viết thì thuộc về tôi. Là một phần của tôi.

Biết phi lý, nhưng nhà cầm quyền Việt Nam vẫn cứ ra lệnh. Tại sao? Đã có nhiều người bình luận: Để hạn chế quyền tự do ngôn luận của các công dân Việt Nam trên mạng lưới internet. Thật ra, theo tôi, vấn đề không phải chỉ là hạn chế quyền tự do ngôn luận. Vấn đề chính là âm mưu tái lập chế độ toàn

trị trong lãnh vực tư tưởng ở VN.

Âm mưu áy thè hiện ở ba điểm:

Thứ nhất, chỉ có các cơ quan thông tin và truyền thông chính thống của đảng và nhà nước mới được bàn đến các chuyện kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa... nghĩa là về chuyện quốc sự. Nói cách khác, với các v/d này, nhà nước hoàn toàn độc quyền. Độc quyền thông tin.

Thứ hai, khi cầm các trang thông tin điện tử cá nhân không được “cung cấp thông tin tổng hợp”, người ta không nhắm đến quyền thông tin mà chủ yếu là nhắm đến quyền diễn dịch tin. Nhân dân, nếu muốn, có thể đọc các tin tức do nhà nước cung cấp, nhưng không được tự mình diễn dịch các tin tức ấy và công bố các sự diễn dịch ấy. Nói cách khác, ở đây, nhà nước muốn độc quyền trong cả lãnh vực diễn dịch tin tức.

Thứ ba, quan trọng hơn, qua những giới hạn ấy, nhà cầm quyền VN muốn thu hẹp ý nghĩa của khái niệm cá nhân: Đó là một cái gì hoàn toàn bị cô lập với xã hội. Cá nhân không được bàn, không được phát biểu bất cứ điều gì không thuộc về mình. Nghĩa là sao? Nghĩa là, họ muốn mọi người sống như những con vật. Nhớ, cuối bộ phim tài liệu *Chuyện tử tế* (1985), đạo diễn Trần Văn Thuỷ có trích một câu nói nổi tiếng của Karl Marx: “Chỉ có loài súc vật mới có thể quay lưng lại nỗi đau khổ của con người, và chăm lo riêng cho bộ da của mình.”

Nhắc đến Karl Marx, lại sực nhớ đến một ý khác: “Lịch sử thường lặp lại, trước là bi kịch, sau là hài kịch.” Khi viết câu ấy, ông đang nghĩ đến cuộc cách mạng năm 1848, thoát đầu, ở Pháp, sau đó, lan rộng sang nhiều nước khác ở châu Âu và thế giới, nhưng cuối cùng, riêng ở Pháp, mấy năm sau, nó kết thúc bằng việc tái lập đế chế quân chủ và độc tài dưới quyền của Louis-Napoleon (còn gọi là Napoleon đế tam). Kiểu lịch sử ấy đang tái diễn ở VN. Trước, bao nhiêu xương máu người Việt đã đổ ra để xây dựng chế độ “Việt Nam Dân chủ Cộng hòa” và “Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam” với hai lý tưởng chính: cộng hoà và dân

chủ, bây giờ, cái họ nhận được là sự phục hồi của sự độc tài và tàn bạo.

Trong thời đại của hài kịch, bao giờ cũng lố nhố những tên hè. Đỗ Quý Doãn, Thứ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, là một trong những tên hè áy khi cố gắng biện hộ là ND 72 không hạn chế quyền tự do ngôn luận. Ông nói: "Về mặt hình thức có vẻ ràng buộc. Nhưng theo tôi, khi pháp luật quy định đầy đủ nhất là khi chúng ta tự do nhất. Tôi biết tôi được làm gì và không được làm gì. Chứ làm mà không biết mình đang làm cái gì, đúng hay sai thì còn nguy hiểm hơn."

LẠI CẨM (NGHỊ ĐỊNH 72)

.....Phạm Đình Trọng 17-08-2013.....

Cán bộ quản lý Nhà nước yếu kém và lười biếng, sơ viêc, sơ trách nhiệm, quen lối quản lý bằng mệnh lệnh hành chính vừa dễ dàng, vừa nhàn nhã, lại phô trương được quyền uy, vì thế cứ cái gì phức tạp, khó quản lý liền ra lệnh cấm đoán là xong. Nghị định 72/2013 qui định: Trang thông tin cá nhân trên mạng internet chỉ được đưa tin của chính mình, không được trích dẫn, tổng hợp tùy tiện thông tin từ các cơ quan báo chí là sản phẩm của cách quản lý đó! Đó là một mệnh lệnh hành chính vi hiến, là sự cấm đoán tước đoạt quyền Con Người.

Nghị định 72/2013 được ông Thủ tướng Nguyễn Tân Dũng ký ngày 15-7-2013 và ban hành ngày 31-7-2013. Các ông lãnh đạo bộ Thông tin-Truyền thông đề xuất và viết dự thảo Nghị định, ông Thủ tướng kí Nghị định 72/2013 đều là những ông Cộng sản bự, các ông có nhớ ông Mác, người khai sinh ra

chủ nghĩa Cộng sản, khai sinh ra mô hình Nhà nước Cộng sản của các ông viết về Con Người như thế nào không? Ông Mác viết rất chí lí rằng: *Con Người là tổng hòa các mối quan hệ xã hội*.

Chỉ có con vật mới chỉ biết bản thân nó. Con Người là sinh vật xã hội. Phần sinh vật là phần di truyền do cha mẹ sinh ra. Phần xã hội do Con Người đó tự sinh ra mình bằng cách tiếp nhận nền văn hóa xã hội của loài người để hình thành nên Con Người xã hội của mình. Con Người xã hội không thể tách ra khỏi xã hội. Con Người xã hội sống không thể chỉ cho riêng mình.

Ngay từ thời xã hội Việt Nam còn trì trệ trong nền văn minh nông nghiệp cơ bắp: Trên đồng cạn, dưới đồng sâu / Chồng cày vợ cấy con trâu đi bùa, còn khép kín trong văn hóa làng xã: Phép vua thua lê làng, con người xã hội đã được đề cao: Quốc gia hung vong, thất phu hữu trách, nước nhà thịnh suy, mọi người dân đều phải quan tâm, đều phải có trách nhiệm.

Đi qua nền văn minh nông nghiệp, bước vào nền văn minh công nghiệp, Con Người xã hội không phải chỉ quan tâm lo toan đến những vấn đề của quốc gia, dân tộc mình mà còn phải bận tâm nghĩ suy, tham gia kiến giải những vấn đề của hành tinh, của loài người.

Ngày nay loài người đã đi qua nền văn minh công nghiệp, bước vào nền văn minh tin học. Không phải chỉ rút ngắn mọi khoảng cách không gian, thời gian, nền văn minh tin học còn nâng Con Người xã hội lên vị trí rất cao. Với văn minh tin học, mọi người Dân bình thường đều tiếp cận được với những vấn đề đang đặt ra của đất nước mình và của thế giới.

Văn minh công nghiệp đã thỏa mãn được những nhu cầu rất cao của Con Người sinh vật. Văn minh tin học lại đáp ứng những nhu cầu ngày càng cao của Con Người xã hội, nâng cao vị trí của Con Người

xã hội, mở rộng những vấn đề quan tâm, lo toan của Con Người xã hội. Thế mà giữa thời văn minh tin học, ở một Nhà nước vẫn tự nhận là đỉnh cao trí tuệ lại có nghị định buộc trang thông tin cá nhân trên mạng toàn cầu chỉ được đưa tin về chính mình, không được trích dẫn, tổng hợp thông tin từ các cơ quan báo chí! Cấm người Dân không được trích dẫn tổng hợp thông tin từ các cơ quan báo chí thực chất là cấm người Dân bàn luận, kiến giải những vấn đề các cơ quan báo chí đã thông tin

Những trang Facebook, blog, website dù của cá nhân nhưng không phải chỉ là những trang nhật ký cá nhân, chỉ chứa đựng thông tin cá nhân. Nếu chỉ là trang nhật ký, thông tin cá nhân thì chả cần dùng internet, chẳng cần phải lên mạng toàn cầu. Facebook, blog, website là công cụ không thể thiếu của Con Người xã hội thời văn minh tin học để Con Người xã hội được bộc lộ chính kiến về những vấn đề xã hội, để Con Người xã hội của những người dân bình thường được thể hiện mình, được tham gia bàn bạc, kiến giải những vấn đề xã hội của đất nước, của loài người. Facebook, blog, website cho người Dân được sử dụng tốt nhất quyền tự do ngôn luân đóng góp cho xã hội.

Nghị định 72/2013 buộc những trang thông tin cá nhân trên mạng internet chỉ được đưa tin cá nhân, không được trích dẫn, tổng hợp lại thông tin trên báo chí đã vi phạm Đ. 69 HP hiện hành: Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí

Nghị định 72/2013 đã chống lại một tư tưởng nhân văn hiềm hoi của chính Nhà nước Cộng sản Việt Nam, tư tưởng Dân biệt, Dân bàn, Dân làm, Dân kiểm tra. Nếu không chống lại thì nghị định 72/2013 đã vạch trần sự giả dối, nói một đằng làm một néo của Nhà nước CSVN khi những quan chức lãnh đạo Nhà nước CSVN miêng leo leo nói Dân biệt, Dân bàn, Dân làm, Dân kiểm tra nhưng tay lại ném vào mặt Dân nghị định 72/2013 cấm Dân không được bàn luận những vấn đề xã hội trên những trang thông tin cá nhân mang internet

Nghị định 72/2013 cũng tước đoạt một quyền cơ bản trong những quyền đương nhiên của Con Người, quyền: “Mọi Người đều có quyền tự do ngôn luận và bày tỏ quan điểm. Quyền này bao gồm sự tự do quan điểm mà không bị xen vào quấy rầy và **được tự do tìm kiếm, thu nhận và quảng bá tin tức và tu tuởng qua mọi phương tiện truyền thông** bất kể biên giới.” (Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền được Đại hội đồng Liên Hiệp quốc thông qua từ năm 1948 và Nhà nước Việt Nam kí kết thực hiện từ năm 1982)

Nghị định 72/2013 buộc các trang mạng xã hội của cá nhân chỉ được đưa thông tin cá nhân, không được trích dẫn, tổng hợp thông tin của các cơ quan báo chí đã thô thiển, tháp hèn hóa Con Người, là một nghị định lạc lõng với thời đại.

Những trí thức thực sự có tầm hiểu biết sâu rộng, đương nhiên trang mạng cá nhân của họ không thể thiếu những bài viết về những vấn đề xã hội với những phát hiện sâu sắc ở góc nhìn văn hóa. Những bài viết đó vô cùng có ích cho xã hội, càng có ích cho nhà quản lý xã hội. Cấm trang mạng cá nhân của trí thức không được bàn những vấn đề xã hội, chỉ được đưa thông tin cá nhân, nghị định 72/2013 là một nghị định ngu Dân.

Một nghị định Nhà nước thời tin học mà cấm trang thông tin cá nhân trên mạng internet không được đưa thông tin xã hội, chỉ được đưa thông tin về chính mình thì Con Người xã hội của người soạn thảo nghị định nhỏ bé đến mức như không có. Không có Con Người xã hội, chỉ có Con Người sinh vật, Con Người đó lại ở vị trí quản lí Nhà nước là thảm họa cho người Dân, là điều xỉ nhục cho một đất nước văn hiến.

Nghị định 72/2013 là sự hốt hoảng của một Nhà nước độc tài trước sự lớn mạnh nhanh chóng, mạnh mẽ của những trang cá nhân nổi tiếng nói thẳng thắn, trung thực của người Dân về những vấn đề xã hội hàng ngày và những vấn đề khẩn thiết của đất nước. Thẳng thắn, trung thực, những tiếng nói đó không thể đồng thuận, nương nhẹ với những chủ trương, chính sách

và việc làm của một Nhà nước tham nhũng đang đi ngược lại lợi ích của người Dân

Với một Nhà nước dân chủ, người dân tham gia luận bàn, kiến giải những vấn đề xã hội được thông tin trên báo chí là điều quá bình thường, lành mạnh. Càng có nhiều ý kiến phản hồi ngược chiều về những vấn đề xã hội của người dân, Nhà nước càng mở rộng tầm nhìn, càng có thêm nhiều góc nhìn và điểm sáng tư duy, càng năng động kịp thời điều chỉnh những hoạt động của Nhà nước phù hợp với cuộc sống và lòng dân. Với Nhà nước độc tài, quen độc quyền chân lí, độc quyền lẽ phải, coi mọi ý kiến khác biệt đều là “thế lực thù địch” và khi “thế lực thù địch” xuất hiện đông đảo, mạnh mẽ trên các trang mạng cá nhân thì hốt hoảng đến rối trí vội ban hành nghị định 72/2013: Cấm! Cấm! Cấm!

HIỀN PHÁP SAU NGÀY DÂN BỊ KHÓA MIỆNG

Quốc hội nhà nước Cộng sản Việt Nam sẽ thông qua Hiến pháp 1992 sửa đổi tại kỳ họp 6 từ ngày 21-10 đến 26-11-2013, nhưng quyền Tự do ngôn luận của công dân quy định tại Điều 26 của Hiến pháp này (*Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, được thông tin, hội họp, lập hội, biểu tình theo quy định của pháp luật*) đã bị hủy bỏ từ ngày 01-09 (2013) bởi Nghị định 72/2013/NĐ-CP về “*Quản lý, Cung cấp, Sử dụng Dịch vụ Internet và Thông tin trên mạng*” của Chính phủ.

Đây là hành vi vi phạm trắng trợn và nghiêm trọng nhất trong lịch sử lập hiến của một nước trước khi Hiến pháp có hiệu lực, nhưng với Việt Nam

thì còn nhầm ngăn chặn mọi chỉ trích đối với Hiến pháp mới đã bị phê bình là cực kỳ phản dân chủ vì vẫn duy trì quyền lãnh đạo độc tôn và toàn diện cho đảng CSVN tại Điều 4:

“1. Đảng Cộng sản Việt Nam, đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam, đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc, lấy chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội.

2. Đảng gắn bó mật thiết với nhân dân, phục vụ nhân dân, chịu sự giám sát của nhân dân, chịu trách nhiệm trước nhân dân về những quyết định của mình.

3. Các tổ chức của Đảng và đảng viên hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật."

Ngay chính Quốc hội cũng đã vi phạm quyền lập hiến của dân khi tự cho mình quyền quyết định việc “trung cầu ý dân” sau khi đã bỏ phiếu chấp thuận với “hai phần ba tổng số đại biểu Quốc hội biểu quyết tán thành” ghi tại Điều 124: *“Dự thảo Hiến pháp được thông qua khi có ít nhất hai phần ba tổng số đại biểu Quốc hội biểu quyết tán thành. Việc trung cầu ý dân về HP do Quốc hội quyết định.”*

Dự thảo còn viết “đem ở” tại Điều 30: “Công dân có quyền biểu quyết khi Nhà nước tổ chức trưng cầu ý dân.” Nhưng “biểu quyết cái gì” và nếu Nhà nước “không muốn tổ chức” thì dân làm gì?

Cũng như nếu Quốc hội chưa có Luật “trung cầu ý dân về Hiến pháp” thì dân vẫn phải đứng đó “chờ sung rung” đến bao giờ?

Bao giờ có luật ?

Vì vậy đã có một số Đại biểu Quốc hội, Ủy viên MTTQ và nhiều người dân đã đề nghị Quốc hội hoàn làm HP lại ít nhất là 1 năm để tổ chức thêm nhiều cuộc thảo luận và lấy ý kiến rộng rãi trong nhân dân một cách đúng đắn, đồng thời để Quốc hội có thời gian hoàn tất Luật trưng cầu ý dân, nhưng Ban soạn thảo cũng đã “bác tuốt” làm như sợ bị “mất phàn” nếu không có ngay Hiến pháp mới !

Chính phủ đã đề nghị quyền biểu quyết của dân ghi trong Điều 30 cần được sửa lại, cụ thể hơn là: "Công dân có quyền biểu quyết về Hiến pháp và các việc trong đại của quốc gia. Trình tự, thủ tục, giá trị hiệu lực

của trung cầu ý dân do luật định”.

Báo Pháp Luật Tp. HCM (Thành phố Hồ Chí Minh) phổ biến tin quyết định của Nội các Nguyễn Tân Dũng trong số ra ngày 11-4 (2013).

Báo Pháp Luật Tp. HCM viết thêm: dựa theo ý kiến của Chính phủ, thì “Các điều khoản khác quy định về quyền lập hiến, lập pháp cần sửa lại theo hướng QH là cơ quan thực hiện quyền lập pháp (quyết định thông qua luật), còn nhân dân mới là chủ thể của quyền lập hiến. Trong lập hiến, Quốc hội có vai trò quan trọng khi đề xuất sửa đổi, bổ sung HP, trong soạn thảo và cũng là cơ quan thông qua Hiến pháp trước khi đưa ra nhân dân biểu quyết. Nhưng Quốc hội không phải là cơ quan lập hiến theo nghĩa quyết định cuối cùng về thông qua Hiến pháp. Quyền ấy phải ở nơi dân.”

Tuy nhiên, theo báo chí Việt Nam thì Chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật Phan Trung Lý đã đề nghị Chính phủ chuẩn bị dự án luật Biểu tình và luật Trung cầu ý dân sau khi thông qua Hiến pháp sửa đổi.

Báo VietnamNet cho biết : “Ông Phan Trung Lý phát biểu khi thẩm tra tờ trình của Chính phủ về chương trình xây dựng luật, pháp luật 2014 tại phiên họp của UBTVQH chiều 15-04.”

“Ông Lý cho hay, hai dự án luật này đã thuộc chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của QH khóa XIII. Đây là các dự án luật liên quan đến quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân cần được ban hành để thể chế hóa nội dung được sửa đổi, bổ sung của Hiến pháp.”

Tuy nhiên, vẫn theo VNNET thì Phó chủ tịch Quốc hội Tòng Thị Phóng lại không tích cực về ý kiến này. Bà nói : “Bản thân dự án luật cũng đã có trong chương trình làm việc của toàn khóa (QH khóa XIII). Nhưng do đây là vấn đề nhạy cảm, nên để sau khi thông qua Hiến pháp thì “chèn” vào chương trình sau khi có điều kiện thích hợp.”

Chủ tịch QH Nguyễn Sinh Hùng thì nói : “2014 là năm bản lề cần thiết chuẩn bị những luật hệ trọng sau khi Hiến pháp sửa đổi được thông qua vào cuối năm 2013.

Dù là luật “đi theo Hiến pháp”, nhưng ông băn khoăn tính khả thi về công tác chuẩn bị dự luật Biểu tình và Trung cầu dân ý để xem xét cho ý kiến ngay trong năm 2014. Bởi lẽ, các cơ quan ban ngành chưa có bước chuẩn bị chính thức.”

Ông Hùng “đề nghị các dự án luật neu trên cần “chuẩn bị tốt” rồi mới đưa vào chương trình làm việc chính thức.”

Ông Hùng nói cũng có lý, nhưng

Luật trưng cầu ý dân dành cho Hiến pháp chỉ có thể xảy ra cho Hiến pháp “sau Hiến pháp 2013”, nhưng cũng có thể “còn khuya” mới cần phải sửa Hiến pháp nữa nên cứ phải “chuẩn bị tốt” rồi tính sau !

Dựa vào Mác-Lênin làm gì?

Ngoài ra về Cuộc lấy ý kiến dân cho Dự thảo Hiến pháp sửa đổi từ 2-1 đến 30-9 (2013) cũng đã bị nhiều Đại biểu Quốc hội và cấp Lãnh đạo Mặt trận Tổ Quốc “chê” là hời hợt, hình thức và “làm để báo cáo cho xong việc” dù Ủy ban soạn thảo khoe đã có trên 26 triệu lượt người tham gia !

Lại còn cả những “góp ý trái chiều”, “không hợp lõi tai đảng” của nhóm Trí thức 72, của Hội đồng Giám mục Việt Nam, Bản lén tiếng chống Điều 4 Hiến pháp của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, của Phật giáo Hòa Hảo Thuần túy (Cụ Lê Quang Liêm) v.v... bị Ban soạn thảo “bỏ xó” hay bị lén ám là những “ý kiến sai lệch với đường lối lãnh đạo của đảng”, “có động cơ chính trị”, hay có tư tưởng “phá hoại”.

Ngay cả Tổng Bí thư đảng Nguyễn Phú Trọng cũng lén ám những ai đề nghị bỏ Điều 4 Hiến pháp là “suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống.” Trong khi Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Sinh Hùng thì bảo những ý kiến không đồng tình với đảng là “ngược chiều, phải kiên quyết đấu tranh và ngăn chặn”.

Trong khi đó thì Ban soạn thảo do Chủ tịch Nguyễn Sinh Hùng làm Trưởng ban cứ nhất mực “bảo hoàng hơn vua” tuân theo lệnh Bộ Chính trị để dựa vào văn kiện có tư tưởng lạc hậu là “Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội 1991 (bổ sung, phát triển năm 2011)” để làm khuôn vàng thước ngọc cho việc soạn thảo HP mới.

Khốn nỗi Cương lĩnh lại chứa đựng những ý tưởng lạc hậu, mơ hồ và ảo tưởng với nội dung: “Hiện tại, chủ nghĩa tư bản còn tiềm năng phát triển, nhưng về bản chất vẫn là một chế độ áp bức, bóc lột và bất công. Những mâu thuẫn cơ bản vốn có của chủ nghĩa tư bản, nhất là mâu thuẫn giữa tính chất xã hội hóa ngày càng cao của lực lượng sản xuất với chế độ chiếm hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa, chẳng những không giải quyết được mà ngày càng trở nên sâu sắc. Khủng hoảng kinh tế, chính trị, xã hội vẫn tiếp tục xảy ra. Chính sự vận động của những mâu thuẫn nội tại đó và cuộc đấu tranh của nhân dân lao động sẽ quyết định vận mệnh của chủ nghĩa tư bản.”

Thế rồi những “nhà tư tưởng vĩ đại” nhưng đầu óc đầy sỏi đá của

đảng CSVN đã hò hỏi kết luận ngông cuồng rằng: “Cuộc đấu tranh của nhân dân các nước vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ, phát triển và tiến bộ xã hội dù gặp nhiều khó khăn, thách thức, nhưng sẽ có những bước tiến mới. Theo quy luật tiến hóa của lịch sử, loài người nhất định sẽ tiến tới chủ nghĩa xã hội.”

Hiến pháp mới cũng tự ý “chụp lén đầu người dân cái mũ Cộng sản” ngoại lai ngay trong Lời mở đầu rằng : “Dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, thể chế hóa Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, thực hiện chủ quyền nhân dân, Hiến pháp này tiếp tục khẳng định ý chí của nhân dân và chủ quyền quốc gia; phát huy dân chủ, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; hoàn thiện Nhà nước pháp quyền Việt Nam xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; tôn trọng và bảo đảm quyền con người, quyền công dân; phát triển kinh tế, văn hóa, giáo dục, khoa học, công nghệ, bảo vệ môi trường; thực hiện công bằng xã hội; tăng cường quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước trên thế giới.

Nhân dân Việt Nam, với truyền thống yêu nước, đoàn kết một lòng, xây dựng và thi hành Hiến pháp vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.”

Viết như thế có nghĩa “những tác giả thông thái” của đảng đã “Hiến pháp hoá” Cương lĩnh của trên 3 triệu đảng viên thành Bộ luật Quốc gia cho 84 triệu “người dân ngoài đảng” phải theo. Họ cũng không biết đồng bào và đồng chí của mình đã phải buơn chải khó khăn trong cuộc sống từ 38 năm qua như thế nào. Họ chẳng biết tình hình kinh tế, xã hội và nếp sống văn hoá đang suy đồi đến tận mức nào so với các dân tộc láng giềng ?

Và người dân có thật sự đang “làm chủ đất nước” hay chỉ là những “hình nộm” cho một thiểu số lãnh đạo độc tài, dân chủ giả hiệu và tự do trái tim ?

Nếu thật sự chủ nghĩa Mác-Lênin đã có “ánh sáng” ở Việt Nam thì hàng chục ngàn lao động Việt Nam không phải đi làm mướn ở nước ngoài và hàng ngàn Phụ nữ VN đã không phải tìm ra nước ngoài “bán thân” hay lấy chồng ngoại nuôi già đình !

Những người viết ra Hiến pháp mới cũng đã không biết ai đang “làm chủ tình hình ở Biển Đông” và đang đe dọa chiếm đất Việt Nam trong tương lai không xa nếu như Lãnh đạo đã quên bài học của 2 Cuộc chiến biên giới 1979 và 1984 -1989 ?

Tại sao cấm dân nói ?

Tất cả những nhược điểm cơ bản của Hiến pháp mới kể trên, sau khi được Quốc hội họp ký 6 chấp thuận, chắc chắn sẽ tiếp tục bị một “bộ phận không nhỏ nhân dân” phủ nhận.

Vì vậy mà Nhà nước đã phải công bố Nghị định 72/2013/NĐ-CP về “Quản lý, Cung cấp, Sử dụng Dịch vụ Internet và Thông tin Trên mạng”, có hiệu lực từ ngày 01-09 (2013) để bịt miệng dân trước cả khi Quốc hội biểu quyết. Hành động phản dân chủ này của đảng CSVN chỉ được coi là có chủ tâm “dùng Luật, Nghị định, Nghị quyết, Quyết định hay Pháp lệnh” để vô hiệu hóa Hiến pháp như họ vẫn làm từ xưa đến nay.

Bởi vì Nghị định 72 sẽ kiểm soát gắt gao, nếu không thể chặn đứng được, những phản ứng mãnh liệt của các Mạng báo xã hội, hay nhà báo tự do (Bloggers) đối với Hiến pháp mới.

Nghị định này có 6 Chương, 45 Điều được viết ra như một “bài mìn” trai rộng khống những trên toàn lãnh thổ Việt Nam mà còn lan cả ra nước ngoài với những điều khoản chằng chít cạm bẫy của nhiều bản Luật nhằm bóp chết quyền tự do ngôn luận và tự do tư tưởng của người dân, điều mà VN đang rất cần để mở mang dân trí và xây dựng đất nước.

Hãy cùng đọc 2 khoản trong Điều 4 nói về “Chính sách phát triển, quản lý Internet và thông tin trên mạng”:

4. Ngăn chặn những hành vi lợi dụng Internet gây ảnh hưởng đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, vi phạm đạo đức, thuần phong mỹ tục và vi phạm quy định của pháp luật. Áp dụng các biện pháp bảo vệ trẻ em, thanh thiếu niên khỏi tác động tiêu cực của Internet.

5. Bảo đảm chỉ những thông tin hợp pháp theo pháp luật Việt Nam mới được truyền, kể cả truyền qua biên giới, đến người sử dụng Internet tại Việt Nam.

Nhưng có ai biết thế nào là bị coi có “ảnh hưởng đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội”? Và “thông tin” như thế nào mới được coi là “hợp pháp theo pháp luật Việt Nam” thì mới được phép “truyền đi” và được “truyền qua biên giới” vào Việt Nam? Có cơ quan “tài phán” Quốc tế nào có đủ khả năng được mời làm chuyện “phân tích” và “trọng tài” không hay chỉ do phía Việt Nam tự quyết?

Tiếp đên, nên đọc Điều 5. Về “Các hành vi bị cấm” :

1. Lợi dụng việc cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng nhằm mục đích:

a) Chống lại Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa VN; gây phuong

hại đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc; tuyên truyền chiến tranh, khủng bố; gây hận thù, mâu thuẫn giữa các dân tộc, sắc tộc, tôn giáo;

b) Tuyên truyền, kích động bạo lực, dâm ô, đòi truy, tội ác, tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan, phá hoại thuần phong, mỹ tục của dân tộc;

c) Tiết lộ bí mật nhà nước, bí mật quân sự, an ninh, kinh tế, đối ngoại và những bí mật khác do pháp luật quy định;

d) Đưa thông tin xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân;

đ) Quảng cáo, tuyên truyền, mua bán hàng hóa, dịch vụ bị cấm; truyền bá tác phẩm báo chí, văn học, nghệ thuật, xuất bản phẩm bị cấm;

e) Giả mạo tổ chức, cá nhân và phát tán thông tin giả mạo, thông tin sai sự thật xâm hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

2. Cản trở trái pháp luật việc cung cấp và truy cập thông tin hợp pháp, việc cung cấp và sử dụng các dịch vụ hợp pháp trên Internet của tổ chức, cá nhân.

3. Cản trở trái pháp luật hoạt động của hệ thống máy chủ tên miền quốc gia Việt Nam ".vn", hoạt động hợp pháp của hệ thống thiết bị cung cấp dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.

4. Sử dụng trái phép mật khẩu, khóa mật mã của tổ chức, cá nhân; thông tin riêng, thông tin cá nhân và tài nguyên Internet.

5. Tạo đường dẫn trái phép đối với tên miền hợp pháp của tổ chức, cá nhân; tạo, cài đặt, phát tán phần mềm độc hại, vi-rút máy tính; xâm nhập trái phép, chiếm quyền điều khiển hệ thống thông tin, tạo lập công cụ tấn công trên Internet.”

Nhà nước VN đã từng lạm dụng Luật Hình sự qua 2 Điều 79 và 88 liên quan đến “tội hoạt động nhằm lật đổ chính quyền” và “tội tuyên truyền chống Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa VN” để bắt người vô cớ, bỏ tù vô tội và tùy tiện những người đấu tranh cho dân chủ, tự do và nhân quyền như các trường hợp Lm Nguyễn Văn Lý, Tiến sĩ Luật Cù Huy Hà Vũ, Chị Tạ Phong Tần, anh Điều Cầy, Trần Hùynh Duy Thức...

Bây giờ lại áp dụng vào thông tin Internet những luận điệu được gọi là “Chống lại Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; gây phuong hại đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc; tuyên truyền chiến tranh, khủng bố; gây hận thù, mâu thuẫn giữa các dân tộc, sắc tộc, tôn giáo v.v...” thì có

ai giải thích được “trí tuệ” của những Lãnh đạo vẫn từng tuyên truyền “nhà nước ta là nhà nước pháp quyền” hay “Dân chủ Việt Nam cao gấp vạn lần dân chủ tư sản” (Bà Phó Chủ tịch Nước Nguyễn Thị Doan) ?

Nhà nước còn định nghĩa trong Nghị định 72 rằng:

“16. Thông tin cá nhân là thông tin gắn liền với việc xác định danh tính, nhận thân của cá nhân bao gồm tên, tuổi, địa chỉ, số chứng minh nhân dân, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử và thông tin khác theo quy định của pháp luật.

17. Dịch vụ nội dung thông tin là dịch vụ cung cấp thông tin công cộng cho người sử dụng dịch vụ.

18. Nguồn tin chính thức là những thông tin được đăng, phát trên báo chí Việt Nam hoặc trên các trang thông tin điện tử của cơ quan Đảng, Nhà nước theo quy định pháp luật về báo chí, sở hữu trí tuệ.

19. Thông tin tổng hợp là thông tin được tổng hợp từ nhiều nguồn thông tin, nhiều loại hình thông tin về một hoặc nhiều lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội.”

Định nghĩa như vậy để làm gì, nếu không nhằm bảo rằng “thông tin cá nhân là của riêng anh, không được phát tán cho người khác vì anh không có giấy phép làm “dịch vụ thông tin”. Anh cũng không được phép lấy “thông tin chính thức” hay “thông tin tổng hợp” để bình luận, phân tích vì anh chưa có phép của chúng tôi và chưa mua của chúng tôi v.v....!

Những lời bàn vòng vo “Tam Quốc” kiểu trên đây đã được NĐ 72 xác nhận sau đây, trong Điều 20 về “Phân loại trang thông tin điện tử” :

Trang thông tin điện tử được phân loại như sau:

1. Báo điện tử dưới hình thức trang thông tin điện tử.

2. Trang thông tin điện tử tổng hợp là trang thông tin điện tử của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp cung cấp thông tin tổng hợp trên cơ sở trích dẫn nguyên văn, chính xác nguồn tin chính thức và ghi rõ tên tác giả hoặc tên cơ quan của nguồn tin chính thức, thời gian đã đăng, phát thông tin đó.

3. Trang thông tin điện tử nội bộ là trang thông tin điện tử của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp cung cấp thông tin về chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, dịch vụ, sản phẩm, ngành nghề và thông tin khác phục vụ cho hoạt động của chính cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đó và không cung cấp thông tin tổng hợp.

4. Trang thông tin điện tử cá nhân là trang thông tin điện tử do cá nhân

thiết lập hoặc thiết lập thông qua việc sử dụng dịch vụ mạng xã hội để cung cấp, trao đổi thông tin của chính cá nhân đó, không đại diện cho tổ chức hoặc cá nhân khác và không cung cấp thông tin tổng hợp.

5. *Trang thông tin điện tử ứng dụng chuyên ngành là trang thông tin điện tử của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ ứng dụng trong lĩnh vực viễn thông, công nghệ thông tin, phát thanh, truyền hình, thương mại, tài chính, ngân hàng, văn hóa, y tế, giáo dục và các lĩnh vực chuyên ngành khác và không cung cấp thông tin tổng hợp.*

Tưởng “kìm kẹp” vây chưa đủ, Nhà nước “thông thái” Việt Nam còn “lên mặt” luôn cả các cơ quan thông tin của nước ngoài như quy định trong Điều 22 nói về “Cung cấp thông tin công cộng qua biên giới”: “1. Các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân nước ngoài khi cung cấp thông tin công cộng qua biên giới có người sử dụng tại Việt Nam hoặc có truy cập từ Việt Nam cần tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan của Việt Nam. 2. Bộ Thông tin và Truyền thông quy định cụ thể về cung cấp thông tin công cộng qua biên giới.”

Như vậy là kể từ ngày 01-09-2013, tất cả người Việt Nam nào yêu chuộng tự do, dân chủ và muôn có tự do nói, tự do tư tưởng và tự do báo chí đều phải “tự ngậm miệng, nhắm mắt lại” để quay về cuộc sống trong hang động man rợ xa xưa để “khỏi làm phiền nhà nước”?

Hay Chính phủ Việt Nam sẽ phải đối phó với một cuộc chiến tranh tư tưởng “không biên giới” khác nguy hiểm hơn không những chỉ đối với bản Hiến pháp phản dân chủ 2013 mà còn muôn vàn thứ khác?

Liệu đảng và nhà nước tự phong là “ưu việt” Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa VN có đủ 3 đầu 6 tay chống trả không hay sẽ bị cô lập với cả thế giới yêu chuộng dân chủ và tự do?

Phạm Trần
22-08-2013

Mục tiêu thâm độc trước mắt của Nghị định 72 là ngăn cản toàn dân phê bình phản đối Tân Hiến pháp mà đảng Cộng sản VN sẽ ban hành vào cuối tháng 11-2013

CHÍNH SÁCH NHÂN QUYỀN MÂU THUẦN CỦA VIỆT NAMCarlyle A. Thayer RFI 21-08-2013.....

Chính sách nhân quyền của Việt Nam được đánh dấu bằng những mâu thuẫn và nghịch lý, thể hiện qua việc tăng cường mở cửa nhưng tiếp tục trấn áp những tiếng nói bất đồng chính kiến. Để làm rõ vấn đề này, giáo sư Carlyle Thayer đưa ra ba giả thuyết. Bài viết được đăng trên trang web Asian Currents thuộc Hiệp hội nghiên cứu Châu Á của Úc, tháng 8-2013.

Bất kỳ đánh giá nào về nhân quyền và tự do tôn giáo ở Việt Nam hiện nay đều phải đối mặt với những mâu thuẫn trong việc thực hiện chính sách và nghịch lý lớn.

Hiến pháp Việt Nam năm 1992 có điều khoản về tự do ngôn luận. Điều 69 quy định “Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí; có quyền được thông tin; có quyền hội họp, lập hội, biểu tình theo quy định của pháp luật”. Mâu thuẫn trong thực hiện chính sách phát sinh từ Điều 4 về việc thành lập một hệ thống chính trị độc đảng. Điều này quy định: “Đảng Cộng sản Việt Nam... là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội”.

Đồng thời Việt Nam phải đối mặt với một nghịch lý lớn. Kể từ đại hội Đảng gần đây nhất được tổ chức vào đầu năm 2011, Việt Nam đã tìm cách chủ động hội nhập vào hệ thống toàn cầu. Do tìm cách mở rộng quan hệ với Hoa Kỳ và Châu Âu, Việt Nam đã phải chịu áp lực yêu cầu cải thiện tình hình nhân quyền.

Ví dụ, Quyền Trợ lý Bộ trưởng Ngoại giao Mỹ, phụ trách các vấn đề Đông Á và Thái Bình Dương, ông Joseph Yun, đã điều trần trước Tiểu ban Châu Á và Thái Bình Dương, Ủy ban Đối ngoại Hạ viện ngày 05-06 : *“Chúng tôi đã nhấn mạnh với các lãnh đạo Việt Nam rằng người dân Mỹ sẽ không hỗ trợ việc nâng cấp đáng kể mối quan hệ song phương nếu không có những tiến bộ rõ ràng về nhân quyền.* Các quan chức khác của Mỹ đã gắn vấn đề bãi bỏ lệnh cấm vận vũ khí và đạt thoả thuận về Hiệp định Quan hệ Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) với “những tiến bộ rõ ràng về nhân quyền”.

Nghịch lý lớn là ở chỗ tình hình nhân quyền Việt Nam đã trở nên tồi tệ, không được cải thiện trong những năm gần đây, do đó gây khó khăn hơn cho mục tiêu tự đề ra là chủ động hội nhập quốc tế.

Bởi vì Việt Nam là một Nhà nước độc đảng, không có cơ quan độc lập

để bảo đảm là các quyền tự do nêu trong Điều 69 được tôn trọng. Những mâu thuẫn vốn có của thực tế chính trị này đã dẫn đến tình hình hiện nay: mở cửa chính trị chưa từng thấy thông qua internet và trấn áp cùng đồng thời tồn tại.

Trong đánh giá về nhân quyền ở Việt Nam, trong năm 2012, Tổ chức Ân xá Quốc tế đã kết luận thẳng thừng: *“Việc đàn áp những người chỉ trích chính phủ và các nhà hoạt động trở nên tồi tệ, với những hạn chế nghiêm trọng về tự do ngôn luận, hội họp. Ít nhất 25 nhà bất đồng chính kiến ôn hòa, bao gồm cả blogger và nhạc sĩ, đã bị kết án tù nhiều năm trong 14 vụ xét xử không theo chuẩn mực quốc tế.”*

Đồng thanh với kết luận này, báo cáo hàng năm về nhân quyền của Bộ Ngoại giao Mỹ cũng đề cập đến các sự kiện trong năm 2012, ghi nhận là “có một xu hướng đàn áp và khủng bố ngầm do Nhà nước yểm trợ nhằm vào những cá nhân có các phát biểu vượt qua ranh giới và đề cập đến các vấn đề nhạy cảm như chỉ trích các chính sách đối ngoại của Nhà nước liên quan đến Trung Quốc hoặc chất vấn về sự độc quyền nắm giữ quyền lực của đảng Cộng sản”. Tuy nhiên, báo cáo của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ cũng nhận thấy là “ở bề ngoài, ngôn luận cá nhân, báo chí công khai, và thậm chí phát biểu chính trị tại Việt Nam cho thấy có những dấu hiệu tự do hơn”.

Một đánh giá về sự phát triển quyền con người ở Việt Nam trong nửa đầu năm 2013 cho thấy vẫn tiếp tục có những mâu thuẫn trong thực hiện chính sách nhân quyền của Việt Nam và nghịch lý của việc vừa tìm kiếm gia tăng cam kết với Hoa Kỳ vừa đẩy mạnh đàn áp các nhà hoạt động nhân quyền trong cùng một thời gian.

Vào cuối năm 2012, cuộc đàn áp của Việt Nam đối với các nhà bất đồng chính kiến đã khiến Hoa Kỳ đột ngột hủy bỏ tham gia vào các cuộc đối thoại nhân quyền hàng năm với Việt Nam tại Hà Nội. Cuộc đối thoại này đã được tổ chức vào tháng 04-2013. Đại diện của Hoa Kỳ là ông Daniel Baer, Quyền Phó Trợ lý Ngoại trưởng về Dân chủ, Nhân quyền và Lao động. Trong chuyến thăm này, ông đã bị ngăn chặn, không cho gặp những người bất đồng nổi tiếng Nguyễn Văn Hải (Điều Cày) và Phạm

Hồng Sơn.

Hai tháng sau, ông Baer điều trần trước Tiểu ban Châu Á và Thái Bình Dương, Ủy ban Đối ngoại Hạ viện Mỹ và lưu ý đến những mâu thuẫn trong việc thực hiện nhân quyền của Việt Nam. Một mặt, ông Baer ghi nhận : *Các bước tích cực như việc thả nhà hoạt động Lê Công Định (cho dù đi kèm với những hạn chế tự do), tạo thuận lợi cho một tổ chức nhân quyền quốc tế thăm Việt Nam, và số lượng đăng ký hoạt động Công giáo gia tăng một cách khiêm tốn ở Tây Nguyên... các cuộc thảo luận giữa Chính phủ và Tòa thánh Vatican, cũng như diễn biến tích cực tiềm tàng trong vấn đề nhân quyền cho những người LGBT [đồng tính nữ, đồng tính nam, lưỡng giới, hoán tính/chuyển đổi giới tính]... [và] tràn ngập ý kiến của công chúng về dự thảo Hiến pháp...*

Mặt khác, ông Baer kết luận : *Thế nhưng, những bước tiến này không đủ để đảo ngược xu hướng tồi tệ kéo dài trong những năm qua. Cũng không có các biện pháp tích cực riêng rẽ tạo dựng một mô hình phù hợp. Với số lượng ngày càng tăng, các blogger tiếp tục bị quấy rối và bị bắt tù vì những phát biểu ôn hòa trên mạng và các nhà hoạt động tiếp tục phải sống dưới đám mây đen...*

Giờ đây thì mọi người biết rằng, vào cuối tháng 3 và tháng 4-2013, các quan chức Mỹ và Việt Nam đã bắt đầu thảo luận về chuyến thăm Mỹ của Chủ tịch nước Trương Tấn Sang, chuyến thăm đầu tiên của một nguyên thủ Việt Nam kể từ 6 năm qua. Hoa Kỳ chính thức ngỏ lời mời vào tháng 7 và Việt Nam đã chấp nhận. Không có bằng chứng cho thấy Việt Nam đã tìm cách dàn xếp chuyến thăm của ông Sang bằng cách thả bất kỳ các nhà bất đồng chính kiến nổi tiếng nào. Có một dấu hiệu mong manh: ngày 08-07, chính quyền Việt Nam đột ngột hoãn phiên tòa xét xử nhà hoạt động vì dân chủ nổi tiếng, luật sư Lê Quốc Quân.

Tuy nhiên, vẫn trong sự mâu thuẫn, Việt Nam tiếp tục đòn áp các nhà bất đồng chính kiến có thể gây ra rủi ro cho chuyến viếng thăm Washington của Chủ tịch Sang. Trong hai tháng 5-6, Việt Nam kết án và áp đặt bản án khắc nghiệt đối với hai sinh viên đại học (Nguyễn Phương Uyên và Đinh Nguyên Kha) và bắt giữ ba blogger nổi tiếng (Đinh Nhật Uy, Trương Duy Nhất, Phạm Viết Đào), nâng tổng số tù nhân chính trị và các blogger bị bắt trong nửa đầu năm 2013 lên tới 46 người.

Tổng thống Obama và Chủ tịch Sang đã gặp nhau tại Nhà Trắng

ngày 25-07. Trong cuộc họp báo chung, Tổng thống Obama tuyên bố: "Chúng tôi đã có một cuộc trò chuyện rất thẳng thắn về sự tiến bộ mà Việt Nam đang thực hiện và những thách thức tồn tại". Ông Sang thừa nhận sự khác biệt và tiết lộ rằng Tổng thống Obama hứa sẽ làm hết sức mình để tới thăm Việt Nam trước khi hết nhiệm kỳ.

Một tuyên bố chung, được công bố sau cuộc gặp, xếp vấn đề nhân quyền đứng hàng thứ 8 trong số 9 chủ đề thảo luận. Hai nhà lãnh đạo ghi nhận lợi ích của đối thoại thẳng thắn và cởi mở để tăng cường hiểu biết lẫn nhau và thu hẹp các bất đồng về nhân quyền. Không thấy đề cập đến những vấn đề nhân quyền mà Tổng thống Obama nêu lên. Điểm thứ 8 của tuyên bố chung dành 7 trong 9 dòng để tổng kết những gì Chủ tịch Sang đã thảo luận với đồng nhiệm Mỹ. Đáng chú ý, Chủ tịch Sang khẳng định rằng Việt Nam sẽ ký Công ước Liên Hiệp Quốc chống tra tấn và sẽ mời Báo cáo viên Đặc biệt về Tự do Tôn giáo và Tín ngưỡng đến thăm Việt Nam vào năm 2014.

Chuyến thăm của Chủ tịch Sang đã bị lu mờ bởi một cuộc tuyệt thực kéo dài của nhà hoạt động chính trị Nguyễn Văn Hải. Ông Hải thành lập Câu lạc bộ Nhà báo tự do và hoạt động vì nhân quyền và cải cách dân chủ. Mặc dù có các quy định về tự do ngôn luận trong Hiến pháp, ông đã bị kết án tù 12 năm vì tiến hành "tuyên truyền chống lại Nhà nước xã hội chủ nghĩa" thông qua các blog trên internet và các bài trên các đài phát thanh nước ngoài. Khi ông Hải bị bắt giam, Tổng thống Obama công khai kêu gọi trả tự do cho ông.

Ông Hải bắt đầu tuyệt thực vào cuối tháng Sáu để phản đối cách đối xử với ông ở trong tù, trong đó có việc kéo dài thời gian biệt giam. Hai ngày sau khi Chủ tịch Sang kết thúc chuyến thăm Mỹ của ông, Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao của Việt Nam thông báo là họ sẽ điều tra những lời tố cáo của ông Hải. Ông Hải đã chấm dứt cuộc tuyệt thực vốn kéo dài trong 35 ngày.

Vậy làm thế nào có thể giải thích những mâu thuẫn trong việc thực hiện chính sách nhân quyền của Việt Nam ? Hơn nữa, làm thế nào có thể giải thích được nghịch lý là Việt Nam tìm cách gia tăng quan hệ với Mỹ đồng thời cùng lúc lại đẩy mạnh trấn áp ?

Có thể có ba giải thích, nhưng chúng không loại trừ lẫn nhau, về những mâu thuẫn và nghịch lý của Việt Nam.

Trước tiên, việc tiếp tục đòn áp chính trị là kết quả quá trình quan liêu của Bộ Công an (MPS). Khi một nhà hoạt động chính trị thu hút sự chú ý, Bộ Công an thường bắt đầu lập hồ sơ qua việc thu thập chứng cứ. Sau khi Bộ Công an xác định rằng một nhà bất đồng chính kiến đã vi phạm luật an ninh quốc gia được diễn đạt một cách mơ hồ của Việt Nam, cơ quan này bắt đầu một chiến dịch đe dọa và sách nhiễu nhà bất đồng chính kiến và gia đình, bạn bè của người bất đồng chính kiến. Nếu nhà bất đồng chính kiến từ chối sự kiềm tỏa của Bộ Công an, thì bộ này tìm kiếm sự chấp thuận của cấp có thẩm quyền cao hơn để bắt giữ và tổ chức một phiên tòa.

Tại sao một số người chống đối bị đòn áp trong khi những người khác được phép phát biểu ý kiến tương tự mà không bị trả thù? Nói cách khác, tại sao lại có sự mâu thuẫn giữa gia tăng mở cửa và tiếp tục đòn áp?

Việt Nam công khai thúc đẩy mạng Internet và khuyến khích các công dân nói lên một số vấn đề. Tuy nhiên, các nhà bất đồng chính kiến sẽ là đối tượng bị trấn áp nếu họ vượt qua lằn ranh đỏ mà ai cũng biết như tiếp xúc với người Việt hải ngoại, đặc biệt là các nhóm hoạt động chính trị như Việt Tân mà chế độ coi là phản động. Tóm lại, Bộ Công an kết luận rằng những nhà bất đồng chính kiến là một bộ phận của "âm mưu diên biến hòa bình", theo đó các lực lượng thù địch bên ngoài liên kết với bọn phản động trong nước để lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Một giải thích khác cho rằng sự mâu thuẫn trong việc đồng thời mở cửa và trấn áp là đấu đá trong nội bộ đảng Cộng sản. Các nhà bất đồng chính kiến, đặc biệt là các blogger, đều có các vấn đề nhạy cảm liên quan đến tham nhũng, gia đình trị và lợi ích kinh doanh của các nhân vật chính trị hàng đầu. Trong những trường hợp này, các nhà bất đồng chính kiến bị lôi ra để trừng phạt theo lệnh của các quan chức cao cấp của đảng hay những người ủng hộ họ. Nói cách khác, các tính toán cân nhắc chính trị nội bộ là động lực chính của hoạt động trấn áp.

Giải thích thứ ba cho rằng việc đòn áp chính trị gia tăng tại Việt Nam được chỉ đạo bởi những người bảo thủ trong đảng tìm cách cản trở gây rối, nếu như không phá hoại, sự phát triển mối quan hệ gần gũi hơn với Hoa Kỳ, đặc biệt là trong lĩnh vực quốc phòng-an ninh. Ví dụ người ta cho rằng các nhân vật bảo thủ trong đảng chỉ huy cuộc đòn áp các blogger

hồi tháng Sáu để phá hoại chuyến thăm Washington đầu tiên của Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam.

Các nhân vật bảo thủ trong đảng sợ rằng quan hệ gần gũi hơn với Hoa Kỳ sẽ làm cho quan hệ với Trung Quốc xấu thêm. Đặc biệt, họ nhắm vào các blogger và các nhà hoạt động, những người chỉ trích việc xử lý mối quan hệ với Trung Quốc của chính phủ. Các nhân vật bảo thủ trong đảng bác bỏ áp lực của Mỹ về nhân quyền, kêu gọi Hoa Kỳ gia tăng tài trợ để giải quyết những di sản chiến tranh bom mìn và chất độc da cam, và đòi Mỹ chấm dứt phân biệt đối xử cấm vận vũ khí. Lời giải thích thứ ba này giải thích nghịch lý của việc vì sao Việt Nam không giải quyết hồ sơ nhân quyền để củng cố quan hệ quốc phòng với Hoa Kỳ trong bối cảnh có tranh chấp lãnh thổ với Trung Quốc ở Biển Đông.

(*Carlyle A. Thayer là Giáo sư danh dự, Đại học New South Wales ở Úc Học viện Quốc phòng*).

nhung được một tập đoàn Nga nó hảo ý chung chi đến cả vạn tỷ đồng xây “chùa/free” viện này viện nọ, minh cứ nhận đi trước cái đã. Dầu sao đó cũng là tiền mồ hôi nước mắt của 90 triệu dân mình nằm trong món tiền hơn chục tỷ USD chung chi cho dự án nhà máy điện hạt nhân, coi như tiền “khuyến mãi” hay “lại quả”, sau này có gì còn tháo bán sát vụn gỡ gạc. Nếu mình làm anh hùng rơm, thanh liêm không thèm tham nhũng, không nhận số tiền “lại quả” tính trong số tiền phải trả Rosatom cho một món hàng hời trên dưới 20 tỷ USD (400 ngàn tỷ đồng) thì chỉ toi bị thiệt thòi.

Đúng một cái, ngày 17-08-2013 trên trang báo Tuổi Trẻ, phiên bản tiếng Anh, đăng tin: **“Vietnam to build 500 mln nuclear centre in late 2015” - Việt Nam xây trung tâm hạt nhân trị giá 500 triệu USD vào cuối năm 2015**. Điểm đặc biệt của bản tin này là nó lại tréo ngoe với những tin tức mà báo chí và các cơ quan truyền thông của đảng và nhà nước đã đăng từ trước đến nay. Chi phí cho dự án xây cất trung tâm nghiên cứu hạt nhân này thực ra là **tiền vay 500 triệu USD với lãi suất cốt 5%/năm** từ chính phủ Nga chứ không phải là do tập đoàn Rosatom bảo trợ.

Thật hối ôi! Việt Nam đã từng bị bọn tập đoàn bán máy điện hạt nhân dỏm Rosatom lừa một vố vĩ đại giá hơn chục tỷ USD cho một nhà máy điện “địa ngục” hạt nhân với nguy cơ sẽ đầy toàn dân Việt vào hố đen của nạn diệt chủng một khi có thảm họa hạt nhân tương tự như Chernobyl hay Fukushima, nay lại còn bị bồi thêm một đòn lừa 500 triệu USD xây Viện hạt nhân “hiện đại” để nghiên cứu (?).

Đất nước Việt Nam nghèo muôn rót mòng tươi, cái học của các cháu, cái ăn cái mặc căn bản của dân lo chưa xong, trường học các nơi thôn

quê xa thành phố là những cái chòi tranh vách phen vách nứa bốn phía trống tron, các em phải đu dây, lội sông vượt suối đánh đổi mạng sống để tìm 3 cái chữ, cơ xưởng công kỹ nghệ thì thấp kém đến nỗi bù lon óc vít chưa làm được nên thân nên hình mà lại đua đòi làm Viện nghiên cứu Nguyên tử hạt nhân trị giá hằng vạn tỷ đồng tiền đi vay, rồi tốn nhiêu tỷ mỗi năm để bảo quản. Đây là một việc làm theo phong cách nghèo chơi sang, dốt chơi chữ, nhà tranh vách đất mà bên trong chung một dàn tủ chứa đầy đủ bộ sách tự điển bách khoa toàn thư mạ vàng.

Có lẽ đây là phong cách của đảng Cộng sản, chơi nô đê chứng minh sự “trú việt” của chế độ Cộng sản Việt Nam so với chế độ tư bản đang giãy chết, như trường hợp bay một lèo lên vũ trụ của “phi hành gia” Phạm Tuân năm 1960, xây Trung tâm vũ trụ hiện đại hàng đầu DNA ngón khoảng 700 triệu USD (15 ngàn tỷ đồng) v.v...

Đây là việc làm rất sai trái và cần phải bị quyết liệt phê phán và lên án trước công luận. Đảng Cộng sản và nhà nước cần thiết phải ngưng ngay việc làm thật sự quá phung phí này, không được phép đem tương lai của đất nước và sinh mạng của dân chúng ra làm trò đùa để bôi son trét phấn, để thỏa mãn tham vọng của đảng và các nhóm lợi ích.

Để có thể chặn đứng kịp thời được việc này thật quá lố lăng này, đất nước Việt Nam cần thiết phải có các tổ chức đối lập với nhà nước Cộng sản Việt Nam làm đối trọng để người dân có quyền kiểm tra, kiểm soát những việc làm của chính quyền mà dưới một chế độ độc đảng toàn trị mọi tầng lớp người dân không thể nào có được.

*Nguyễn Hùng, Trần Hoài Nam
danlambaovn.blogspot.com*

**Nhà máy điện hạt nhân
Ninh Thuận là mồ chôn
Dân tộc Việt Nam trong
tương lai. Phải ngăn
chận nó thành hình !**

ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC VIỆT NAM LẠI LÀM CHUYỆN TRÉO NGOE **Vay tiền xây Viện Kỹ thuật Hạt nhân trị giá 10.000 tỷ***Nguyễn Hùng-Trần Hoài Nam 21-08-2013*.....

Trong thời gian qua và nhất là chỉ mới cách đây vài tuần lễ, vào đầu tháng 08, trên khắp các tờ báo giấy và báo mạng của đảng và nhà nước Cộng sản Việt Nam, trong lúc tường trình về kế hoạch “trình báo cáo khả thi dự án điện hạt nhân tại Ninh Thuận cuối năm nay” cho biết rằng Nga sẽ tài trợ Việt Nam để tập đoàn Rosatom xây cất một Viện Kỹ thuật Hạt nhân tân tiến đầu tiên với trị giá khoảng **500 triệu USD**, tương đương khoảng 10 ngàn tỷ đồng Việt Nam. Đại diện Rosatom còn cho hay viện này là một viện Hạt nhân đầu tiên do Rosatom Nga xây dựng tại nước ngoài.

Người đọc tin này cứ ngỡ rằng Nga và Rosatom đứng ra tài trợ toàn bộ dự án xây cất viện hạt nhân này, và phía Việt Nam không phải tốn tiền, theo đúng nghĩa của hai chữ “tài trợ = cho không”. Thôi, dù cho nước mình nghèo, các em nhỏ ở những vùng quê phải lội sông vượt suối đến trường - chòi thì đúng hơn mái trường- để tìm ba cái chữ,

NỘI HỒ THỆN CỦA BÁO CHÍ NHÀ NƯỚC

.....Phạm Chí Dũng 19-08-2013.....

Hôn mê

Gần hết trong hơn 700 tờ báo nhà nước ở VN vẫn như đang hôn mê trong nỗi hổ thẹn từ tiềm thức đến vô thức, trong bối cảnh chưa bao giờ xã hội lại cần đến tiếng nói phản biện của báo chí như hiện tình.

Với gần hết đội ngũ tông biên tập và cả phó tổng biên tập đã được “cơ bản tái cơ cấu”, không có mấy phóng viên nhiệt thành nào còn được bài viết phản ánh thực tồn xã hội ngôn ngang lên mặt báo.

Cách đây không lâu, báo Thanh Niên suýt bị khởi tố vì mạo phạm Ngân hàng nhà nước qua bài “Rửa vàng”. Còn trước đó, việc bắt và xử tù phóng viên Hoàng Khương của báo Tuổi Trẻ đã gần như đặt dấu chấm hết cho lớp nhà báo muốn phanh phui câu chuyện “núp lùm” của cánh cảnh sát giao thông.

Hơn một năm đã trôi qua kể từ quý 2 năm 2012 – được xem là cơn thủy triều thịnh linh của báo chí chính thống với hơn 2.000 bài viết khắc họa về chân dung “Người nông dân nổi dậy” Đoàn Văn Vươn, một phần rất lớn các tờ báo nhà nước lại trở về thế nằm cam chịu dưới vô số “chỉ đạo định hướng” của Ban Tuyên giáo trung ương và Bộ Thông tin và Truyền thông.

Những định hướng của các cơ quan tuyên giáo và quản lý báo chí lại ngày càng bốc đồng tính xu thời cùng với thời vận quốc gia lâm nguy trong con hoạn nạn về tham nhũng, nhóm lợi ích, suy thoái kinh tế, sa sút đạo đức, tệ nạn xã hội...

Bát chấp một số bài viết lên án sự vô cảm của đồng loại, báo chí vẫn hiển hiện như một mặt trận vô cảm không thua sút. Những nội dung phổ biến mà độc giả trong nước được thường ngoạn trên báo chí chính thống vẫn rất thường là các tin tức giật gân, câu khách, hay nói như dân gian là logic “cướp giết hiếp”... hẳn có mấy tờ báo còn đủ tự trọng để đánh động dư luận về những chuyện bất công xã hội vốn đang dày rẫy ở xứ sở được Phó Chủ tịch Nước Nguyễn Thị Doan tự tin

“dân chủ gấp vạn lần tư sản”.

Đã từ hai năm qua, Vietnamnet – một trong những tờ báo điện tử có uy tín và thu hút được lượng truy cập lớn nhất Việt Nam – đã gần như đánh mất bản sắc phản biện của mình. Người ta không còn nhận ra sắc diện công hiến trên mục Tuần Việt Nam và ở cả những chuyên mục xã hội, kinh tế của tờ báo này. Sau khi báo điện tử Tầm Nhìn bị đóng cửa vào tháng 7-2012, loại bài như “Mùa xuân Myanmar” trên Vietnamnet đã khiến những tác giả của nó không chốn dung thân.

Tương tự, những tờ báo đã từng tỏa hơi ấm nhân bản đồng loại trong vụ Tiên Lãng vào đầu năm 2012 như Giáo Dục Việt Nam, Dân Việt, Người Lao Động, Pháp Luật TP. HCM, Sài Gòn Tiếp Thị... cũng như lăng tiếng trong một tâm trạng mỏng manh chân dung.

Quá nhiều chuyện cần được nói và cần phải tiết lộ, nhưng lại quá ít can đảm để thoát khỏi vòng kim cô. Những bài báo hiếm hoi về thực trạng quá sức bất công trong thu hồi đất đai ở một số địa phương thi thoảng mới được phản ánh trên báo Nông Nghiệp Việt Nam, cùng vài ba tờ khác với hàm lượng khiêm tốn hơn nhiều. Song qua cái số hiếm hoi ấy, độc giả vẫn chưa thể nhận ra một sự thật chính đáng nhất: nguồn cơn gây ra bất công và thái độ thích đáng đối với trách nhiệm của cá nhân lãnh đạo cùng các cơ quan điều hành quản lý liên quan.

“Đừng nấp trong gấu áo của nhân dân”

Suốt nhiều năm qua, không một quan chức cao cấp nào từng công khai vi hành ở các chợ búa và các vùng sâu, vùng xa, nơi những đứa trẻ phải bắt chuột thay corm và ở những nơi mà sức chịu đựng của người dân đang tiêm cận giới hạn cuối cùng của sự kiệt lực.

Thế nhưng, trước tất cả những cảnh trạng ngang ngược chưa từng thấy của các nhóm lợi ích độc quyền, giới công luận ở Việt Nam vẫn chỉ dám hô hấp một cách hỗn

hỗn. Khi thời gian giữa năm 2013 buộc phải chứng nhận ba cú tăng giá xăng dầu và một lần phóng giá điện lực làm náo loạn xã hội, đa phần các bài báo vẫn chỉ chạm khẽ vào hiện trạng giá cả tăng làm ảnh hưởng đến đời sống dân sinh và lạm phát. Họa hoản mới có một tờ báo phóng vấn những chuyên gia độc lập như Ngô Trí Long, Nguyễn Minh Phong để hé ra đôi chút tính phản biện đối với chính sách tăng giá vô tội vạ. Nhưng những bài báo đó lại quá ít ỏi so với phong trào phản biện chống tăng giá điện và xăng dầu trên báo chí lè phai vào cuối năm 2011, và càng không thể so sánh với gánh ì của trên 17.000 người viết báo có thẻ ở Việt Nam.

Thật hiếm hoi, một tờ báo nhỏ như Văn Hóa Nghệ An vào tháng 8-2013 đã khơi dậy tinh thần phản kháng còn sót lại trong tâm khảm những người viết báo đối với nhóm lợi ích: “Nếu cần gì hãy cứ nói thẳng với Nhân dân. Nhân dân chưa bao giờ tiếc một cái gì, kể cả mạng sống vì đất nước. Hãy minh bạch đối diện với Nhân dân, đừng nấp trong gấu áo của Nhân dân để phục kích, làm hại Nhân dân”.

Cũng còn những cuộc “phục kích” khác... Những năm qua, nghe nói còn có cả những chi thị của Ban tuyên giáo trung ương và Bộ Thông tin Truyền thông đối với báo chí về một “vùng cấm” nào đó trong việc đưa tin viết bài về chuyện độc quyền tăng giá, cả về chuyện “tránh đê các thế lực thù địch lợi dụng”.

Một nhà báo giàu tên còn cho biết những hành xử ẩn lòi trong mấy năm gần đây của các cơ quan quản lý báo chí đã khiến cho giới phóng viên sinh ra không ít nghi vấn về một mối quan hệ “đi đêm” nào đó giữa các nhóm lợi ích và các cơ quan chỉ đạo báo chí – như hiện tượng đã từng bị dư luận dị nghị không ít lần trong quá khứ. Nhiều người cũng còn nhớ việc một nhà báo đã tố cáo một quan chức tuyên giáo nhận “lại quả” lên đến vài chục ngàn USD xảy ra những năm về trước... Tiền bạc có thể tạo ra truyền thông nhưng cũng dễ làm cho báo chí phải ngậm miếng. Chưa bao giờ tính nghi ngờ của giới

phóng viên lại cao độ như vào lúc này, khi họ liên tục nhận được các chỉ thị bất bình thường từ hệ thống tuyên giáo liên quan đến những “vùng kín” đất đỏ.

“Định hướng”, “nhắc nhở”, “phê bình”, “kiểm điểm”, “kỷ luật”, “phát hành chính”... có lẽ mới là ngôn luận chính thống của một nền báo chí được xem là chính thống. Hàng tuần và hàng tháng, cơ quan tuyên giáo và quản lý truyền thông ở cấp trung ương và ít nhất hai thành phố lớn Hà Nội và TP.HCM vẫn miệt mài vận động với náo trạng lè mòn không đổi khác.

Không có lối thoát khả dĩ cho báo chí trong việc lên tiếng đánh thức lương tâm và chế ngự tính vô cảm tràn lan trong xã hội. Những phóng viên có nghề và có tâm huyết dần dần bỏ viết, rời khỏi báo, trong khi những nhà báo trẻ kế cận lại chưa thể kế thừa kinh nghiệm và phong cách của lớp đi trước. Còn lại, đại đa số hàng ngũ tổng biên tập mới chính là một dâu ấn đặc trưng cho “nhà báo quan chức” hoặc “trí thức cặn thâm” khép miệng trùm mền.

Cơ hội và “dũng khí”

Không hoặc chưa thể vượt qua nỗi sợ hãi đang chế ngự chính mình, phần lớn nhà báo quốc doanh đang để vuột khỏi tay họ điều được gọi là lương tâm nghề nghiệp.

Báo chí nhà nước cũng đang dần mất đi cơ hội ngang bằng phải lừa, ít nhất trên phương diện tin tức, so với giới truyền thông xã hội.

Vài cuộc hội thảo, tọa đàm gần đây đã gián tiếp xác nhận: trong số hơn 30 triệu người dùng Internet ở Việt Nam, lượng người truy cập vào truyền thông xã hội đã tăng vọt theo cấp số nhân, chuyên chú vào nhiều sự kiện thời sự mà báo chí “lè phai” đã không tự nguyện dấn thân.

Dù vẫn bị những báo cáo nội bộ nào đấy đánh giá là “phản động”, không ít trang mạng xã hội như Basam, Bauxite Vietnam, Quechoa, Chuacuu... đang có xu hướng chuyên nghiệp hóa báo chí, với đội ngũ công tác viên được tăng trưởng về số lượng và nâng tầm về nghiệp vụ. Nhưng điều rõ ràng nhất có lẽ là các trang này đã không ít lần dám

công khai những chủ đề và vấn đề chính trị-xã hội mà giới báo chí nhà nước hầu như không dám đụng đến. Có lẽ, đó cũng là một đặc tính riêng cần khắc họa khi bàn về cái được gọi là “dũng khí báo chí”. Điều đáng tiếc không kém cho giới báo chí quốc doanh là họ đã không nắm bắt được cơ hội ngay cả khi có dịp may. Bởi từ đầu năm 2013, những điều kiện về đối ngoại chính trị và phản ứng lẩn phản kháng đối nội đã tỏ ra khởi sắc hơn hẳn bối cảnh năm ngoái, đặc biệt là tiếng nói phản biện của giới nhân sĩ, trí thức độc lập ngày càng mạnh mẽ.

Chưa bao giờ truyền thông xã hội lại quyết đoán như hiện nay.

Tuy thế, nghe nói tại nhiều tòa soạn báo quốc doanh vẫn luôn tồn đọng một danh sách những tác giả bị cấm cản. Bài viết của những trí thức từng có tên tuổi trên truyền thông quốc tế như Tương Lai ở Sài Gòn hay Nguyễn Quang A ở Hà Nội lại luôn là “đối tượng” bị ngăn chặn như vậy.

Dù phía trước là cơ hội đang mở ra cho báo chí nhà nước, cơ hội về thông tin và quan trọng hơn là cơ may để bình luận về các sự kiện thời sự, đặc biệt là mối quan hệ Việt-Mỹ đang bớt lạnh giá, nhưng điều rõ ràng là hiện chỉ có quá ít cây bút bình luận mang tính khách quan và độc lập, nếu không tính tới đội ngũ “ngoại giao đoàn” ở các báo đảng quen thuộc như Nhân Dân, Quân Đội Nhân Dân.

Cũng chưa cần xét đến nội tri, mối quan hệ đối ngoại giữa nhà nước Việt Nam với Hoa Kỳ và Cộng đồng châu Âu sẽ có thể không được mặn mà theo đúng nghĩa của nó, một khi chính giới quốc tế vẫn chán nản về chuyện giới truyền thông nhà nước Việt Nam còn lâu mới đủ dũng khí để phản biện những vấn đề bất công và bất bình đẳng gay gắt của xã hội, cũng như vẫn chưa “hòa hợp” với giới nhân sĩ trí thức trung lập ôn hòa.

Một nhà báo ở SG cảm thán: “VN đang ‘tự do báo chí’ theo kiểu cách không giống ai. Một nền báo chí chỉ đạo tập trung hóa như vậy mà đòi thâm nhập vào cả HĐ Nhân quyền LHQ sao?” ●●●●●●●

CHỊ BÙI MINH HẰNG BỊ CỒN AN HÀNH HUNG

Theo lời kể của chị Bùi Minh Hằng, hôm 30-08-2013, bọn mật vụ nhè lục gia đình chị đi nghỉ đã xé hết những băng-rôn tranh đấu mà chị đã dán trước cổng và xịt sơn vẩy hết cổng.

Sáng ngày 31-08 vào khoảng 10g, khi chị Hằng dán lại những băng-rôn và bày một số tài liệu trước cổng để cho đồng bào thấy rõ mặt thật chế độ, thi công an đã huy động hàng trăm tên dù mọi thành phần đến đuôi bâ con xung quanh đi và tấn công xé băng rôn, cướp đơn từ, biên bản và những Cẩm nang Thực thi quyền làm người của chí CSGT Bà Rịa Vũng Tàu cũng “phối hợp tác chiến” bằng cách dùng xe ở hai đầu đường để côn đồ mật vụ có thể thoái mái đánh Bùi Minh Hằng. Người dân xung quanh nhắn tin cho biết: tên chỉ huy mật vụ đã giao cho 2 thằng bịt mặt vũ khí để tấn công chị. Họ nói không nhìn được cụ thể vật gì mà chỉ thấy chị Hằng phải lui vào trong nhà. Được biết 3 con chó chí Hằng nuôi để tự bảo vệ đã bị lũ gian thuốc chết hết. Có rất nhiều dân đã chứng kiến và quay phim lại.

Trong cuộn băng ghi âm đưa lên mạng sau đó, những lời bất khuất của chị Hằng rền vang: “Đả đảo công an côn đồ”, “Công an bao che côn đồ”, “Chúng mày ăn tiền thuế nhân dân đần áp nhân dân!!!”

Khoảng 11g sáng cùng ngày, chị Hằng đã lên tiếng trên diễn đàn paltalk Hội Luận Phóng Văn Hiện Tình Việt Nam như sau: “Đồng bào không phải sợ, chúng ta có chính nghĩa, chúng ta có lòng dân. Bao nhiêu năm nay, chúng đe dọa cõi cổ người dân. Chúng ta phải dũng cảm vạch mặt bọn tà quyền ám hại nhân dân, cướp đất cướp nhà... Chúng ta hãy vạch mặt bọn tà quyền bán nước hại dân. 38 năm nay, biết bao nhiêu xương máu đồng bào và chiến sĩ đã đổ xuống. Bọn lợi ích ăn trên ngòi trôc, khủng bố đồng bào, cướp đất cướp đai, đẩy dân tộc này đến nguy cơ một cuộc nội chiến. Chúng ta hãy đứng lên vạch mặt bọn tà quyền... Chúng ta phải vạch mặt chúng nó ra, đồng bào thấy chúng nó sợ sự thật chưa? Chúng nó đến để khống bối nhà tôi. Đả đảo công an côn đồ! Đả đảo công an bao che côn đồ! Thằng nào giỏi sang đây! Nhà tao chúng mày đã sơn như thế này à? Chúng mày ăn tiền thuế của nhân dân mà chúng mày đã làm gì cho dân? Chúng mày ăn tiền thuế của nhân dân rồi còn đòn áp nhân dân à? Đồng bào hãy nhìn đi, một chế độ thối nát, một bọn công an côn đồ, bịt mặt để tấn công dân. Công an cảnh sát ở đâu khi một bọn côn đồ tấn công nhà tôi?... Tất cả thế giới hãy nhìn đây...”

Theo Blog Mỹ Linh.

BỆNH "SƠ ĐỦ THỨ"

Văn Quang 16-08-2013

Đã vài lần, tôi đã viết về những bệnh viện (BV) ở VN, trong đó tìm mỗi mắt mới ra một vài BV tốt và những vị bác sĩ (BS) còn nhớ được lời thề Hippocrates (lời thề y đức) với chính mình và “lương y như tử mẫu”, một câu ca tụng rất bình thường của người VN từ xa xưa. Nhưng ngày nay mỗi ngày một nhiều những vị được gọi là “lương y như đồ tể”. Một lời thoa mạ cay đắng dành cho các “tử mẫu”, ai nghe cũng thấy đắng lòng. Chẳng ai muốn như vậy. Nhưng những sự thật trước mắt còn cay đắng hơn thế, những sự thật không ai có thể ngờ tới. Ngay cả những vị BS có lương tâm cũng phải bàng hoàng và tôi hiểu sự đau đớn cùng sự xấu hổ của các vị này vì trong “ngành mình” có những sự việc tồi tệ đến như vậy. Chính vì thế nên tôi phải viết thêm bài này, tường thuật với bạn đọc những sự thật và những vấn đề gai góc bên cạnh những gì vừa xảy ra. Tất nhiên trong ngành nghè nào cũng có kẻ tốt người xấu. Ngày trong giới giáo chức hay trong “hàng ngũ” quan quyền, kẻ cả trong “hàng ngũ” những vị được cử ra ngồi xét xử tội phạm gọi là “quan tòa” cũng còn đầy rẫy những bất công, bất hợp lý.

“Bức xúc” và phần nộ hoàn toàn khác nhau

Hầu hết các BV công ở VN từ nhiều năm nay đã khiến người dân sợ hãi mỗi khi phải bước tới, mỗi khi phải đứng trước các vị BS. Thời gian gần đây, chỉ tính trong vài tháng vừa qua đã có quá nhiều những bê bối, những “thảm cảnh” làm người dân cả nước phẫn nộ. Tôi cần nhấn mạnh hai chữ “phẫn nộ” chứ không chỉ là hai từ chung chung “bức xúc” để có thể hiểu nhẹ hèu là bức bối vì bị kién cắn, là tức mình, là không hài lòng vì bị bố mẹ mắng oan... Cần phải phân định rõ trắng đen như vậy cho chữ nghĩa VN sáng tỏ hơn. Người ta phẫn nộ bởi sự vô lương tâm của những con người được mệnh danh là trí thức, là ưu tú của xã hội.

Cần phải nói thêm, trong tình trạng thoái hóa mọi mặt từ đời sống khó khăn, kinh tế suy thoái, từ đạo đức băng hoại dồn đầy con người phạm vào tội ác ngày càng nhiều, càng mang tính “dã man” hơn. Một người nông dân, không sinh sống được với ruộng đất, phải nhào ra thành phố kiếm việc làm. Nhưng mất việc, dù cố gắng đến đâu cũng chẳng tìm ra chỗ nào cho một việc làm đủ

nuôi thân, anh ta phải làm liều, một số các cô gái phải bán thân. Họ không muốn như vậy, song hoàn cảnh buộc họ bước chân vào con đường nhơ nhét. Hầu hết họ là thành phần ít học, kém hiểu biết.

Thế nhưng các ông trí thức có công ăn việc làm đàng hoàng, nhưng mắc bệnh “thích đủ thứ” nên móc túi dân thường xuyên liên tục mới là điều đáng nói. Hậu quả họ gây ra cho xã hội vô cùng bi thảm, bao nhiêu gia đình tan nát, bao nhiêu người chết oan vì họ. Bên cạnh đó là những ông “sợ đủ thứ”, ngậm miệng làm thinh nên xã hội mới loạn.

Lúc này chắc chắn nhiều bạn đọc đã biết về sự kiện lạ lùng có một không hai vừa được tố cáo tại BV đa khoa huyện Hoài Đức thuộc TP thủ đô Hà Nội. –Tôi tường thuật ở đoạn sau – Liều “thuốc độc” này đã làm tràn ly với những “thảm cảnh” khác. Tuy vậy, những “thảm cảnh” này chỉ phản ánh được một phần nhỏ những gì đã từng xảy ra và rất có thể sẽ còn tiếp tục xảy ra cho hơn 90 triệu dân VN.

- 3 cháu bé chết vì tiêm vắc-xin

Chỉ mới tháng trước đây thôi, 3 bé sơ sinh đã cùng tử vong sau khi tiêm (hay còn gọi là chích) vắc-xin viêm gan B tại bệnh viện đa khoa huyện Hướng Hóa (Quảng Trị) khiến người dân cả nước hoang mang về quy trình và chất lượng tiêm chủng cho trẻ. Sáng 20-7, chỉ 10 phút sau khi y tá tiêm xong rời khỏi phòng, các bé bắt đầu khó thở, tim tái rồi lịm dần. Số vắc-xin viêm gan B dành cho trẻ sơ sinh tiêm cho các bé nằm trong chương trình tiêm chủng quốc gia, được sản xuất năm 2012 và hạn dùng năm 2015, do Trung tâm y tế dự phòng tỉnh Quảng Trị cấp cho bệnh viện.

Bộ Y tế xác định bệnh viện Hướng Hóa đã mắc một số sai sót trong việc thực hiện tiêm chủng. Những khảo sát sau đó của Bộ Y tế cho thấy không chỉ bệnh viện đa khoa Hướng Hóa mà rất nhiều bệnh viện trên toàn quốc đã bảo quản vắc-xin sai quy trình như tủ lạnh bảo quản vắc-xin hay nhiệt kế theo dõi hỏng, nhân viên chưa nắm vững cách cứu khi có sốc phản vệ...

Các chuyên gia y tế đánh giá vắc-xin VN đang sử dụng thuộc thế hệ cũ, vì thế tỷ lệ phản ứng và tai biến thường gấp hơn. Ngày nay vắc-xin thế hệ mới an toàn hơn rất nhiều. “Tai nạn” cho 3 em bé Quảng Trị khiến

nhiều người nhắc trở lại vấn đề chất lượng vắc-xin, đặc biệt là loại vắc-xin 5 trong 1 Quinvaxem liên quan đến hàng chục em bé qua đời sau tiêm dù đã xảy ra cả năm trời. Bộ Y tế chỉ thị tạm ngừng tiêm vắc-xin này, cho đến tuần trước Thủ tướng mới cho phép chích ngừa trở lại.

- Sản phụ chết oan vì các BS thiếu trách nhiệm

Trong vòng chưa đầy một tháng, còn có rất nhiều cái chết của bệnh nhân có liên quan đến sự thiếu trách nhiệm của nhân viên y tế.

Ngày 4-8, hai mẹ con sản phụ cùng tử vong sau ca sinh non tại Cần Thơ. Sản phụ Trần Thị Phượng mang thai 29 tuần, bị xuất huyết âm đạo chiều 2/8 nên gia đình đưa vào Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ. Nhận định thai nhi chết lưu, bác sĩ cho chị đặt thuốc để sinh thường bé gái nặng 1,7kg. Sản phụ yêu dần, vài giờ sau cũng tử vong. Kết quả hội chẩn và chẩn đoán liên khoa của đơn vị nhận định sản phụ tử vong sau sinh do gặp cơn bão giáp, băng huyết sau sinh và rối loạn đông máu. Bà Ng. Thị Hai (59 tuổi, mẹ chị Phượng) sau 2 lần phải đi mua thuốc về tiêm cho sản phụ, tối 6-7, thấy con gái kêu đau dữ dội và sốt cao nên bà Hai đến thông báo cho bác sĩ đến xem tình hình, nhưng bác sĩ không tới mà chỉ cho y tá đo nhiệt độ. Bà Hai kể: “Từ 9g tối đến khuya nó đau dữ dội, sốt cao lắm, người cứ lá dàn dàn đi”.

Công an TP Cần Thơ đã giải phẫu tử thi, tìm nguyên nhân sản phụ thiệt mạng.

Một thai phụ khác ở Thanh Hóa cũng tử vong sau mũi tiêm ngày 16-7. Thai phụ 34 tuổi có dấu hiệu trở dạ nên được gia đình đưa đến trạm y tế xã Thạch Sơn chờ sinh. Tại đây, chỉ được hai y sĩ trực thăm khám rồi thông báo sắp sinh, sau đó được tiêm một mũi không rõ thuốc gì. Khoảng 1 giờ sau khi tiêm thì sản phụ hôn mê. Người nhà cho rằng có thể y sĩ tiêm nhầm thuốc hoặc thòi ơ trong việc cấp cứu tai biến.

- Trả bé sơ sinh còn sống cho gia đình chôn

Một chuyện khác còn lạ lùng hơn. Bệnh viện đa khoa Quảng Nam mới đây đã trả một bé sơ sinh vẫn còn sống về gia đình để lo hậu sự. Khi tắm rửa cho bé để mang đi chôn cất, gia đình phát hiện cháu ngọ nguậy, vội đưa vào viện cấp cứu. Hiện tại, bé sức khỏe rất yếu và được chăm sóc đặc biệt tại bệnh viện Nhi Quảng Nam. Ông Nguyễn Văn Trà, anh chồng của sản phụ phụ Lữ Thị Lâm Quy (27 tuổi, ở thôn Khương Mỹ, xã Tam Xuân, huyện Núi Thành, Quảng

Nam) tỏ ra hết sức phẫn nộ. Ông cho rằng các bác sĩ ở bệnh viện Đa khoa Quảng Nam đã thiếu trách nhiệm khi trả đứa cháu trai còn sống của ông để gia đình đưa về nhà chôn cất.

Theo ông Trà, chiêu 4-8, chị Quy lên cơn đau bụng. Do em trai đi làm xa nên ông Trà và vợ đưa em dâu đến bệnh viện Đa khoa Quảng Nam vào lúc 17 giờ. Lúc này, các bác sĩ đưa chị Quy vào phòng sinh, khoảng 30 phút sau, một y tá bế bé trai nặng 700 g đưa cho người nhà bảo mang về lo chôn cất.

Vợ ông Trà đi mua một chiếc khăn và một vỏ thùng mì tôm để bỗng bé trai đưa về nhà. Khoảng 19 giờ cùng ngày, khi ông Trà tắm rửa cho cháu để mang bé đi chôn thì giật mình thấy đứa trẻ thân hình tím ngắt ngựa nguyệt bên trong thùng mì tôm. Gia đình tức tốc đưa cháu bé ra bệnh viện Nhi Quảng Nam cấp cứu. Tại đây, các bác sĩ đưa bé vào điều trị đặc biệt, nuôi dưỡng bằng đường tĩnh mạch... sau 3 ngày đã có dấu hiệu khả quan.

Ông Trà nói: "Các bác sĩ làm việc như thế quả thật thiếu tình người. Dù sao thì đó vẫn là một sinh linh bé nhỏ, khi bé vẫn còn thở mà bảo chúng tôi đưa về chôn cất thì rất đáng thương. Dù chưa biết cháu tôi có qua khỏi hay không nhưng tôi thấy các bác sĩ ở bệnh viện Đa khoa Quảng Nam đã làm việc vô trách nhiệm",

Bác sĩ Nguyễn Văn Sách, người đã có hơn 30 năm kinh nghiệm trong ngành, là trưởng kíp trực đỡ đẻ, rất bất ngờ khi biết bé vẫn còn sống, cũng đã lên tiếng xin lỗi và thừa nhận kíp trực đã sai.

Tôi tưởng không cần kể thêm những chuyện chết người khác nữa. Chỉ cần nhìn qua những "tai nạn" trên đây trong những ngày vừa qua đều thấy tình hình y đức của các vị "lương y" như thế nào. Hầu hết rơi vào các BV công.

Nhưng chuyện chưa bao giờ xảy ra trên thế giới là chuyện tại BV đa khoa Hoài Đức tại Hà Nội. Đây là chuyện do chính người làm trong BV lâu năm phát hiện ra và tố cáo chứ không phải do cơ quan nào tìm ra.

Vì "sợ đủ thứ", "thích đủ thứ" nên "dân chết đủ kiểu"

Tôi không ngần ngại gọi đúng tên chị Hoàng Thị Nguyệt là "anh hùng", chị là người đã dám tố cáo toàn bộ sự việc và hành vi của Giám đốc BV cùng phe cánh của BV Hoài Đức đã đe dọa bóp cổ nhân viên và lừa bịp dân. Trong thời đại ngày nay tìm được một người anh hùng quả thật khó như mò kim đáy biển. Thứ anh hùng thật sự của đời thường chư

không phải anh hùng cướp công đồng đội hay anh hùng tay không kéo trực thăng địch xuống đất để thành "anh hùng nói phét".

Và đây là "chiến công" của chị Hoàng Thị Nguyệt, cán bộ khoa xét nghiệm BV Hoài Đức. Thật ra đó là thứ "chiến công" bất cứ ai cũng làm được, miễn là có tâm, có can đảm đứng ra tố cáo "sếp lớn" của mình, không sợ hãi trước uy quyền. Nhưng cái thứ bệnh "sợ đủ thứ" đã ăn sâu vào trong tâm khảm nhiều người. Sợ bị trù dập, sợ bị thất nghiệp, sợ bị "sờ gáy", sợ bị đồng nghiệp coi là ngu ngốc, sợ lung tung... Cái tâm trạng ấy đã khiến con người dần dần trở thành "vô cảm", dừng dừng trước mọi tội ác, miễn là nó không đụng tới mình. Ngay cả những người được gọi là trí thức cũng dành cho "trí ngủ", làm toàn chuyện "vô thường vô phạt" hoặc "theo đuổi" cho yên thân, bảo vệ cái nôi cơm điện. Thế nên người dám làm những việc ngăn chặn nạn quan liêu cửa quyền, diệt trừ tội ác và tham nhũng ngày nay rất ít. Nhờ vậy các ông "thích đủ thứ" mới có đất hoành hành. Rút cục dân đen "chết đủ kiểu".

Chi Nguyệt nói: "Cả bệnh viện biết đạo đức ông giám đốc nhưng không ai dám nói ra, không ai dám đứng lên đấu tranh. Tôi và tất cả cán bộ trong bệnh viện đã phải chịu đựng quá lâu, đã sống và làm việc quá nhục nhã. Còn nhân dân thì bị nhận một dịch vụ lừa đảo. Mục đích của tôi trước tiên là đấu tranh bảo vệ người dân huyện Hoài Đức được quyền chăm sóc, khám chữa bệnh đúng với chuyên môn và quy định của pháp luật, sau đó là bảo vệ bản thân và các cán bộ khác của bệnh viện".

Đó là lý do chị Nguyệt đã đứng ra tố cáo những việc làm kỳ quái của BV Hoài Đức. Tôi tóm tắt vài điểm quan trọng về những "chiêu trò kỳ quái" của BV này.

In một mẫu xét nghiệm thành nhiều mẫu cho cả ông già và trẻ em

Theo đơn thư tố cáo của chị Hoàng Thị Nguyệt, cán bộ khoa xét nghiệm Bệnh viện Đa khoa Hoài Đức, sự việc này diễn ra từ tháng 7-2012 đến tháng 5-2013 tại khoa Huyết học. Giám đốc bệnh viện đã chia cán bộ xét nghiệm thành hai bộ phận, một bộ phận phụ trách máy móc đầu tư, mỗi ngày chỉ thực hiện xét nghiệm cho 3-20 bệnh nhân. Một phần còn lại do trưởng khoa trực tiếp phụ trách làm các xét nghiệm trên máy thuê của một công ty Dược với lượng bệnh nhân đông gấp nập. Trung bình mỗi ngày, bộ phận này làm xét nghiệm cho 200-300 bệnh nhân, với 1.000-

2.000 tiêu bản xét nghiệm, bao gồm rất nhiều chỉ số xét nghiệm sinh hóa, máu..., chiếm tỉ lệ hơn 97% công việc của khoa. Đại đa số là bệnh nhân có thể bảo hiểm y tế.

Và tại bộ phận phụ trách máy tư nhân, do số bệnh nhân quá đông đã dẫn đến tình trạng nhân viên xét nghiệm chỉ làm kết quả xét nghiệm một trường hợp, sau đó in lại ra thật nhiều mẫu. Khi một bệnh nhân khác đến khám, nhân viên không cần đưa máu vào làm xét nghiệm mà dùng kết quả của bệnh nhân trước trả cho bệnh nhân sau. Thế nên có cụ già 80 tuổi dùng chung kết quả xét nghiệm với cháu bé 22 tháng tuổi!

Kết quả thanh tra ban đầu cho thấy có những kết quả cụ thể xét nghiệm được dùng chung cho những người khác xa nhau về tuổi tác. Hãy kể vài trường hợp cụ thể: 1-Trường hợp của bà Lương Thị Máng (64 tuổi, ở xã Song Phương) và cháu Nguyễn Quang (6 tuổi, Lại Yên). 2- Cháu Nguyễn Ngọc Diệu (11 tháng tuổi, Tiền Yên) và ông Nguyễn Trí Mạng (66 tuổi, Song Phương). 3- Cụ Phạm Sáu (82 tuổi, Cát Quế) và cháu Vương Anh (4 tháng tuổi, Di Trạch). 4- cụ Nguyễn Châu (80 tuổi, Song Phương) và cháu Nguyễn Trang (22 tháng tuổi, Đức Thượng).

Thanh tra Sở Y tế đã tiếp nhận đơn và đánh giá sự việc "nhân bản" này là có thật. Vụ việc đã được chuyển cho công an điều tra.

Ông giám đốc độc tài, quan liêu

Chi Nguyệt nói về ông giám đốc "đáng kính" của mình với những lời lẽ chân thật: "Chúng tôi đã bị ông giám đốc đe nén nhiều quá, độc quyền nhiều quá! Ông Liêm (Nguyễn Trí Liêm, Giám đốc BVĐK huyện Hoài Đức – NV) là người độc đoán và không tạo được môi trường làm việc lành mạnh, tích cực.

"Ngoài tôi ra, có rất nhiều người làm chứng việc ông này đã chửi mắng cả vị phó giám đốc hay tát vào mặt một vị trưởng khoa trước mặt bệnh nhân chỉ vì trái ý. Khi biết chúng tôi không đồng tình với chỉ đạo của mình (làm xét nghiệm giả, lắp ghép kết quả xét nghiệm của bệnh nhân), ông giám đốc đã có thái độ trù dập, cò lập. Không cho chúng tôi tham gia trực hay được làm các công việc chuyên môn đầy đủ như trước đây".

Ít ai biết để phơi bày việc động trời này ra ánh sáng, bác sĩ Nguyệt cùng với những đồng nghiệp có tâm đã phải vượt qua nhiều khó khăn. Hơn hai chục nghìn hồ sơ khám, video cận cảnh nhân bản kết quả xét nghiệm, 400 phiếu kết quả trùng lặp, những phong bì phân chia tiền... là bằng

chứng mà bác sĩ Nguyệt dày công thu thập trong suốt một năm qua.

Chiếm đoạt một số tiền rất lớn

Như vậy, trong trường hợp BV Hoài Đức, không những chỉ định xét nghiệm tràn lan để rút ruột quỹ bảo hiểm, việc từ một kết quả xét nghiệm rồi nhân bản đưa cho nhiều người còn giúp bệnh viện thu được số tiền xét nghiệm gấp nhiều lần mà không phải tốn kém hóa chất, sinh phẩm, giảm thời gian chạy máy và cả chi phí nhân công. Phân tích cho thấy nếu tính giá mỗi xét nghiệm huyết học tại BVĐK Hoài Đức hiện nay là 21.000đ, tổng thu cho cả ba loại xét nghiệm là nước tiểu, huyết học và sinh hóa là hơn 200.000đ (thông thường bệnh nhân được chỉ định làm tất cả xét nghiệm), thì có thể thấy con số khủng khiếp mà BV Hoài Đức thu về trong một ngày.

Như vậy, đã rõ phần nào mục đích của BV Hoài Đức trong việc sai phạm mang tính hệ thống này. Điều dư luận còn băn khoăn là liệu tình trạng này có đang diễn ra ở các bệnh viện khác nữa, khi mà các bệnh viện và cá nhân các bác sĩ bắt tay với doanh nghiệp cung cấp thiết bị y tế, doanh nghiệp cung cấp thuốc, nhận ăn chia từ các trình được viên, chỉ định khám nghiệm không cần thiết, kê đơn đủ loại thuốc của "gà nhà"... không phải là điều bí mật? Thanh tra ngành Y làm gì mà chỉ để đến khi sự việc đã bung bét ra mới chịu vào cuộc "điều tra"?

Và mới đây nhất, ngày 14-8-2013, một số BS ở BV Chấn thương chỉnh hình Sài Gòn đã phát giác ra khoa Chẩn đoán hình ảnh, các bác sĩ Hồ Văn Thạnh, Trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh cùng ông Bùi Văn Hải, Phó khoa và kỹ thuật viên trưởng Bùi Bảo Vinh đã chỉ đạo các nhân viên dưới quyền ghép, cắt, đổi, gian lận trong việc nhập và xuất phim cho bệnh nhân để hưởng lợi hàng tỉ đồng từ năm 2007 đến nay. Vụ này đang chuyển tới CA điều tra.

Người tố cáo bị ngăn cản, đe dọa

Trước khi chị Nguyệt gửi đơn đến cơ quan công an, Sở Y tế HN cũng đã từng nhận được đơn tố cáo và cử đoàn công tác về chấn chỉnh. Tuy nhiên thời gian này cũng là lúc chị Nguyệt "bị lộ" và những kẻ bị tố cáo đã tìm đủ mọi cách ngăn cản, đe dọa.

Chị Nguyệt kể: "Thời điểm tôi đưa đơn đến cơ quan công an cũng là lúc giám đốc bệnh viện cho người đến tác động với tôi qua bạn bè, người thân. Cũng có người chuyển lời hứa rằng trưởng khoa xét nghiệm sắp về hưu, khi đó giám đốc sẽ đưa tôi lên

thay. Lại có người nhẫn tin đe dọa rằng giám đốc nhiều mối quan hệ, lời khuyên hết rồi. Thậm chí, ngay trong bệnh viện cũng có người theo dõi tôi vì một số mẫu xét nghiệm tôi thấy có vấn đề nên xuống tận nơi bệnh nhân điều trị nội trú để tìm hiểu, đổi chiếu, nhưng khi đến nơi liền có người ngăn chặn. Mấy kỹ thuật viên làm sai trái còn viết lên các tờ xét nghiệm chuyền cho tôi với lời lẽ xúc phạm "đồ chó", "đồ đều". Cùng lúc cũng có người lo lắng mà bảo tôi rút đơn tố cáo, nhưng tôi chỉ nói rằng: Không chạy theo kẻ mạnh có hành vi sai, phải bảo vệ người lao động".

Chị Nguyệt nhớ lại: "Ngày tôi đưa đơn là ngày mưa gió, tâm trạng căng thẳng. Tôi đã rất lo lắng không biết sự việc sẽ được xử lý như thế nào. Có đúng là những người làm sai đã lo liệu hết không? Nhưng tôi vẫn quyết tâm lên đường, đi thật nhanh, bỏ đơn thư đến cơ quan công an và báo chí ngay trong một buổi sáng. Tôi đã chuẩn bị đầy đủ những chứng cứ thuyết phục và đề rõ: Đơn tố cáo khẩn cấp của viên chức Bệnh viện đa khoa Hoài Đức. Các cơ quan đã vào cuộc rất nhanh chóng. Tôi đưa đơn lúc 10g sáng ở cơ quan CA thì 3g chiều đã cử người xuống làm việc".

Tuy nhiên sau khi đơn tố cáo được gửi đi và tung ra trước dư luận, lại có 40 người, gồm 3 cháu ruột ngài giám đốc, một số lao công chử khôn phải nhân viên của BV, bị xúi giục làm đơn tố ngược lại chị Nguyệt. Nhưng ngay sau đó họ đã rút lại đơn và xin lỗi chị Nguyệt, họ nói "vì nể tình ông

giám đốc". Đúng là tham quan "chết đến đít vẫn còn cay" như người dân thường nói.

7 cá nhân của BV huyện Hoài Đức bị đình chỉ công tác:

Sở Y tế Hà Nội đã công bố các quyết định đình chỉ công tác những người có liên quan đến việc nhân bản xét nghiệm trong thời gian qua gồm: Giám đốc Nguyễn Trí Liêm. -Phó giám đốc Nguyễn Thị Nghiên. -Bà Vương Thị Kim Thành, Trưởng khoa Xét nghiệm. -Ông Nguyễn Đồng Sơn, kỹ thuật viên khoa Xét nghiệm. -Bà Vương Thị Lan, nhân viên khoa Xét nghiệm. -Bà Nguyễn Thị Thu Trang, nhân viên khoa Xét nghiệm. -Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung, nhân viên khoa Xét nghiệm.

Trên đây chỉ là tóm tắt một số vụ việc vừa xảy ra, chưa biết kết quả cuộc điều tra và vụ này sẽ được xét xử như thế nào. Tôi không ngần ngại gọi chị Hoàng Thị Nguyệt là "anh hùng đời thường" và mong mỏi tấm gương của chị sẽ ánh hưởng tới mọi người và họ sẽ bớt được chứng bệnh "sợ đủ thứ" đang lan tràn trong xã hội VN. Các công nhân viên ở tất cả các công ty sở sẽ noi theo chị để có một đời sống tốt đẹp hơn. Ít ra là không bị bọn "quan trên" đe dọa b López như những nhân viên của BV Hoài Đức.

Hy vọng tôi sẽ không giống như ông Shaun Rein, một chuyên gia TQ tư vấn tại Thượng Hải và là tác giả cuốn sách "The End of Cheap China", nói: ông không đựng đến ngành y tế vì ngành này đã "quá bẩn".

Văn Quang 16-8-2013

Nông dân nghèo vì Đảng đã sai lầm chiến lược

Nam Nguyên RFA 16-08-2013

Chính phủ Việt Nam quyết định tái cơ cấu nông nghiệp vào lúc không thể che giấu thực tế hại của đời sống nông dân sau 25 năm đổi mới. Câu hỏi được đặt ra là liệu có thể đưa nông nghiệp, nông dân, nông thôn tiến lên, khi chưa gỡ nút thắt đất đai sở hữu toàn dân và chưa thực hiện thể chế kinh tế thị trường thực sự.

Thu nhập của nông dân

Khó thể tưởng tượng ở đất nước xuất khẩu hơn 7 triệu tấn gạo mỗi năm đứng hàng nhì thế giới, nhưng thu nhập trung bình của những hộ thuần nông gồm 4 người chỉ được 1.458.000 đ một tháng. Như vậy thu nhập bình quân đầu người của nông dân chỉ khoảng 4,2 triệu đồng/năm, tương đương 200 USD so với mức thu nhập bình quân đầu người toàn quốc cùng năm 2012 khoảng 1.600 USD. Những số liệu này được báo chí trích từ "Báo cáo đặc điểm kinh tế nông thôn Việt Nam – kết quả điều tra hộ gia đình nông thôn 2012 tại 12 tỉnh" do Viện Nghiên cứu Quản lý Kinh tế Trung ương công bố ở Hà Nội hôm 7-8-2013.

Cũng dễ hiểu khi nông dân làm lúa bức xúc vì đời sống khó khăn như phát biểu của một người làm lúa ở Tây Nam Bộ: "Năm nay làm lúa chưa lời

được 10% làm sao mà sống nổi. Trong khi phân bón thuốc trừ sâu mía ‘chả’ làm ra thậm chí giá còn cao hơn phân ure nhập của Trung Quốc. Nông dân kiểu này nghèo suốt đời luôn. Bộ chế độ này không cho nông dân làm giàu sao? Nói dân giàu nước mạnh gì, nước giàu dân mạt thì có.”

Trả lời chúng tôi, TS Lê Đăng Doanh, nguyên Viện trưởng Viện Quản lý Kinh tế Trung ương ở Hà Nội nhận định rằng: đặc điểm của nền kinh tế Việt Nam là nông nghiệp, nông dân, nông thôn từ trước đến nay vẫn là trụ cột để bảo đảm ổn định của xã hội. Nông nghiệp bảo đảm an toàn thực phẩm, đóng góp rất lớn cho xuất khẩu và thực sự là xuất siêu, đây là yếu tố rất quan trọng. Nhưng trong hai ba năm gần đây, tốc độ tăng trưởng giảm sút, đặc biệt giá cả nông sản giảm sút và đời sống của người nông dân gặp rất nhiều khó khăn. Không những người nông dân mất đất họ phải di khiêu nại, mà những người nông dân có đất ở đồng bằng sông Cửu Long hiện nay cũng đổi diện những vấn đề rất lớn.

Theo TS Lê Đăng Doanh, Việt Nam đang rất cần phải tái cấu trúc lại nông nghiệp - nông dân - nông thôn bằng cách kết hợp với các nhà doanh nghiệp, với các nhà phân phối để bảo đảm sản phẩm nông nghiệp xuất khẩu có giá trị thương mại cao và phải cơ cấu lại ruộng đất của nông thôn, xây dựng những cánh đồng mẫu lớn v.v... TS Lê Đăng Doanh nhấn mạnh:

“Tất cả những vấn đề liên quan rất nhiều đến chế độ sở hữu đất đai, trong Hiến pháp hiện nay nói rõ đất đai là sở hữu toàn dân. Toàn dân là sở hữu như thế nào, không rõ, bây giờ cái toàn dân đó được đại diện bởi Nhà nước. Thế thì Nhà nước được đại diện bởi ai và thẩm quyền như thế nào, Hiến pháp 1992 nói là Nhà nước có quyền thu hồi đất để phục vụ mục tiêu quốc phòng an ninh và lợi ích công cộng.

Nhưng Luật Đất đai bổ sung thêm: ‘và phát triển kinh tế xã hội’. Thế phát triển kinh tế xã hội là gì, là một nhà máy hay một khu nghỉ dưỡng hay là một khách sạn lớn?

Điều này quá rộng và không xác định rõ, cho nên dẫn đến việc thu hồi đất của nông dân và đền bù với một giá rất thấp rồi chuyển giao cho các nhà đầu tư trong nước và ngoài nước và ăn chênh lệch giá đó. Giá đất thì thường xuyên được đẩy lên rất cao, do vậy làm cho giá bất động sản của Việt Nam tăng lên cao hơn rất nhiều lần so với thu nhập trung bình của xã hội.

Đây là một vấn đề rất là gay gắt, cho nên hiện nay đang có nhiều phương án đưa ra để thảo luận về qui định chế độ sở hữu đất đai trong Hiến pháp. Tôi rất mong sẽ có một cuộc thảo luận thấu đáo, bởi vì do Hiến pháp chưa thông qua nên Quốc hội khóa họp vừa rồi cũng tạm hoãn chưa thông qua Luật Đất đai mà để chờ khi HP thông qua thì sẽ thông qua Luật Đất đai.”

Thực trạng nông nghiệp VN

GSTS Võ Tòng Xuân, Hiệu trưởng trường Đại học Tân Tạo Long An, một chuyên gia nông nghiệp có bề dày kinh nghiệm và uy tín quốc tế nói với chúng tôi: nông nghiệp, nông dân, nông thôn chịu hậu quả vì chính sách và chiến lược. Ông bảo: “Nói tái cơ cấu, góc của vấn đề là muốn sao cho nông dân có lợi tức. Đáng lẽ phải nghĩ điều này từ đầu, hoặc ít nhất từ khi mới bắt đầu xuất khẩu gạo thì phải nghĩ tới tình huống này. Minh biết trong lương thực thì không thể nào giàu được, ở nước nào cũng vậy. Cho nên phải tìm cách sao cho nông dân có lợi tức cao hơn. Nếu bây giờ mỗi địa phương họ nghĩ tới cái GDP (tổng sản phẩm nội địa) của họ thay vì nghĩ tới cây lúa thì cục diện nó khác liền. Đầu óc cây lúa này ăn sâu từ từng ông nông dân cho tới những người từ nông dân ra làm chính quyền ở trên, họ chỉ biết tới cây lúa, lúc trước mẩy thứ cây khác họ không dám nghĩ tới. Bây giờ cây lúa không có tiền, lợi tức thấp thì họ mới nghĩ tới những thứ khác. Rất là chậm.”

GSTS Võ Tòng Xuân điểm lại thực trạng nông nghiệp Việt Nam. Ngành nông nghiệp không ít lần nói chuyên đa dạng hóa nông nghiệp, chuyển đổi cơ cấu nhưng đều bất cập. GSTS Võ Tòng Xuân tiếp lời:

“Tôi đề nghị Nhà nước, cụ thể Bộ Nông nghiệp, không nên biếu nông dân trong cái này cái kia mà chỉ biếu vậy thôi, nhưng không nói nguyên một cái chuỗi giá trị của nó. Phải tính nguyên một hệ thống chuỗi giá trị đó, từ giống ở đâu, viên nào công ty nào, qui trình trồng, huấn luyện nông dân và đưa giống cho họ. Kế đó là ai sẽ mua cây này, chế biến thế nào, tiêu thụ ra sao bán ở đâu. Bộ Nông nghiệp phải nghĩ luôn một chuỗi như thế thì mới bền vững được. Chuyển đổi cơ cấu rồi mạnh ai nấy làm thì chết hơn nữa, việc cứ trồng rồi chặt đã xảy ra nhiều năm rồi”.

Theo website Chính Phủ, tại Hội nghị vùng đồng bằng sông Cửu Long hồi trung tuần tháng 7, Thủ tướng Ng. Tân Dũng phát biểu là, nền kinh tế hộ tiểu nông, sản xuất nhỏ lẻ, lại bị cắt ra nhiều khúc nên không còn phù hợp với thực tiễn, phù hợp với thị trường phát triển.

Trong cuộc phỏng vấn của chúng tôi, TS Lê Đăng Doanh hy vọng mô hình cánh đồng mẫu lớn sẽ giúp giải quyết vấn đề sản xuất tập trung, chất lượng sản phẩm tốt hơn và tạo được liên kết trong toàn bộ chuỗi sản xuất: “Sản xuất lương thực của Việt Nam hiện nay đang có vấn đề là chưa kết hợp được giữa khâu sản xuất với khâu thu mua, lưu thông chế biến và xuất khẩu. Giữa khâu sản xuất và khâu thu mua, xuất khẩu này lại chưa có hợp đồng một cách ổn định, vì vậy bị cắt đứt đoạn và hạt gạo Việt Nam phải qua quá nhiều tay thì mới đi đến xuất khẩu được. Cứ mỗi lần như vậy thì những cá nhân thu mua, công ty thu mua đều có một phần lãi nhưng người nông dân thì ít được lãi. Tôi nghĩ vấn đề ở đây trước hết Việt Nam sẽ tổ chức lại sản xuất, phải ký kết hợp đồng giữa người sản xuất và người tiêu thụ, người chế tác và người xuất khẩu.”

Cái phao “Cánh đồng mẫu lớn”

Mô hình cách đồng mẫu lớn của Công ty Bảo vệ Thực vật An Giang ở một vài tỉnh đồng bằng sông Cửu Long đang được Bộ NN-PTNT xem như một cái phao để thực hiện tái cơ cấu. Đây không phải là phát kién

gì mới, nhưng cũng chỉ mới phát triển được 30.000 ha và chỉ có một mình mô hình của An Giang là thành công. Có thể mô tả ngắn gọn cánh đồng mẫu lớn là doanh nghiệp liên kết với một số lượng càng nhiều càng tốt nông dân có đất trồng lúa, tổ chức vùng nguyên liệu lúa đồng nhất theo hợp đồng, doanh nghiệp ứng trước vật tư đầu vào, hỗ trợ kỹ thuật và khi thu hoạch, nông dân có thể bán ngay hoặc gởi kho miễn phí trong 1 tháng, khi nào muốn bán thì bán. Điều quan trọng là doanh nghiệp phải đầu tư một cụm dịch vụ phục vụ cánh đồng nguyên liệu, đó là nhà kho, nhà máy sấy lúa, xay xát...

Cái phao cánh đồng mẫu lớn chỉ có thể cứu vớt nông nghiệp Việt Nam nếu có sự tham gia của các doanh nghiệp xuất khẩu gạo và điều gọi là chấm dứt độc quyền trá hình trong kinh doanh xuất khẩu gạo của Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA), nơi bị chi phối nặng bởi các Tổng công ty Lương thực Miền Nam, Miền Bắc và các công ty con của các Tổng công ty này. GSTS Võ Tòng Xuân kêu gọi thực hiện cơ chế thị trường.

“Báo chí nói riết cũng uể oái, vì cái nhóm lợi ích nó mạnh quá. Hai ông Vinafood và VFA phải bước xuống, chứ cứ cho họ quyền lực như thế, hai cơ quan nhung thực sự chỉ là một. Bây giờ phải để cho doanh nghiệp có quyền xuất khẩu, nếu không thì không tội tình gì họ tổn công xây dựng vùng nguyên liệu. Người ta chăm sóc nông dân, cho nông dân vay, giúp đỡ nông dân trong thời gian sản xuất, rồi cuối cùng làm ra gạo tốt lại không cho xuất. Như vậy tất cả những người có nhiệt tình, có thị trường, người ta không thể nào đeo đuổi được. Bây giờ nó nói anh có thị trường, anh giao cho tôi, ai mua anh giao cho tôi để tôi bán cho người ta, thế đâu có được.”

Việt Nam đang chuẩn bị tái cơ cấu nông nghiệp theo tiêu chí được công bố là phải gia tăng phúc lợi bằng được cho nông dân, giữa trăm mối ngốn ngang về lúa gạo, thủy sản và chăn nuôi bên cạnh vấn đề nhóm lợi ích mưu “ăn hót” lợi

nhuận của nông dân. Bộ trưởng NN-PTNT Cao Đức Phát từng bị Đại biểu Quốc hội châm biếm là quá hiền trong các đối sách trước cuộc khủng hoảng của sản xuất và tiêu thụ nông sản.

NHÀ NÔNG BỎ RUỘNG VÌ VẬT GIÁ LEO THANG
.....Nhóm phóng viên RFA từ VN 09-08-2013.....

Khi vật giá leo thang, mọi thứ
đang đâu cũng thấy tiền, nhu cầu tối
thiểu của người nông dân là có thật
nhiều lúa để bán kiếm tiền mua
những thứ khác. Nhưng nhiều nông
dân ở các tỉnh miền Trung buộc lòng
bỏ ruộng, chấp nhận bỏ quê đi làm
thuê làm mướn, bôn tẩu khắp mọi
miền để tồn tại. Câu chuyện những
người nông dân ở Hà Tĩnh bỏ ruộng
vừa có tính chất giống như một lời
giải thích cho hiện tượng này, đồng
thời đó cũng là tiếng thở dài của một
lớp người quanh năm bán mặt cho
đất, bán lưng cho trời.

Nông dân lắc đầu ngao ngán

Ông Trần Bình Minh, sống ở huyện Can Lộc, cho chúng tôi biết là ông đã bỏ ruộng suốt bốn vụ lúa gần đây. Đồng ruộng của ông bây giờ đã lên cỏ um tùm. Nhìn đám ruộng bỏ hoang, ông đau lòng lắm. Hơn nữa, với tâm lý và thói quen của một người làm nông nghiệp, sự an tâm của họ gửi hết vào đám ruộng, những bông lúa trĩu hạt như một lời hứa đám bảo an ninh lương thực của gia đình họ. Nhưng hiện tại, với vật giá leo thang theo tốc độ tên lửa như vậy, ôm đám ruộng chả khác nào ôm một cô gái lõi thì cùng một đàn con vồ thừa nhận kèm theo.

Ông Minh ví von khá hóm hỉnh
rằng đám ruộng thời bây giờ chính là
cô gái lõi thì, nó không còn là cô gái
phơi phói tuổi mới lớn mà cũng

chẳng giống cô gái đã trưởng thành, có chồng con chín chu. Nghĩa là nếu như nó còn là cô gái tuổi mới lớn, thì nó sẽ hấp dẫn, thu hút trai làng, thu hút nông dân. Đằng này mỗi khi người nông dân nhìn đám ruộng, cảm giác nợ nần lại xâm lấn tâm hồn họ, không tài nào rút ra được cái của nợ này. Nhưng nó cũng không phải là người đàn bà đã trưởng thành từ té, vì nếu được vậy, nó không gây nhiều sự, nó không làm cho nông dân trở nên rối rắm, khó chịu một khi phải cảnh “bỗ thi thương vương thi tội”.

Trung bình, một mùa lúa, mỗi sào ruộng, người nông dân phải đầu tư từ 1.200.000 đồng đến 1.500.000 đồng cho việc thuê máy cày, bừa, đọn mặt bằng, sạ lúa, phân bón lót, thuốc trừ sâu bệnh, mua lúa giống, trả tiền thuế nước. Trên danh nghĩa thì nông dân được miễn thuế đất nông nghiệp nhưng trên thực tế, thuế thủy lợi tăng gấp ba lần, thuế dịch vụ hợp tác xã cũng tăng cao. Mặc dù mô hình hợp tác xã đã được giải thể khá lâu nhưng

nó vẫn hoạt động khắp mọi miền đất nước theo hình thức dịch vụ chăm sóc nông nghiệp. Chính vì phải gánh quá nhiều khoản chi phí cho ruộng lúa, kết quả cuối mùa, thu hoạch vào vẫn chỉ tương đương với tiền đầu tư bỏ ra. Tiền công của người nông dân xem như công cốc, nếu cộng vào thì mức thua lỗ sẽ tăng cao.

Một người nông dân khác tên Quốc, người Can Lộc, Hà Tĩnh, hiện đang làm thuê tại Hà Nội, kể cho chúng tôi biết là ông đã phải viết đơn xin trả ruộng vì mức thuế quá nặng, làm chừng nào lỗ chừng đó, không những mất tiền mà còn mất công. Thôi thì trả đất cho rảnh của nợ, chứ nếu không trả được mà bỏ cỏ thì vẫn bị đánh thuế. Trong khi đất đai cằn cỗi, nguồn nước không ổn định, làm 6 tháng trời chỉ thu được từ 230 ký lô đến 250 ký lô lúa, cách gì cũng lỗ. Cháy nhận đi mua gạo ăn, dư được ngày công, đi làm thuê mới sinh ra số dư được.

Nói xong, ông Quốc lắc đầu ngao ngán. Ông nói thêm rằng nếu biết đi làm thuê dễ thở như vậy, ông đã bỏ ruộng từ lâu để kiếm một chút tiền mà bỏ ống, xây cái nhà. Chứ bây giờ, giả sử có đau ốm, nhà không ai có bảo hiểm y tế, cũng không có tiền, chỉ có méo miêng cho qua ngày đoan tháng.

Người trí thức buôn râu cùng nhà nông

Một giáo sư dạy đại học nông

nghiệp ở phía Bắc, hiện đang nghiên cứu đề tài nhằm tìm phương án nâng cao sản lượng cho cây lúa ở Hà Tĩnh, đã lắc đầu buồn rầu, nói rằng ông thật sự bó tay trước tình trạng người nông dân bỏ ruộng ở Hà Tĩnh, và trong trường hợp này, ông cũng đồng tình khuyên người nông dân nên bỏ ruộng đi cho đỡ phải vất vả. Nhưng nói thế, chứ làm một người nghiên cứu, ông rất buồn khi phải đối diện với ba nguyên nhân chính dẫn đến việc nông dân VN nói chung và Hà Tĩnh nói riêng sẽ còn bỏ ruộng dài dài sau này. Ba nguyên nhân đó gồm: Chính sách vĩ mô của ngành nông nghiệp VN rất lủng củng, thiếu khoa học; Văn hóa nông nghiệp đã bị đánh tráo và khủng hoảng; Và chính sách đất đai cho người nông dân quá sơ sài.

Giải thích rõ hơn về ba nguyên nhân, vị giáo sư này nói rằng một khi chính sách đều tư cho nhà nông bị chấm mứt từ trung ương đến địa phương, khi đồng tiền hay quyền lợi nào đó đến tay người nông dân chỉ còn là cây tăm xỉa răng nhỏ xíu nhưng ở đâu nguồn chi thì nó là cây tre. Các lớp cán bộ từ trung ương đến địa phương đã phù phép một cách khéo léo để chè chính sách cho đến mức nhỏ nhất. Nhưng họ vẫn giữ được cái lý là họ đã đưa tre về làng, vì cây tăm nó vẫn làm từ tre, không ai nói được. Tham nhũng cả hệ thống nên sẽ tự bao che cho nhau trong cả hệ thống, người thiệt thòi nhất luôn là nông dân. Đó là chưa nói đến một chiến lược khoa học bền bỉ cho vấn đề xuất khẩu nông nghiệp hoàn toàn không có!

Thứ đến, người nông dân sau một quá trình suốt 10 năm ròng phải làm và hưởng thành quả lao động theo công điểm, tới lúc nào ông đội trưởng gõ kẽm thông báo thì mới vác bị lên cân lúa về, có khi đợi trước hụt sau. Quá trình làm lụng mệt mè trong hệ điều hành hợp tác xã và bao cấp như vậy, người nông dân bị mất phương hướng và rơi vào trạng thái thụ động. Mãi đến năm 1986, kinh tế mở cửa nhưng ruộng đất chỉ khoán cho dân, họ lại bị ép vào tình thế quần quật cày bừa kiểm sống và nộp thuế. Đến Khoán 10 năm 1995, họ tạm được chia ruộng đất thì lại rơi vào bát an, không biết đất sẽ bị thu hồi ngày nào, giờ nào.

Chính vì không làm chủ được mảnh ruộng của mình, nên mọi niềm tin và hy vọng của nhà nông bị phai dần theo thời gian, và những nét đẹp của tính chân chất, thật thà bị thay thế bởi sự toan tính, áp phe, cùi luồn... Hơn nữa, đau ốm không có bảo hiểm y tế, muốn mua nhưng quá

đắt, một sào lúa bán ra cả vốn lắn lãi vẫn chưa mua được một cái giấy bảo hiểm, đời sống phiêu linh. Một khi văn hóa nông nghiệp bị phá sản, nó sẽ kéo theo nền nông nghiệp bị khủng hoảng và kém sáng tạo.

Hai tính chất và nguyên nhân trên đây là hệ quả của nguyên nhân thứ ba, đó là chính sách nhà nước dành cho người nông dân quá sơ sài. Và với điều này, nông dân sẽ còn tiếp tục bỏ ruộng bởi sức ép thời giá, sức ép ngày công lao động và sức ép của sự trống rỗng trong tâm thức khi đối diện mảnh ruộng vốn thân yêu và gần gũi của mình.

Nếu như trong một nền nông nghiệp có văn hóa và khoa học, khi đứng trước đám ruộng, người nông dân sẽ nghĩ đến một mùa bội thu cùng những tiếng hát bay theo ngọn gió đồng; còn trong một nền nông nghiệp bất ổn như Việt Nam, hoặc là người nông dân nghĩ đến cách làm sao hợp thức hóa đám ruộng để bán đất, nhưng cách nghĩ này khó thực hiện, nên phần lớn, người ta nghĩ đến việc buông thả nó, vì trước sau gì, nó cũng thành nền nhà của một ai đó sau khi kẻ này chi tiền cho chính quyền địa phương.

Đó là một thực tế phũ phàng, là nguyên nhân căn bản nhất dẫn đến việc bỏ ruộng của người nông dân. Vì GS này đưa ra kết luận trên và không quên dặn chúng tôi đừng bao giờ tiết lộ danh tính của ông. ●●●●●

của thành phố, rồi tất cả các thú khác thí dụ như công đoàn. Có thể nói là toàn bộ những bộ máy kể cả người đại diện chủ sở hữu, cho đến những cơ quan giám sát tổ chức gọi là chính trị xã hội có vai trò để giám sát thì đều tê liệt, đều bị biến thành con rối của những kẻ nắm quyền lực ở đó.

Nếu là một công ty tư nhân thì khỏi phải bàn cãi về lương bổng của lãnh đạo. Họ làm hiệu quả lương họ cao, lương cao quá mà hoạt động không được thì họ phá sản. Nhưng đây là doanh nghiệp công ích, doanh nghiệp của chính quyền địa phương, tôi nghĩ một chuyện đây bộc lộ lên toàn bộ thói rữa của hệ thống này."

Tất cả báo mạng ở Việt Nam đã hết sức sôi nổi về câu chuyện gọi là lương khủng bòn rút của người lao động. Theo đó, ba công ty Thoát nước đô thị, Công trình Giao thông Sài Gòn và Chiếu sáng công cộng cùng là doanh nghiệp Nhà nước, cùng áp dụng một thủ thuật tinh vi là không áp dụng luật lao động đối với hơn 700 người lao động. Họ chỉ ký hợp đồng mùa vụ thời hạn dưới ba tháng với lao động thường xuyên và chỉ ký hợp đồng có thời hạn với hàng trăm người đủ điều kiện ký

VỤ BÊ BỐI "LƯƠNG KHỦNG": LỐI HỆ THỐNG !Nam Nguyên RFA 30-08-2013.....

Dư luận Việt Nam sôi nổi với sự kiện một loạt doanh nghiệp công ích Nhà nước ở TP. HCM ăn bớt quỹ lương của người lao động, để trả lương cho lãnh đạo cao gấp 41 lần người lao động.

Bòn rút của người lao động

TS Nguyễn Quang A, nguyên Viện trưởng Viện Nghiên cứu IDS một tổ chức độc lập đã tự giải thể, từ Hà Nội nhận định:

"Tôi nghĩ đây là một hiện tượng hết sức kỳ quặc đối với những công ty công ích của Nhà nước, trong trường hợp cụ thể này là chính quyền Sài Gòn và có lẽ những điều như thế phải chất vấn ông chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố là ông Lê Hoàng Quân, với tư cách ông ấy là người chủ của những doanh nghiệp này, rồi tới cơ quan Đảng

hợp đồng không xác định thời hạn. Như vậy người lao động của ba công ty vừa nêu bị trả lương thấp và mất rất nhiều quyền lợi khác.

Tất cả những khoản tiền đáng lẽ người lao động được hưởng thì được dùng để trả lương cho ban lãnh đạo với mức cao không ngờ. Diễn hình Giám đốc Công ty Thoát nước đô thị TPHCM có lương 2,6 tỷ đồng một năm, Chủ tịch Hội đồng Thành viên 1,6 tỷ đồng một năm, Kế toán trưởng 1,67 tỷ đồng một năm. Như vậy lương giám đốc hơn 200 triệu đồng một tháng, trong khi theo qui định của chính phủ, lãnh đạo Doanh nghiệp Nhà nước hưởng lương tối đa 36 triệu đồng/1 tháng hay 432 triệu một năm.

Việt Nam trên danh nghĩa là một Nhà nước Xã hội Chủ nghĩa với lực

lượng công nông làm nòng cốt. Tuy vậy thực tế khá phũ phàng đối với quyền lợi của giai cấp công nông. Một người dân ở đồng bằng sông Cửu Long phát biểu: “*Trời oi, bên đây chẳng còn ra gì nữa, bây giờ mạnh ai nấy ăn’, đồ bê ra thì cũng là mấy cán bộ nó ‘ăn’ thôi. Ôi thôi đừng nói nữa, công ty mạnh ‘thẳng’ nào nấy giụt. Bây giờ không ai còn tin mấy ông nữa, mấy ông nói gì thì nói dân muôn làm gì thì làm, không ai tin ai nữa.*”

Luật sư Nguyễn Văn Hậu, Phó chủ tịch Hội luật gia TP.HCM nói với chúng tôi là các quan chức Nhà nước vi phạm trong vụ lương “khủng” ở các công ty công ích TP. HCM sẽ phải bồi hoàn công quỹ, phải ra Hội đồng kỷ luật và tùy kết luận mà xem xét trách nhiệm cá nhân. Còn người lao động bị xử ép sẽ được bồi thường đầy đủ tính từ thời điểm 2011 và được ký hợp đồng lao động thường xuyên hoặc không thời hạn. LS Hậu nhấn mạnh: “*Sự việc này xảy ra thứ nhất là việc thực hiện qui chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức đại diện cho người lao động là Công đoàn đã không thực hiện tốt qui chế này. Ở Việt Nam có luật phòng chống tham nhũng, vừa rồi Quốc hội có sửa đổi bổ sung thì những hoạt động của doanh nghiệp Nhà nước phải được công khai minh bạch, trong đó có tiền lương được pháp luật qui định rõ. Những người quản lý này thực hiện không đúng, do đó trong thời gian tới tôi cho rằng người lao động họ phải biết và thực hiện quyền của mình được pháp luật qui định. Bên cạnh đó, pháp luật phải được thực thi và góp phần hạn chế tình trạng người lao động bị chèn ép thiệt thòi, đòi hỏi phải có sự tham gia của những cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước. Vừa rồi Chính phủ thông qua câu chuyện này đã rà soát lại hết các doanh nghiệp Nhà nước về vấn đề tiền lương để thực hiện đúng qui định về Luật Lao động.*”

Công đoàn không bảo vệ người lao động

Khi tham gia Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), Việt Nam có 10 năm tức tới 2017 để chuyển đổi và có thể được công nhận là một

nền kinh tế thị trường đầy đủ. Hiện nay, Việt Nam đang tham gia đàm phán Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) mà điều kiện còn gắt gao hơn cả WTO. Một thí dụ cụ thể là người lao động phải có quyền tham gia những nghiệp đoàn độc lập đại diện cho mình. Qua sự kiện một loạt công ty công ích Nhà nước ở TP. HCM phạm luật lao động nghiêm trọng trong hơn 2 năm mà không hề có đấu tranh nào từ hệ thống Công đoàn do Nhà nước lập ra. TS Nguyễn Quang A từ Hà Nội nhận định:

“Giả sử Nghiệp đoàn của những người lao động ở đây hoạt động một cách độc lập và buộc giới lãnh đạo doanh nghiệp phải minh bạch, thì tôi nghĩ người ta không bao giờ để xảy ra tình trạng như vậy. Đây là một sự ăn trên ngõi tróc, bóc lột sức lao động của nhân viên một cách hét súc là trắng trợn và thực sự là tham nhũng tài sản Nhà nước. Nó càng chứng tỏ tổ chức Công đoàn, mà thực sự là một bộ phận nói dài của đảng CS, là hoàn toàn không bảo vệ lợi ích của người lao động.

Về điều kiện của TPP buộc Nhà nước Việt Nam phải cho phép có những nghiệp đoàn lao động độc lập, theo tôi là một bước áp lực từ bên ngoài rất quan trọng. Nhưng tôi nghĩ là những áp lực từ bên trong mới là chính. Ngay cả những công đoàn viên ở những công ty áy họ cũng không tìm hiểu quyền của mình như thế nào để cát lén tiếng nói, thì tôi nghĩ cũng không giải quyết được gì nhiều.

Vấn đề cơ bản ở đây, một là về phía chính quyền về hệ thống. Thứ hai là bản thân những người lao động. Họ cũng phải tự trách mình, phải tự nâng cao nhận thức của mình và họ cũng phải mở miệng trước sự bất công hét súc là trắng trợn như vậy.”

Ngày 28-8-2013, báo điện tử Dân Trí trích lời ông Phạm Minh Huân, Thủ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội phát biểu, Nhà nước không có qui định mức lương lên đến 200 triệu đồng/tháng. Bộ này cũng đã cùi người vào TP. HCM để làm rõ việc lãnh đạo doanh nghiệp công ích của Nhà nước nhận

mức lương “khủng”.

Ngày 29-8, VnExpress trích lời ông Vương Đình Huệ, Trưởng ban Kinh tế Trung ương nói rằng, việc phân phối thu nhập tại doanh nghiệp Nhà nước cần minh bạch và xứng đáng với hiệu quả kinh doanh. Theo Thanh Niên Online, tại phiên họp ngày 29-8, ông Lê Hoàng Quân Chủ tịch Ủy ban Nhân dân TP. HCM nổi giận với mấy doanh nghiệp công ích của địa phương, mà về nguyên tắc ông là cấp quản lý cao nhất. Nguyên văn lời ông Lê Hoàng Quân: “Mấy ông làm ăn giỏi vậy thì cần gì đến ngân sách. Rõ ràng là bớt lương công nhân để làm giàu lãnh đạo. Cái tội này là phải trả nợ tới chốn.”

Thông tin từ báo chí cho thấy các quan chức của các công ty công ích TP. HCM ngay lập tức lên tiếng nhận lỗi cả về mức lương cao ngất tự đặt ra, cũng như việc vi phạm qui tắc hợp đồng với công nhân theo Luật Lao động. Các quan chức này dĩ nhiên thừa tiền tí để bồi hoàn công quỹ, tuy nhiên người dân đang chờ xem có ông nào bị cách chức hay không.

LƯƠNG GIÁM ĐỐC CƯỚP TỪ QUỸ LƯƠNG LAO ĐỘNG Thanh Niên 27-08-2013

Công ty Thoát nước Đô thị đã lấy 3,204 tỉ đồng từ quỹ lương của người lao động (NLĐ) chi cho 7 viên chức quản lý trong năm 2011; Công ty Công trình Giao thông Sài Gòn lấy trên 554 triệu đồng từ quỹ lương của NLĐ chi cho 7 viên chức quản lý; Công ty Chiếu sáng Công cộng lấy hơn 2,5 tỉ đồng từ quỹ lương của NLĐ chi cho viên chức quản lý. Việc chi sai đã khiến lương cấp quản lý của các công ty này cao một cách bất thường. Cụ thể, tại Công ty Thoát nước đô thị, lương giám đốc năm 2012 lên tới 2,5 tỉ đồng/năm; chủ tịch HĐQT 1,6 tỉ đồng/năm; kế toán trưởng 1,67 tỉ đồng/năm. Ở Công ty Chiếu sáng công cộng lương giám đốc 2,2 tỉ đồng/năm; chủ tịch HĐQT 2,4 tỉ đồng/năm; phó giám đốc 1,9 tỉ đồng/năm, kế toán trưởng 1,7 tỉ đồng/năm. Công ty Công trình giao thông Sài Gòn lương giám đốc 856 triệu đồng/năm; Chủ tịch HĐQT 853 triệu đồng/năm; kế toán trưởng 716 triệu đồng/năm.

